

## **Tác Giả và Tác Phẩm**

### **Lưu Thủy Hương (II)**

#### **Tiểu sử**

Hiện đang ở Tây Bá Linh, Đức.

#### **Tác phẩm**

Phổ ly hương, Bay đi chim bồ câu.



### **Mục Lục**

**Phổ ly hương – 2**

**Bay đi chim bồ câu – 6**

**Giấc mơ cô bán trứng – 12**

**Mô tả đậm đặc trong truyện ngắn của Lưu Thủy Hương – Lê Hải - 18**

#### **Phụ đính:**

**Kẻ tự vẫn – Làng Tàm Thục - Đường viễn xứ**

**Sanh trên tám thớt - Kẻ đội mồ - Hoa đào**

**Bữa tiệc ốc đêm mưa - Đêm phương Nam cuối cùng – Mùa cách mạng**

*(Tìm bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)*

## Phố ly hương

Nollendorfplatz rộng hơn tôi tưởng, địa chỉ của Chanh đọc vội vàng qua điện thoại lại quá mơ hồ. Đêm thả mù sương trên những con đường hẻm quanh co dài hun hút. Từng dãy nhà cao tầng san sát dựng bóng đêm như vách núi đen sừng sững. Tôi nghe tiếng gót giày của mình đuổi dọc con đường thung lũng, ánh đèn vàng lạnh lẽo xô lệch chiếc bóng dài heo hắt. Trời đổ tuyết phát phơ mịn màng như rây bột. Chiếc xe vừa rẽ từ đường lớn vào không hề giảm bớt tốc độ lao thẳng lên lề, đèn pha sáng ngợp. Tiếng bánh xe phanh gấp nghiêng rít trên đường đá bông rạt. Gã đàn ông nhảy ra từ xe tiến về phía tôi xấn hổ hởi:

– Em nhỏ, đi không?

Những gã đàn ông khác trong xe ánh mắt đầu đầu lục soát, nụ cười lỗ mãng. Tôi bước lùi lại hoảng hốt quay đầu bỏ chạy, tiếng Motor gầm rú, tiếng cười sảng sặc đuổi theo sau.

– Con điên!

Trên con đường Einem xe cộ đậu kín hai bên lề. Mấy cô gái trang phục diêm dúa len lỏi giữa những hàng xe. Họ dần sát ra đường vẫy gọi, nụ cười đậm nồng khêu gọi. Cô gái đứng bên cạnh tôi tấm áo lông đỏ để lộ một khoảng cổ trắng phau, đôi ủng da đỏ ôm kín cặp đùi trần thon dài, mái tóc màu đồng hung cháy bùng như bó đuốc giữa trời đông. Cô xoa hai bàn tay thanh mảnh lên đôi gò má ửng hồng, làn môi mọng mấp máy cười băng quơ:

– Hôm nay lạnh quá nhỉ.

Ngữ âm Ba Lan, đôi mắt to sẫm ẩm ướt nhìn tôi dò hỏi. Gã đàn ông vạm vỡ đứng khoanh tay ở bờ tường phía sau bỗng cất tiếng ho, ánh mắt đầy đe dọa tối tăm. Tôi lại cầm đầu rào bước, không biết mình lạc lối hay Chanh cho nhầm địa chỉ. Trời chuyển gió thổi mù bụi tuyết, tôi đứng tần ngần giữa khu phố lạ lòng se sắt nhớ tiếng gọi tha thiết của Chanh: *“Cậu nhớ đến. Lâu lắm rồi bọn mình không gặp nhau.”* Lâu lắm rồi... từ ngày mỗi đứa phải chạy trốn quá khứ của mình. Nếu đêm nay tôi không tìm ra nó, chắc rồi sẽ khó mà còn dịp gặp được nhau. Dòng đời sẽ lại đẩy mỗi đứa trôi dạt một nơi. Tôi muốn gặp lại Chanh, để một lần cùng nhau nhìn về quá khứ, để không phải chạy trốn nó suốt quãng đời còn lại.

Dãy nhà bên kia đường tỏa ánh đèn hồng nhạt ấm cúng lừng lờ. Ở một góc tường tối loang lổ sơn phết tôi tìm thấy tấm bảng nhỏ đề chữ “Oase“, ốc đảo, có vẽ hai cây chà là. Cánh cửa gỗ tróc sơn im ỉm, tôi rụt rè xoay nắm cửa bước vào. Căn phòng nhỏ hẹp bốn phía phủ kín màn, những tấm màn màu lục nặng nề cũ kỹ, bám dày bụi mốc. Hai gã đàn ông ngồi ngả ngớn trên ghé bành, bấp tay trần xăm chi chít đỏ xanh, gương mặt thao láo nhìn.

– Butterfly 87 – Tôi lúng túng đọc mã số.

Một gã nhắc handy lảng lạng bảm. Một gã cười trơ tráo. Tôi ngượng nghịu quay nhìn ra phố, khoảnh khắc im lặng chờ đợi thật ngọt ngào. Ánh mắt họ vẫn bám sau lưng tôi dai dẳng táo tợn. Chanh bước ra từ khi nào, giọng nó vang lên nghèn nghẹn:

– Sen, cậu đấy à?

Chúng tôi ngỡ ngàng nhìn nhau. Chanh đứng đó lạ lẫm, già dặn trong tấm áo choàng đen, đôi mắt vẽ xếch như cánh bướm, làn môi màu tím than bóng nhẫy. Tôi lắp bắp gọi tên Chanh, nó bước tới dang tay ra. Chúng tôi lao vào vòng tay nhau, bám chặt lấy nhau rồi cùng òa lên khóc. Nó lặng lẽ ôm lấy tôi vỗ về, tôi gục đầu trên vai nó, cảm giác bàn tay bạn đang dịu dàng lùa vào tóc mình. Chanh sụt sịt bảo:

– Để cho mình nhìn cậu. Cậu đã lớn nhường này sao? Cao hơn cả mình nữa. Ôi... cậu đã lớn như thế này sao? Đã bao lâu rồi nhỉ?

Chanh cười nắc nẻ, nó đẩy tôi xoay vòng, rồi lại ôm choàng lấy tôi, cười mãi. Hai gã đàn ông canh cửa cũng phì cười, tuôn ra một tràng tiếng Nga. Chanh nhìn họ bĩu môi, nó nắm tay tôi lôi đi. Sau tấm màn dày, căn phòng tối thẫm, ánh đèn thang máy nhấp nháy đỏ ở góc tường. Tiếng kéo kẹt, kéo kẹt... kéo chúng tôi lên mãi, lên tận trời cao. Chanh đưa tôi qua một dãy hành lang mù mờ, hai bên tường lung linh ánh bạch lạp. Vách tường đá lạnh, âm u dài hun hút chìm trong ánh nền vàng leo lét. Chanh không nói gì, chỉ im lặng kéo tay tôi đi luôn tuôn. Từ người nó, theo mỗi bước chân lại vang lên những tiếng leng keng kỳ dị. Nhịp nhàng, run rẩy, sắc lạnh.

Gian phòng rộng thênh thang như một ốc đảo, xa hoa bất ngờ. Sàn trải cát trắng, cát ấm mịn dưới bàn chân trần. Những lùm cây chà là, cọ gai mọc lúp xúp toả bóng im lìm dưới ánh đèn màu dịu mát. Chanh chọn một chiếc bàn đá sau bờ sậy khô, mùi cỏ lá thơm thoang thoảng êm đềm. Tôi nhìn quanh tò mò đoán, sau những lùm cây lao xao kia chắc cũng có người. Một bộ mặt đỏ au phì nộn ló ra từ những tán lá dừa, gã nhìn tôi suông sã. Chanh ghé đầu nháy mắt cười, gửi sang một cái hôn gió.

– Khách quen!

Cát dưới chân tỏa hơi nóng hầm hập. Chanh cởi tấm áo khoác, nó chỉ mặc bộ bikini bằng da đen. Những chiếc khoen bạc sáng lấp lánh đeo trên người lại rung lên leng keng. Nó càu nhàu cởi luôn cả áo cho tôi. *“Trông cậu quê mùa phát khiếp, cứ như vừa vớt ở chuôm lên.”* Tôi nằm dài trên ghế bố nghe hơi nóng từ bên dưới xông lên sưởi ấm vùng lưng. Vòm nhà trên cao bằng kính, tuyết bên ngoài rơi từng mảng, lác đác phủ. Bầu trời thăm thẳm kỳ dị, loang lổ đen trắng. Hơi lạnh từ lớp kính hát xuống rờn rợn làn da.

Gã đàn ông da đen to lớn như King Kong, trên người chỉ đóng mỗi chiếc khố bằng lụa đen lấn vào màu da thịt. Đầu gã cạo nhẵn thín để lộ những vết da gấp hung hãn. Bắp cơ cuộn cuộn bóng loáng như gỗ mun đánh dầu lạc. Gã nhìn tôi cười, hàm răng trắng lóa, to khoẻ sau đôi môi dày. Bàn tay đặt trên vai tôi, gã cúi xuống hỏi bằng một giọng ẻo lả, mềm dịu. Giọng nói hoàn toàn xa lạ với dáng vẻ bên ngoài nguyên thủy, man rợ của gã. Giọng nói của một người nào khác núp sau lưng gã, nó làm tôi rùng mình bất an. Bộ móng tay dài như vuốt chim, sơn đỏ loét như chùm hoa vòng vang, mân mê cấu nhẹ trên vai. Tôi ngồi chết trân cổ kìm cảm giác kinh sợ muốn vùng bỏ chạy. Chanh ở đó, nó làm lì quan sát, đôi mắt sục sạo dòng suy nghĩ của tôi.

– Cưng uống gì nào?

Gã dịu dàng lập lại. Từ người gã toát ra mùi dầu oải hương hăng hắc. Tấm hông to bè, vạm vỡ tựa sát vào vai tôi. Chanh nhếch môi cười nhạt:

– Cho con bé một Cuba Libre. Cho em một Daisy.

Thân hình đen bóng của gã xoải đi như con báo, biến mất sau lùm cây cọ, thoát chốc đã quay ra với hai cốc nước vàng, nâu. Tôi nhấp ngụm Coca Cola, hơi rượu xộc lên làm tôi chao đảo. Chanh phá lên cười độc địa: “*Con ranh nhà quê!*”. Tôi cũng cười:

– Uống không quen, thấy khó chịu quá.

– Pha một tí Rum thôi. Cũn uống với mình một lần cho vui. Trên đời này mình chỉ còn mỗi mình cậu.

Tôi nhìn bộ ngực no tròn của Chanh bó căng trong tấm áo da, bỗng chạnh nhớ những ngày còn vật nhau ở bến sông. Tôi cù vào nách Chanh la lên: “*Chúng mày đến xem, con Chanh đã thành người lớn rồi đây.*” Chanh giận dữ dìm tôi đến sặc nước, từ đó nó thôi ra sông tắm. Đám con gái cũng lần lượt lớn, già từ những trò nghịch ngợm nơi bến nước. Những buổi chiều muộn trên đồng, chúng tôi nằm ngả lưng bên đụn rơm, kể cho nhau nghe những mơ ước đầu đời. Mơ ước của đám con gái nghèo khi ấy bay lơ lửng trên bầu trời xanh. Con đường đê trải nắng lụa vàng dài hun hút, đuổi mãi theo những mơ ước đến tít tắp chân trời xa. Con tim tôi bỗng lại mềm ấm xôn xao, tôi nín thở khép mắt cười băng quơ. Chanh vẫn lẳng lặng quan sát tôi, nó ngậm ngùi bảo:

– Cậu vẫn thế, vẫn là đứa nhiều mơ mộng.

Tôi cảm động chồm sang nắm lấy tay nó.

– Chanh này, ngày xưa đẹp nhỉ, buổi chiều đi học về ra sông tắm. Cậu còn nhớ...

Chanh tàn nhẫn gạt tay tôi ra, giọng nó cộc lốc, báng bổ:

– Mình chẳng nhớ gì cả.

– Chanh, đó là quê hương, là kỷ niệm làm sao quên được.

– Cái quê hương đó sẽ chẳng bao giờ tha thứ, chấp nhận những kẻ như bọn mình đâu. Mười sáu tuổi có bầu với Tây để xin tị nạn, con đẻ ra không một lần nhìn mặt đã để người ta bắt đi. Trong giấc ngủ con mình vẫn về gọi: “*Mẹ ơi*”, cũng không biết là con trai hay con gái. Mình mất tất cả rồi. Và cũng sẽ mất luôn cả cậu.

– Chanh ơi, mình phải tự tha thứ lỗi lầm cho bản thân trước đã. Phải biết tự tha thứ để làm lại cuộc đời.

– Cậu tự tha thứ cho cậu được à? Thật không? Mình vừa nhìn thấy sự ghê sợ, kinh tởm trong mắt cậu.

Tôi đau xót cúi đầu. Chanh cười khô khốc cay độc. Hai đứa nằm lặng lẽ nhìn lên trời cao, cứ ngỡ như chỉ cần chạm vào tay nhau là ngày xưa sẽ lại quay về êm ấm. Những buổi chiều xưa trên cánh đồng xanh, dang tay thả ước mơ xanh.

Chanh bỗng choàng dậy. Nó lơ lảo nhìn quanh, như không còn nhớ mình đang ở đâu. Nó có vẻ gì bồn chồn, bứt rứt, những chiếc móng tay sơn trắng cào rìn rít trên mặt bàn đá. Đôi mắt lại đảo quanh, thất thần nhìn về hướng sân khấu, nó thì thào:

– Sắp đến phiên mình rồi đấy.

Trên sân khấu, hai cô gái một đen một trắng xoắn vào nhau, uốn lượn trong ánh đuốc bập bùng. Gã đàn ông người đeo đầy xích sắt, chiếc roi da dài trong tay quất từng đợt phần phật vào không khí. Tấm thân trần vằn vện trắng đen quấn theo làn roi. Có tiếng rên rỉ văng vẳng từ đâu. Chanh nốc sạch cốc rượu vàng, gặm nham nhờ lát chanh gắn trên miệng cốc. Nó móc túi xách lôi ra bao thuốc lá Drum xanh, cẩn thận nhón một dúm tơ vàng cuốn vào lớp giấy mỏng. Mấy ngón tay trắng bệt run lẩy bẩy trượt lên bàn. Nó gắn điều thuốc lên môi kéo liên tục mấy hơi dài, hai cánh mũi khép rít vào nhau. Từ khóe mi dòng nước mắt chậm chậm lăn dài. Đôi môi nó trể ra cay đắng, nụ cười hằn học qua làn khói trắng.

– Cậu về đi. Đừng bao giờ đến đây nữa.

Khuôn mặt nó tan rã theo làn khói, vật vờ dưới ánh đèn màu. Nó bỗng mở bừng mắt, phá lên cười the thé, chăm chăm nhìn tôi lạ lẫm như chưa từng quen nhau. Tấm áo choàng đen đi về phía sân khấu, bay đập dờn qua những hàng cọ gai như cánh bướm đêm. Chiếc lồng bạc từ trên giàn cao thả xuống giữa sân khấu. Chanh vắt tấm áo khoác, chui tọt vào lồng. Người ta kéo nó lên lơ lửng giữa tiếng nhạc đập đều. Khói tỏa mù bên dưới, khói không mùi không vị xộc vào mũi khô lạnh. Thân hình Chanh chuyển động không ngừng trong chiếc lồng, những chiếc khoen va vào nhau, chạm vào lớp song bạc rung lên lanh canh rộn rã. Chiếc roi da lại vung lên xan xát quất quanh chiếc lồng. Đôi mắt Chanh long lanh, tôi ngỡ như lại nhìn thấy những giọt nước mắt uất ức, tủi nhục dâng tràn. Con chim lạc loài vùng vẫy trong chiếc lồng, hoảng loạn nhìn ra bên ngoài. Bên ngoài, đêm đen mịt mùng, vô vọng. Tôi nhìn thân hình mềm mại căng đầy của Chanh nghẹn ngào đau xót. Chúng tôi còn trẻ quá, tuổi đời vừa chớm hai mươi. Tôi nốc cạn ly rượu, hơi men trào lên choáng váng cuồng quay. Tôi muốn gào lên, hét lên, khóc cùng với Chanh, cười cùng với Chanh. Hơi thở trào ra từ lồng ngực sặc mùi rượu biến thành những tiếng rên rỉ. Chiếc lồng hạ xuống từ bao giờ, gã đàn ông da đen đứng trong đấy. Bàn tay to lớn, thô kệch có những chiếc móng đỏ cào lên vùng bụng nhỏ nhắn của Chanh. Tôi nghe tiếng mình hét lên ghê sợ, đôi chân quy xuống trên nền cát, nước mắt đau đớn lại tuôn ra như trong đêm nào tàn khốc. Bao lực của người đàn ông xa lạ đã cướp đi của tôi tuổi mười sáu, xé nát những mơ ước đầu đời.

Tôi bò đi trên cát nóng mù lòa tìm đường ra. Bầu không khí nhày nhựa khói. Bàn tay tôi lẩn mò chập choạng trên bức tường đá lạnh, dây hàng lang quanh co dài hun hút không biết đâu đường lối. Sau tấm màn nhung, hai thân hình ôm nhau mãi miết. Tôi đâm xầm vào họ, những ánh mắt nhìn tôi chờ đợi trong ánh nến mù mờ. Khuôn mặt hai gã đàn ông tách ra rồi lại nhập vào một, lẩn vào nhau mê muội. Tôi hoảng loạn lẩn về hướng khác, ánh đèn đỏ của thang máy nhấp nháy phía xa. Tiếng dây ròng rọc kéo thang rên xiết kéo kẹt, kéo kẹt... Tôi thả mình trôi tuột xuống, trôi mãi, trôi hụt hẫng chơi vơi.

Thành phố phủ trắng màu tuyết bao la. Tôi loạng choạng dần bước vào vùng vô định, lặng thênh. Những bàn chân đuổi những bước chân để lại phía sau những dấu giày. Tôi đi, đi ngơ ngác về phía trước. Con đường đêm trắng xóa dài thăm thẳm.

Ở góc đường cũ tôi nhận ra cô gái tóc đỏ đứng co ro. Bàn tay run rẩy đốt vội điều thuốc gắn lên đôi môi nhợt nhạt, cố tìm hơi ấm lênh đênh qua làn khói. Tấm nhan sắc rực rỡ đầu hôm đã dần héo rũ theo canh thâu. Tôi ngập ngừng dừng lại bên cô ấy, xót xa bảo:

– Hôm nay lạnh nhỉ.

Ánh mắt tối xầm của cô lóe lên một vệt sáng dịu dàng, mong manh.

– Lạnh quá. Bên trong kia ấm hơn nhiều.

Có cái gì như tiếc nuối nghẹn ngào, bàn tay chỉ băng quơ về phía những dãy đèn màu hồng. Tôi rùng mình kéo cao cổ áo, cơn gió lạnh vừa cuốn qua nghiệt ngã. Những chiếc xe vội vã lao nhanh qua, ném nụ cười gượng gạo của cô ấy lại bên lề. Bánh xe cuốn tung lớp tuyết trắng trên đường để lại những vết bùn đen. Hai đũa đứng bên nhau lạc lõng trong đêm cuối năm, chợt nghe tiếng pháo giao thừa nổ dồn cả thành phố. Bầu trời trên cao rực sáng những chùm pháo hoa.

– Năm mới an lành – Tôi nói khẽ.

Bàn tay giá lạnh ngại ngần tìm nắm lấy bàn tay.

– Cảm ơn em. Chúc em năm mới an lành.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn những vì sao lung linh chói sáng. Bầu trời thênh thang rực rỡ hoa đăng. Tôi đi về phía những vì sao, dang tay thả mảnh ước mơ còn lạnh lặn của mình bay lên. Bay lên. Ước mơ màu xanh của tôi!

Sau lưng đã là năm cũ. Chúc mừng năm mới.

Berlin, 01. 2007

## Bay đi chim bồ câu

Đoàn tàu rầm rập lăn bánh về hướng ngoại ô, phố xá thương hiệu khuất lại phía đằng sau. Bên ngoài khung cửa kính, phong cảnh trôi qua buồn tẻ, xám ngắt giữa mùa đông. Đồng cỏ lau xác xơ tàn lụi chạy dọc theo bờ rừng khô trụi lá, loáng thoáng mặt hồ nước đóng băng trắng xoá. Thành phố xa dần, khách trên tàu chỉ còn thừa thớt. Đi về những vùng ngoại ô heo hút của Potsdam bao giờ cũng vắng vẻ. Màn đêm về đồng loã với những mối hiểm nguy. Bọn đầu trọc sẵn lòng người ngoại quốc dường như lần khuất đầu đây, trong bóng tối của những vùng miền Đông hoang vắng, trong nỗi sợ hãi khôn cùng của những mảnh đời tha phương bần hàn. *Xua đuổi chúng đi, xua đuổi những kẻ dị chủng làm vấy bẩn quê hương Đức.*

Hắn ngồi ở một góc tàu, ngủ gà ngủ gật. Bộ quần áo nhân viên vệ sinh màu xanh cáu bẩn, bèo nhèo. Chiếc xe đẩy chất đầy chổi giẻ, xô thùng, xà phòng... nằm kế bên, cọt kẹt chuyển dịch theo vận tốc đoàn tàu. Ở một trạm ga xép, tiếng thông báo của nhân viên đường sắt vang lên tẻ nhạt. Mặn há to miệng ngáp, nhấp nháy đôi mắt kèm nhèm, uể oải đứng dậy. Vóc dáng Á châu nhỏ bé còm cõi chỉ vừa đến mép máy chiếc xô chất ngổn ngang trên xe. Mặn còng lưng đẩy chiếc xe to quá khổ người xuống bến. Bàn chân trái khập khểnh của hắn trượt dài nơi cửa tàu, cả thân người đổ lệch cổ bám giữ lấy chiếc xe nặng nề.

Trên sân ga tòi tàn hẻo lánh này, mọi thứ đều cũ kỹ, hoen rỉ, cả tuần chưa được quét dọn. Tàn thuốc vương vãi, mớ giấy gói bánh mì theo gió tấp vào chân tường cùng với đám vỏ chuối thâm đen, đồng chai lọ vỡ nát. Phân chim đầy rẫy, lấm tẩm trắng sân ga, mốc meo vách tường rạn nứt. Mặn ngoao ngán đứng giữa nhà ga bẩn thỉu, đảo mắt tìm những kẻ tội phạm. Chúng đậu thành đàn trên xà gỗ cũng đang trơ mắt quan sát hắn, những bộ mặt làm lì khiêu khích. Mặn túm lấy cây chổi, hung hãn đập đùng đùng vào cánh cửa sắt. Đàn chim hoảng hốt

vỗ cánh bay tứ tán ra bên ngoài. Hấn cười khà khà, dậm chân, dang tay xua thêm mấy nhát chổi đe dọa.

Ở đoạn cuối sân ga, Mận ì ạch lôi mấy chiếc bao tải từ trong nhà kho ẩm mốc, xúc từng mớ cát mịn rải xuống những bậc cầu thang sứt mẻ góc cạnh, rải dài ra đến con đường nhỏ dẫn vào ga. Đến phần cuối cùng của chiếc bao tải, người Mận bã đi vì đói và mệt, mồ hôi lạnh toát sống lưng. Lại thêm cái rét căm căm từ bên ngoài len lỏi vào tận xương tuỷ.

Đào đứng co ro bên bờ tường, dưới gốc táo già nua khô trụi. Tấm áo bông sờn cũ luộm thuộm, chiếc khăn len dựa cái úa màu che kín nửa khuôn mặt. Cô xoa hai bàn tay lạnh cứng vào nhau, gọi về phía Mận :

- Anh Mận lại vừa đuổi chim đấy à. Sao hôm nay phải rải cát thế kia ?
- Sắp có bão tuyết. Đạo này có bán được không ?
- Ít thôi, khách mùa lạnh vắng lắm.

Chiếc xô nhựa màu đỏ ở góc cầu thang rung lên lạch tạch. Mận cau có lôi từ trong xô chiếc máy truyền tin của đội vệ sinh, đen trũi to bằng cả bắp chân, cũ kỹ từ thời thế chiến. Đầu bên kia, tiếng Ngô vọng đến lọt lọt giữa những âm thanh rè rè đứt quãng.

- Ông Mận à, đang ở đâu đấy ? Còn đoạn đường S5 sang thanh toán nốt nhé!

Mận ngẩn ra, lấp bắp :

- Tôi nhận ca từ bốn giờ sáng, giờ đã hết sức rồi.
- Đoạn đấy giao cho ông. Tôi ghi vào sổ đây. Đêm nay băng tuyết đổ xuống, nhớ khách vào ga trượt ngã thì ông đi tù. Rõ nhé ? Cả thành phố khẩn trương chống bão mà ông lại cứ...

Tiếng máy đột ngột ngắt ngang, đầu dây chỉ còn vọng lại những tiếng o o trống rỗng. Đến bảy giờ Mận mới nghĩ ra, S5 là đoạn đường của Ngô. Lại như mọi bận, Ngô tìm cách đùn việc sang cho Mận để chuồn về nhà trước. Mận giận dữ chỉ muốn gào lên, gào thật to, nhưng rồi hấn cũng chỉ làm bầm buông ra được vài tiếng chửi cộc lốc. Đào đứng bên lạng lẽ nhìn khuôn mặt dúm dỏ của Mận.

- Bị ức hiếp thế sao không báo lãnh đạo ?

Mận rên rỉ :

- Không biết tiếng Đức thì báo thế nào. Mọi việc đều nhờ thằng Ngô thông dịch cả.
- Thì cũng chả nhờ vả người ta là gì. Họ cũng giúp mình đấy thôi.

Mận âm ừ, thôi không còn muốn chửi nữa. Cuộc đời hấn vốn đã quen bị chèn ép, quen âm thầm chịu đựng. Bỗng dưng có được người an ủi thông cảm, lòng hấn cũng dễ người ngoài.

- Để lên đẩy xe hộ anh – Đào vui vẻ bảo.

Chiếc xe cọc cạch được hai người đẩy lên tàu, nằm nghênh ngang giữa lối đi. Đào vẫn tần ngần đứng nán ở cửa toa. Mãi đến khi hồi còi báo hiệu vang lên, cô mới hấp tấp hỏi :

– Bao giờ anh lại ghé qua ?

– Chưa biết.

Sáng sớm mai Mận phải về những nhà ga chính cào tuyết, rải đá dăm trên đường khách bộ hành. Những ga nhỏ thế này Mận chỉ quay lại sau đợt bão để gom cát, dọn vệ sinh. Tàu xinh xinh chuyển bánh. Mận chợt nhớ, gọi to qua lần cửa kính đã khép lại :

– Bão lớn đấy... đứng lánh vào trong ga nhé...

Đôi mắt Đào mở to lạch lững nhìn qua khung cửa, chẳng biết có nghe được không. Đoàn tàu rầm rập kéo về hướng trung tâm. Mận lặn ra băng ghế, hẩn thiếp đi trong mệt mỏi. Đêm nay, như mỗi ngày chuẩn bị chống bão, phải đến khuya hẩn mới lết được về đến nhà, khi băng giá đã phủ trắng những con đường.

Đào đứng nhìn theo, chờ đến khi ngọn đèn đỏ của đoàn tàu mờ nhạt cuối đường ray, cô lầm lũi đi xuống cửa ga. Chiều đông ảm đạm, bóng tối tràn về đột ngột vây hãm. Đào đứng nép vào bức tường cũ, ánh đèn vàng vọt từ nhà ga xô dạt chiếc bóng lẻ loi. Gió bắc đã kéo sang, cuốn ào ạt trên những hàng cây khô xương xẩu, hơi lạnh giăng tràn mờ đục rừng chiều. Đào âm thầm đợi những chuyến tàu muộn thừa thốt đi qua.

Họ quen nhau từ một năm nay, từ ngày Đào còn ngỡ ngác, lúng túng đến bán thuốc lá ở cổng nhà ga. Bây giờ cô đã như con thỏ hoang, chạy luồn lách qua những cánh rừng, qua bức tường rào đồ nát phía sau cầu tàu. Đào cũng như những cô gái Việt Nam khác đứng dọc các nhà ga hẻo lánh. Họ từ đâu đến, đi về đâu, không ai biết. Như sương khói bên lề cuộc đời, mong manh vô định.

Đêm nay, bão tuyết sẽ tràn về bủa vây thành phố, phủ kín các sân ga và những cánh rừng. Mùa đông khốc liệt của nước Đức, giá rét căm căm.

\*\*\*

Những ngày không có bão, Mận trở về với công việc quen thuộc, lại đi suốt theo những chuyến tàu về quét dọn các nhà ga ngoại ô.

Hẩn hì hụi đẩy xe xuống cửa tàu, đảo mắt nhìn quanh. Trạm ga xép này vốn đầy rác bần hôm nay lại sạch sẽ bất ngờ. Mận nhấp bước theo những bậc thang lặn xuống cửa ga. Bên bờ tường, Đào cười khúc khích sau tấm khăn len to sù sụ :

– Vừa lên quét dọn trên đấy xong.

– Vớ vẫn thế – Hẩn lúng túng càu nhàu – Bán cả ngày rồi mà còn tham việc à ?

– Đứng mãi ở đây cóng quá phải chạy vào trong một tí. Cây chổi anh để quên ở cửa kho đấy, cứ để lại nhé.

– Ừ, thì để đấy. Sao không về trung tâm bán ? Ở đây vắng vẻ, sợ lắm.

Đào lắc đầu giễu hẩn :



– Nói dễ thế ! Chỗ nào cũng có người cả, chen ngang vào thế nào được.

Đào lại cười, thủ thỉ kể với Mận những chuyện vui buồn của một tuần qua. Những chuyện linh tinh không đầu không đuôi, để sẵn đó từ bao giờ, chờ Mận đến, kể cho Mận nghe. Có mới khách quen gọi Đào đem thuốc lá đến giao tận nhà, kiếm thêm được vài đồng. Bà bán bánh mì góc phố chiều nào về ngang ga cũng mang cho bao bánh cũ. Bà bảo, người lao động cần mẫn vất vả như Đào chỉ kiếm được vài đồng thì cuộc đời này bất công quá... Đào kể về những ước mơ bình dị của mình. Ước mơ một cuộc sống hợp pháp, một mái ấm gia đình, một đứa con để ôm ấp yêu thương, để thoát khỏi những ngày lang bạt. Và cả chuyện tuần rồi bị cảnh sát rượt đuổi.

– Phải cẩn thận nhé, chúng tóm được thì vốn liếng mất cả, lại bị tống vào trại .  
Mận lo lắng xen vào.

– Chẳng sao, anh ạ. Cả vùng này thuộc nằm lòng, cứ phóng nhanh như thỏ ấy. Chạy thế mà lại vui, lại ấm.

Đào cười khanh khách. Hấn ngập ngừng bảo :

– Thế thì... vui thật đấy. Tháng sau... tôi không quét dọn tuyến đường này nữa, đổi sang hướng bắc. Hôm nào có bão thì lánh vào ga nhé.

Đào hệt hăng nhìn Mận, nụ cười dang dở trên môi.

– Thế thì... thì tuần sau cũng sẽ lấy chồng.

– Lấy ai ?

– Lấy Tây. Khách quen mua thuốc.

– Ừ, thế... thế mà lại tốt.

Đào lẻo đẻo theo Mận vào nhà ga. Như mỗi buổi chiều, cô đẩy phụ hấn chiếc xe nặng chất đầy dụng cụ lên tàu. Cả hai rồi lại tần ngần đứng bên cửa toa, cho đến khi tàu báo hiệu chuyển bánh. Chắc không còn dịp nào để mà gặp lại nhau.

– Anh Mận này...

Đôi mắt bơ vơ của Đào đuổi mãi theo đoàn tàu, theo vào chiều chia tay lạc lõng.

\*\*\*

Mùa đông chậm rãi qua đi. Mận lại bị đẩy về tuyến đường ngoại ô. Đám công nhân vệ sinh tranh nhau bám lại trung tâm thành phố, để còn có bầu đoàn, để còn gặp nhau chuyện gẫu, mời nhau điếu thuốc. Đoạn đường dài hẻo lánh đi về những vùng hoang vắng này không ai muốn nhận. Cứ đi suốt, mù mịt theo những chuyến tàu lẻ loi, lằm lũi qua những nhà ga hiu quạnh. Không ai biết đến, cũng chẳng còn ai nhớ đến. Mận ngồi ngáp vặt, lơ đãng nhìn mảng quần rách nơi đầu gối. Phía sau lưng hấn, bên ngoài cửa kính là mùa xuân. Cũng vẫn đoạn đường cũ, qua vài cơn mưa ẩm đã bạt ngàn hoa dại. Cánh rừng phía sau sân ga đã phủ lá xanh mượt mà.

Mận theo đám hành khách đẩy chiếc xe xuống cửa tàu. Hấn dáo dác nhìn quanh bỗng ngạc nhiên nhận ra, nhà ga vẫn sạch sẽ như dạo nào. Cái chổi cùn vẫn còn dựng ngay ngắn ở cửa nhà kho. Mận bất chợt kêu lên một tiếng ngớ ngẩn, hấn đu theo thành cầu thang vội vã tuôn xuống cửa.

Đào vẫn đứng đấy, giữa một đàn bồ câu lúc lúc vẫy quanh. Nụ cười ảm áp cả mùa xuân. Góc tảo già cần cỗi qua một mùa đông đã đơm hoa rực rỡ, bông lơ trắng xoá bên thềm.

– Vẫn còn bán à ? – Mận hấp tấp hỏi.

– Ơ, anh này buồn cười thế ! Không bán thì đứng đây làm gì ?

– Sao bảo lấy chồng.

– Thì vẫn lấy chồng đấy. Có dối đâu.

Đào cười. Mận cũng cười. Không ngờ lại còn gặp nhau. Mận nhìn đàn chim ríu rít quanh Đào, hấn xua tay vu vơ bảo :

– Bọn sống bám này đồ đốn lăm, vào vậy bản cả sân ga. Đuổi chúng đi. Đuổi đi cho rảnh nợ.

– Anh đừng hung hăng như thế. Chim cũng phải vất vả cả ngày bay đi kiếm ăn đấy. Suốt cả mùa đông cũng chỉ có chúng đến làm bạn.

Đào ném mẩu bánh mì khô về phía con chim trắng, dịu dàng gọi khẽ : « *Xoan này, lại đây với chị nào* ». Con bồ câu nghiêng nghiêng chiếc đầu xinh xắn, bước rón rén lại gần mẩu bánh. Đôi mắt tròn xoe của nó lại nhìn Đào. Mận cười khục khịt :

– Lại còn đặt tên cho chim.

– Xoan là tên đứa em gái ở quê.

Đào quay mặt đi, giọng chột run run tan vào giữa tiếng chim gù.

Mận ngẩn ra, chưa bao giờ thấy Đào buồn như thế này, bỗng dưng khó trò chuyện với nhau. Hấn lại đang hớn hờ muốn báo tin, đã chuyển hấn về dọn dẹp tuyến đường này. Ít ra cũng có người để trò chuyện, có người đến báo tin mưa tin bão cho Đào. Nhưng Đào không cười nữa, chỉ lặng thinh. Mận cũng đứng im, ngập ngừng với điều muốn nói. Mãi rồi hấn lại lúc lắc đầu, lủi thủi đi lên cầu tàu.

Mận quét mấy mẩu tàn thuốc đổ vào giỏ rác. Từ trên cao nhìn xuống, bóng Đào cô cút bên lủ chim bồ câu. Con đường lát đá xuyên qua nhà ga, xa xa heo hút là phố xá chung cư, hiem hoi một vài chiếc ô tô vội vã ngang qua để lại một đám bụi mù. Hai chiếc xe cảnh sát chậm chậm lăn bánh, êm ả giữa đôi bờ rùng. Cổ họng Mận bỗng thắt nghẹn lại, hấn kính hải nhìn về hướng Đào. Bóng người đàn ông Đức to lớn che khuất tầm mắt của cô. Đào trao mấy gói thuốc, nhận tiền, cười bình thản. Mận gào lên thất thanh :

– Đào. Cảnh sát đấy. Chạy đi.

Một đoàn tàu rầm rập kéo ngang, cuốn theo những tiếng gọi hoảng loạn của Mận. Bên dưới đàn bồ câu cũng vừa thẳng thốt cất cánh bay lên. Tàu đi qua, Đào đã không còn nơi cũ.

Từ phía sau cánh rừng, tiếng quát tháo xua đuổi của hai người cảnh sát Đức vang lên nhón nháo. Mận phóng chạy như điên dại qua đường ray lổm nhổm đá, chạy dọc theo thành cầu tàu. Hai tay hất giơ cao, miệng gào lên không ngớt :

– Đào, chạy đi. Chạy đi.

Bên dưới thung lũng, chiếc bóng trắng mỏng manh của Đào cuốn hút sau những hàng lá xanh. Đá mấp mô dưới chân Mận, cỏ gai cuốn vào ống quần xoàn xoạt. Một đoàn tàu tốc hành trắng xoá hung hãn kéo đến, sức ép đẩy Mận té văng vào thành cầu. Bàn chân trái của hấn lại đau nhói. Bụi cát mù mịt bắn lên mặt tối đen. Mận nằm co quắp bên song chắn, tay ôm đầu rên rĩ:

– Đào, chạy đi... chạy đi, Đào ơi.

Tiếng bánh sắt kéo nghiêng trên đường ray xé buốt.

\*\*\*

Suốt buổi chiều, Mận khắp khênh lang thang trong rừng. Hấn nhẩn nại lục tìm mãi miết qua từng bờ đá, gốc cây ngập lá. Sau lớp tàn cây dẻ loà xoà, cánh đồng cỏ hoang vắng hiện ra mênh mông. Xa xa là trang trại chăn nuôi bò phé. Mấy dãy chuồng gia súc mái ngói vỡ nát phủ rêu, hàng giậu đồ vầy kín dây leo. Chiếc máy cắt cỏ rỉ sét nằm chổng trơ bên bức tường gỗ mục. Thoảng tiếng người thút thít sau khe gỗ.

– Đào... Đào à, tôi đây.

Đào ngồi co rút trong đụn rơm, ánh mắt nhìn ra hã hùng. Chiếc áo bị nhánh cây kéo rách đi một khoảng. Trên mặt Đào cũng đầy vết cào xước, một vết dài bên má trái rỉ rĩ. Hấn đến bên, vụng về đưa ống tay áo lem luốc chạm lên má Đào, bỗng rồi luống cuống rút tay lại.

– Để tôi đưa về nhà.

– Về đây thì nằm chết đây vẫn hơn – Đào nghẹn đi cố giữ tiếng nấc.

– Cũng phải có chỗ mà về chứ, nằm mãi đây à ? – Hấn gắt khế.

Rồi chợt hối hận, thấy mình vô lý, hấn ngồi xuống bên cạnh Đào, tần ngần đưa tay sờ mái tóc dài rối bù rơm cỏ. Đào ngã dụi vào lòng Mận, oà lên khóc nức nở. Nỗi đau từ bao giờ không còn nén giữ, tan vỡ tuôn tràn. Trong vòng tay, Mận khẽ khàng lau khuôn mặt đầm nước. Đào còn trẻ quá, yếu đuối mong manh quá.

Nắng hoàng hôn là êm khuất sau dãy chuồng gia súc đồ nát. Thời gian mơn man trôi đi trên đám rơm khô. Mùi hương đồng cỏ quán quýt, xô dạt nồng nàn. Gió chiều qua vò vập lũng đồi, hoang dại.

– Anh Mận này, quê anh ở đâu ? – Giọng Đào xao xác.

– Ở Hà Giang. Hỏi làm gì ?

– Để nhớ... Nếu con gái đặt tên Hà, con trai tên Giang nhé. Mà... anh Mận này !

– Sao hở em ?

\*\*\*

Cánh rừng chiều mênh mang tuyết phủ. Mùa đông nào cũng lạnh lẽo đều hiu như nhau.

Mặn lom khom xúc cát rải dọc cầu thang, rải ra đến con đường nhỏ, lặng thẳm như thế đã bao mùa. Mặt trời không đến trong những buổi chiều giông, vệt sáng ngày tàn thoi thóp trên hành tảo khô, nhuộm xám chiếc bóng công queo, làm lụi. Bên góc tường gạch nứt nẻ, Mặn xúc xéng cát cuối cùng rải quanh gốc cây cần cỗi. Hấn lẩm nhẩm :

– Đêm nay bão tuyết, lại phải đi suốt đến khuya.

Không ai trả lời Mặn. Đào đã ra đi từ một ngày xuân xa, không một lời từ biệt, không một lần quay lại. Chỉ còn có Mặn, mỗi lần qua đây vẫn âm thầm nhớ nụ cười của một mùa hoa năm cũ. Gió đông về cuốn đi tan tác.

Mấy con bồ câu líu ríu xà xuống bên Mặn. Hấn lồi trong túi quần gói bánh mì khô mốc, lẩn thẩn thả xuống mặt cát. Mặn thì thào :

– Xoan này, Đào này, sắp có bão đấy. Nhớ lánh vào trong ga nhé.

Hơi lạnh trắng đục buông phủ cánh rừng. Mặn chạy lên sân ga, vừa kịp nhìn theo đoàn tàu hồi hải lãn bánh. Ánh đèn đỏ xa khuất cuối đường ray, nhạt nhoà tan vào mù sương. Mặn ngơ ngẩn vò mái tóc bù xù lấm tấm bạc. Đã lại lỡ một chuyến tàu.

*Potsdam, mùa hoa táo 2007*

## Giấc mơ cô bán trứng

Ở dưới quê Lài một chục trứng có mười tám cái, trên thành phố này một chục chỉ còn có mười hai. Mấy con gà làm ổ trong xó bếp nhà Lài ngày nào cũng kêu ã ã, mặt đỏ phừng phừng, cục tác cục ta ồm ồm nhưng thiệt ra cái giống gà này bày đặt làm bộ cho lớn tiếng vậy thôi chứ để xong rồi là te te bỏ đi, trứng còn đó hay bị chủ lấy mất không khi nào tụi nó lý tới.

Con đường hẻm chật chội lổm nhổm xà bàn đong tuốt nước bùn và rau bún thúì trôi từ ngoài đầu ngõ vô. Ánh sáng buổi sớm khó nhọc lắm mới xuyên qua được mấy lớp tôn gác xiên xẹo rọi mấy đốm sáng lên mặt tường lở lói. Lài nhìn lại lần cuối cánh cửa căn phòng trọ chật hẹp nơi đã sống lủi thủi qua một mùa mưa. Trời trên cao bỗng đổ nước lộp bộp, vài giọt nước đầu tiên rớt qua mé giáp mái tôn rồi đọng thành dòng tuôn chảy lòng tống xuống lòng đường. Lài cúi đầu né mấy dòng nước, ôm chặt cái giỏ vô lòng đi nhanh về phía đầu ngõ. Mùi bún riêu bánh canh thơm lừng từ phía đó đang bay ngược vô hẻm quyện theo mùi nước đọng.

Mười hai cái trứng tròn trịa nằm trong lớp bao ni lông mỏng tanh, nếu bao rách mười hai cái trứng sẽ rớt xuống đất bẻ tan tành.

Trứng gì cũng vậy thôi, vỏ trứng mỏng manh lắm chỉ cần đập nhẹ lên thành tô là nứt nẻ. Lòng trứng đỏ au đỏ ắt nổi lừ đừ trong cái tô sành, đầm nhẹ đầu dĩa là phọt phèo. Tô canh chua thơm có con cá rô đồng nằm phơi bụng xám ngắt, đám trứng vàng phòi ra từ chỗ bụng rách trôi lơ dờ trong đám lá rau om. Lài nhìn đám trứng bẻ, nghe mùi trứng bẻ, ruột gan cuộn ngược nhộn nhạo muốn ói. Mồ hôi đổ ra trên sống lưng. Mồ hôi chảy ướt kể rách. Lài rùng mình ớn

lạnh, dợm chân không muốn bước tới, nhưng rồi Lại tự hối thúc mình, phải ráng thôi. Tới nước này rồi mà không ráng là không được. Hôm nay là bữa cuối cùng, ráng bán hết trứng rồi về.

Chiếc xe hơi màu đen bóng loáng đậu ngoài đầu ngõ, hai ngọn đèn pha sáng chói rọi xuyên qua màn mưa, rọi thẳng vô con đường hẹp. Mấy người đàn ông đàn bà lam lũ ngồi chen chúc dưới mấy tấm bạt sũng nước, ngược mắt tò mò nhìn ra, ngược mắt tò mò nhìn Lại rồi lại cúi đầu xuống tô bún.

Khi Lại ôm giỏ chạy ra tới bên hông xe, cánh cửa cũng vừa bật mở ra. Người đàn bà ngồi ghé sau chòm người tới, hấp tấp la lên: "*Vô lệ lên, em. Ướt hết rồi.*" Lại lọng cọng chui vô, để cái giỏ xuống chân rồi lại ôm cái giỏ lên bụng, hai tay vòng ra đằng trước khư khư giữ mớ trứng. Hôm nay là bữa cuối cùng rồi, lỡ có chuyện gì bất trắc rồi làm sao.

"*Khoẻ không em?*" Lại giật mình quay sang nhìn người đàn bà, hấp tấp gạt đầu, miệng bật ra một câu xã giao: "*Chị Tâm khoẻ không?*". Chị Tâm cũng hấp tấp gạt đầu, cặp kính mát đen thui che hết nửa khuôn mặt nhưng không che nổi nụ cười gượng gạo lo âu. Chắc chị không lo cho Lại mà lo cho mớ trứng. Hôm nay là bữa cuối cùng rồi, lỡ có chuyện gì bất trắc rồi làm sao.

Xe ra tới đường lớn thì trời ngưng mưa, nắng sáng le lói sau mấy hàng cột điện giăng mắc đùm đề, nắng chạy dọc qua những vách nhà cao tầng sơn xanh sơn hồng. Con đường vô thành phố đang giờ cao điểm, sau cơn mưa đông nghẹt người, đông như là tổ kiến bễ, con nào con nấy hót hải bò ra chạy tán loạn. Xe hơi thắng gấp, xém tông vô con nhỏ lớ ngớ tính băng đại qua đường. Bộ mặt đứa con nít hoảng hốt trôi xẹt qua cửa kính. Tim Lại nhói đau như có bàn tay ai thụi vô, mấy cái trứng dưới bụng cũng hoảng hốt muốn lộn ngược lên. Ai như con Trâm. Trời Đất, con Trâm, sao chạy hót hơ hót hải ở đây vậy cả. Lại chồm ra cửa, đầu đụng cái bộp lên tấm kính.

Bàn tay chị Tâm thò qua nắm cổ tay Lại, bàn tay chị cũng hăm hấp sốt. Hôm nay là bữa cuối cùng rồi, xong chuyện là lãnh tiền rồi chia tay nhau. Theo đúng giao kèo mua bán, không liên lạc gì với nhau nữa, không gây phiền nhiễu gì cho chị nữa. Bàn tay gầy dẹt của chị từ từ thả ra, Lại tưởng như hơi nóng trên da tay mình nhờ đó mà dịu đi một tí. Bàn tay chị rút về để ngay ngắn trên đùi, lớp da khô sạm gân guốc phơi trên nền vải bông mềm bóng rục rỡ.

Người tài xế lại thắng gấp rồi chửi đổng một tiếng cộc lốc.

Trong xe loảng thoảng mùi dầu thơm, mùi ghế nệm, mùi da bọc, mùi trứng chiên... mùi đàn ông. Lại nhắm mắt lại, mùi mồ hôi lạ vẫn xông vô mũi. Nếu bây giờ Lại mở mắt ra, cái nhìn của Lại sẽ đập vô mái tóc hót ngắn tua tủa như bàn chải, cái cổ nám đen mốc đất. Lại ghen ngào đặt tay lên bụng lại thấy nhọn nhọn muốn ói. Chỉ một lần này thôi. Ráng một lần này thôi. Hôm nay là bữa cuối cùng rồi, ráng một lần là được một chục mưòi hai cái. Lại nhắm nghiền hai mắt không muốn nghĩ tới chuyện đó nữa, nhưng Lại cũng không biết, nghĩ tới cái gì cho đỡ lo hơn, bụng bên nào thì căng hơn bụng bên nào. Chiều hôm kia, y tá chích đùi bên trái, chân trái Lại đi cà nhắc. Chiều hôm qua, y tá chích đùi bên phải, chân phải Lại đi cà thọt. Bây giờ hai chân đều tê đau, đều sưng phù. Lại lần tay xuống xoa lên bắp chân búng beo, dừng ở đó rồi lại lần ngược lên bụng giữ chặt cái giỏ.

Người tài xế lầm bầm hát: "*Em ơi hãy ngủ...*"

Lại giật mình mở mắt ra. Con đường phía trước đỏ nắng chang chang, máy lạnh trong xe thổi ra từng luồng hơi lạnh toát. Người Lại lại lên cơn sốt, nửa nóng hăm hập nửa ớn lạnh dọc cột sống. Tiếng hát khàn khàn đứt khúc của người đàn ông làm Lại khó chịu bứt rứt, định la lên,

anh làm ơn ngậm cái miệng lại dùm, nhưng rồi Lài nín thinh. Ai mà la lối lỗ mãng trong xe bạn hàng như vậy, hư bột hư đường hết rồi sao. Chuyện mua bán đành rằng có giao kèo bằng miệng có bà cò làm chứng, nhưng mình là người chịu ơn người ta, phải ráng mà nhịn nhục. Hôm nay là bữa cuối cùng rồi. Chỉ tại suốt mấy đêm liền Lài không ngủ được nên mới đâm ra khó chịu cộc cằn như vậy. Đêm nằm mà ứa nước mắt, nghe da thịt mình bức bối như thứ đàn bà đâm ô mắt nết. Bàn tay Lài giật banh nút áo, quặn người nhìn xuống cặp bườì năm roi căng mọng trắng lò. Lài nhắm nghiền hai mắt mà thở dốc, cơn ám ách dâng lên từ cái bụng trương phềnh. Người Lài mấy hôm nay như trái cà chua căng mọng, như trái xoài cát chín mùi. Bác sĩ nói, cơ thể thay đổi vậy là bình thường, lượng hormon sẽ tăng từ từ cho tới ngày cuối. Mười hai cái trứng chứ ít ỏi gì. Rạo rức thúc bách chịu đựng phải tăng mười hai lần. Đau đớn nhức nhối cam chịu tăng mười hai lần.

Mấy con mèo hoang đuổi nhau rậm rọt trên mái tôn, lịch thịch cọt kẹt thâu đêm. Ngực bên trái căng hơn ngực bên phải, hơi dồn lại ở đó, tức không thở được. Bụng bên phải nhiều trứng hơn bên trái, máu dồn qua đó, tê luôn một chân. Lài tức giận quát cái ca nhựa lên nóc nhà hét lên: "*Mấy con mèo mắc dịch!*" Lài nghe tiếng cái ca nhựa đập trúng mép tôn, nghe giọng mình rồn rảng bễ ra trong bóng tối tự dưng cũng đâm hoảng. Máy con mèo cũng hoảng, im thin thít nghe ngóng một hồi rồi lại tiếp tục "*ngheo... ngheo...*". Tổ cha tụi nó, lần này còn dăng dật hơn lần trước. Lài ngồi ôm mười hai cái trứng đòi phóng sinh hoảng loạn nghe mái tôn lại rung rinh lạo xạo, cố nghĩ tới căn nhà lá tồi tàn bên triền đê nước. Trong góc nhà, chồng Lài mặc cái áo thun dính đầy mủ chuối nằm ngủ co ro bên hai đứa nhỏ. Lài tựa lưng ra sau ôm bụng thở hổn hển, chỉ sợ khuôn mặt bảnh bao của người đàn ông xa lạ lại hiện ra. Thân hình anh ta lạnh lặn. Cái áo sơ mi màu hồng sạch sẽ. Lài ứa nước mắt tủi hổ, mười hai đứa này đều là con của anh ta.

Mùi đàn ông nồng nặc trong xe xồng xộc xồng tới. Lài bản thân nghĩ, không biết trong bụng con gà có bao nhiêu cái trứng, trong bụng con cá có bao nhiêu cái trứng. Ánh mắt người tài xế nhìn qua kính chiếu hậu, đăm đăm trên bụng Lài. Trong bụng con người...? Trời Đất, ai hỏi gì ác nhor vậy.

Bác sĩ nói, mười hai.

Không biết đã có bao nhiêu người đàn bà từng bị chở đi trên chiếc xe này? Trên đoạn đường này? Nghĩ tới đó, bỗng dưng tay chân Lài lạnh ngắt. "*Lạnh quá! Lạnh...*" Người tài xế đưa tay tắt bớt máy điều hòa. Lài co rúm lại rúc vô trong góc ghế nệm, ráng nghĩ tới một cái gì khác, xốn xang hy vọng, số tiền bán trứng sẽ đưa Lài về lại dưới quê.

Bác xe ôm đứng đầu chợ nhìn Lài ngồi trên chiếc xe hơi đen, ló đầu lên sau tấm kính. Cái miệng móm mém mấp máy điều gì với người khách quen. Lài quay mặt đi để khỏi nhìn thấy bộ mặt già nua méo mó trôi trên đường. Hôm nay là bữa cuối cùng rồi, bác không cần chờ để chở Lài về nhà trọ đâu. Qua suốt con đường dài đông nghẹt xe cộ, Lài ngồi yên sau lo lắng ôm bụng qua mỗi lần xóc ổ gà. Đám trứng trong bụng Lài đầy căng óc ách. Bác lái xe ôm không nói gì chỉ chạy chậm hơn cẩn thận hơn. Bao nhiêu năm đưa khách từ xứ chắc bác chẳng lạ gì chuyện đời. Cánh tay già nua léo khèo ráng giữ chặt tay lái thỉnh thoảng lại lao đao vì mấy chiếc xe hàng hung ác lấn qua. Lài không dám thuê tài xế trẻ, sợ phải ngồi phía sau gằngui chịu đựng suốt đoạn đường dài, sợ trùng trình ham hố đứng bên một người đàn ông khoẻ mạnh ngay trước cổng nhà. Bác chỉ cười móm mém nhận tiền của Lài rồi xạch đui đạp xe chạy đi, không đếm lại tiền, không hỏi thêm chuyện gì.

Lài ớn lạnh co quắp người lại, hình như sốt dữ lắm. Bác sĩ nói, nếu Lài sốt cao thì phải ngưng chích thuốc, kể như bỏ ca này. Lài chảy nước mắt cầu xin, không bỏ được đâu, Lài già lắm rồi

dễ gì còn tìm được mối khác. Mũi kim đâm vô đùi, Lài nghiến răng trân trân nhìn mũi kim bật ngược ra. Cô y tá mặt đẹp như ca sĩ nhíu cặp lông mày mỏng te, nạt nộ: "*Nhìn ra chỗ khác được không?*" Lài lật đật nhìn ra chỗ khác, tự dưng rồi nhớ tới mấy con chim cút. Có một lúc cả xóm Lài rủ nhau nuôi cút lấy trứng xuất khẩu. Cái giống chim này nuôi khó giàng trời mây luôn, chuồng trại phải kín đáo yên tĩnh chứ nghe ồn ào là tụi nó nín đẻ liền. Hôm con Vện đuổi cắn con Mướp vô chỗ chuồng cút mà bầy cút hoảng hồn ngưng đẻ luôn hai tuần. Y tá lại la lên: "*Giãn bắp cơ dùm coi. Gồng là gãy kim! Lẹ dùm. Còn bao nhiêu người đợi ngoài kia.*" Lài ôm bụng năn nỉ: "*Cô la nhỏ nhỏ dùm, tui mà sợ quá là tui mất trứng.*"

Cô ca sĩ trở cặp mắt tím ngắt nhìn Lài, mũi kim chúc xuống đất thuốc chảy rờn rờn. Lài lật đật quay mặt nhìn ra cửa sổ, hít một hơi rồi đuổi chân ra. Lài không sợ cô này, cũng không sợ gãy kim mà chỉ sợ mấy cái trứng thiếu thuốc rồi lớn không nổi. Ngoài cửa sổ con nhỏ bán vé số khuôn mặt già đét đang lượn qua lượn lại chỗ mấy người bán hàng rong. Thằng nhỏ đánh giày bằng cỡ thằng Đước, miếng áo hở bụng cũ sì, lem nhem như cháo huyết. Lài nhìn nó rồi đau thắt bên ngực trái, không biết chiều nay con Trâm nấu cơm có sống không. Không biết mấy cha con tụi nó ăn cái gì.

Chị Tâm ngồi kế bên lại lo lắng quay sang, lại nắm chặt tay Lài trong bàn tay khô quắt chai sần. Lài để tay mình nằm yên trong tay chị, dù gì, chỗ chị em gái cũng còn chút tình cảm để chia sẻ với nhau. Giữa bao nhiêu người đàn bà nghèo sẵn sàng bán đi phần máu thịt của mình, chị đã chọn Lài. Hai người xa lạ vì duyên nghiệp gì mà lại mang hai khuôn mặt giống hệt nhau. Chắc rồi chị sẽ ôm đứa con của Lài trong tay, sung sướng thấy nó càng lớn lên càng giống chị.

Bác sĩ rà cần siêu âm trên bụng Lài, nhìn chị Tâm cười tươi roi rói: "*Kết quả khả quan lắm nghen, trứng cô này phát triển đều ghê.*" Một, hai, ba, bốn... cô y tá cầm cuì ghi số liệu. Mười tám là chẵn một chục, ở quê Lài người ta tính như vậy. Nhưng ở thành phố một chục chỉ cần có mười hai thôi. Mười tám là lời nhiều lắm. Bác sĩ nói, một ca cấy chỉ cần bốn năm cái. Chị Tâm lật đật gật đầu. Bác sĩ khuyên chị Tâm trừ lạnh trứng, chị Tâm mở to mắt nhìn bác sĩ, chẳng biết nghĩ gì lại gật đầu. Lài nằm trên giường siêu âm, bụng bên phải tự nhiên quặn nhói, Trời Đất, mấy đứa con của Lài sẽ bị nhà thương đông lạnh. Tụi nó nằm chen chúc co ro trong tủ lạnh chắc giống như mấy cái chà giò Cầu Tre trong tủ đá quán bà Tư Chấn. Không ai hỏi Lài, không ai nói gì với Lài, tự họ quyết định mình ên với nhau. Mà người bán thì có quyền gì để mà nói, giá cả giao kèo thỏa thuận xong xuôi rồi, trứng hút ra là của người ta.

Người đàn ông bánh bao đang ngồi đọc báo ở góc phòng. Cái áo sơ mi màu hồng phẳng phiu sạch sẽ. Ánh mắt từ trang báo ngược lên nhìn Lài bỗng ngưng ngưng quay đi như là có lỗi. Lài ôm chặt cái giỏ đứng sững bên cửa phòng siêu âm nhìn chăm chăm người đàn ông, hai chân Lài mềm nhũn không bước đi nổi. Người đó sẽ là cha của mấy đứa nhỏ con Lài.

Y tá đưa cho chị Tâm cái ly nhựa có nắp đậy màu xanh, thân thiện ngọt ngào dặn dò mấy câu trấn an. Vậy mà chị nhìn cái ly trân trời, mặt chị cũng tái xanh như cái nắp ly. Chồng chị đút hai tay vô túi quần đuổi theo cô y tá, hai vai nhô cao như đang ráng sức nhảy lên từng bước. Chị Tâm cầm cái ly màu xanh đưa lên ngang tầm mắt nhìn thêm một lần nữa, rồi chị lủi thủi đuổi theo chồng. Lúc này Lài thấy thương chị hết sức, chồng bánh bao như vậy mà không con cái gì thì khổ lắm. Thôi thì coi như chuyện này là làm phước cho người khác, mà bác sĩ cũng giải thích rồi, chỉ cần cái ly, không cần gần gũi. Chẳng có gì sai trái hết.

Cô y tá mặc áo xanh đưa Lài qua phòng mổ. Lài cẩn thận bỏ cái giỏ xuống góc phòng, dặn cô y tá: "*Cô coi chừng cái giỏ dùm nghe.. trong đó có....*" Vừa nói tới đó Lài liền đâm hoảng, nói gờ như vậy lỡ mình có chuyện gì rồi sao.

Cô y tá âm ừ đỡ Lài lên nằm trên ghế. Hai chân gác cao lênh khênh trên giá đỡ, lúc này Lài muốn co quắp người lại mà không sao co được. Lài thấy mình giống con heo bị cột nằm trên sàn mổ nhà ông Ba Thảo. Những người vây quanh Lài đều bịt mắt, làm lũi chuẩn bị công việc. Trên khuỷu tay Lài kim đâm vô một phát đau nhói, cô y tá dán miếng băng keo bự chảng cho cây kim nằm yên luôn ở đó. Lài không chịu nổi, buột miệng hỏi, sao không rút kim ra. Một cô y tá trả lời, chừng nào lấy trứng xong xuôi thì mới rút. Nước ắm ở đâu lặn ào ào trên má, không phải tại vì đau mà tại vì sợ. Đau thì Lài chịu được, chứ sợ thì không biết phải chịu ra sao. Trần nhà trên cao trắng xóa có cái quạt máy xoay vòng vòng, một sợi dây điện màu xanh thò ra dưới chân quạt. Cái quạt càng quay càng lắc lư cứ như sắp sửa rớt xuống. Tiếng kim loại đung vô nhau lanh canh phía dưới chân nghe sờn da gà. Một người đàn bà nắm tay Lài nói nhỏ:

-Thôi nín đi, tỉnh dậy là hút xong rồi.

Lài chịu không nổi nữa, khóc lớn lên:

-Hút kiểu gì thì hút, nhưng đừng mổ bụng nghe.

Bác sĩ nạt:

-Giải thích mấy lần rồi, sao cứ nói nhảm? Làm gì có chuyện mổ bụng. Chuẩn bị gây mê cho rồi.

Có tiếng người nói lớn phía trên đầu Lài:

-Cô nghe đây, đếm một tới mười! Có biết đếm không? Biết đếm tới mười không? Chừng nào bắt đầu thấy nhập nhoạng thì nói: "*Được*".

Lài đếm, một, hai, ba... Cái lạnh ở đâu bỗng tràn vô lồng ngực, lạnh toát kinh khủng. Lài la lên: "*Cái gì...*"

Tảng đá nặng chịch đè trên ngực Lài như khối băng lạnh toát. Tảng đá chập chờn nâng lên rồi thả xuống, nâng lên rồi thả xuống rồi biến mất. Chỉ còn cảm giác lạnh lẽo. Tiếng ai đó lao xao, người nào dìu Lài đi qua hành lang, dìu Lài lên giường. "*Khổ chưa!*" Lài té ngửa xuống giường, muốn đứng lên mà hai chân mềm oặt như cọng giá thiêu.

Lài không biết mình thiếp đi bao nhiêu lâu, tỉnh dậy nghe đau thất phần bụng dưới. Có tiếng khóc thút thít ở giường kế bên. Có tiếng ai thì thào:

-Đau lắm hả? Thuốc ở trên bàn đó. Uống ọ ẹ đi.

Lài thò tay quờ sang bàn bên cạnh, tìm được cái ly. Viên thuốc màu cam nằm trên cái đĩa nhỏ. Lài bỏ luôn viên thuốc vô miệng. Ngậm nước tràn qua miệng ly run lẩy bẩy chảy xuống cằm, chảy qua cổ, ướt mềm vùng ngực. Lài đưa tay quẹt lên chỗ ướt mới biết mình mặc cái áo vải cứng lạ hoặc không gài nút áo, cảm giác sợ hãi bỗng tràn tới. Trời Đất, sao kỳ vậy nè, áo của ai đây, sao không gài nút. Chỗ này là chỗ nào, Lài lắp bắp nói, rồi té lăn ra giường.

Bên ngoài mưa giông đang kéo tới, gió giựt mấy cánh cửa sổ đánh vô tường nghe thành thành. Lài lơ lơ tỉnh giấc, làm nhảm nói: "*Cái gì, có chiếc xe hơi nhựa chạy bằng pin của thằng Được trong đó.*" Mấy bóng áo trắng chập chờn qua lại trong phòng, không thấy ai trả cái gì lại. Lài mơ màng thiếp đi. "*Cái gì. Cái xe cho thằng Được.*"

Tiếng ai đó thì thào chậm rãi:



-Tiếc là tin xấu. Buồng trứng của cô bị lệch về phía sau, nên gây trở ngại cho khâu hút trứng. Phẫu thuật bị rách thành dạ con, tổn thương buồng trứng bên phải...

Tiếng khóc ai bẻ ra cái ào, hụ hụ, nghe thiệt là đau đớn. Tiếng khóc dâng lên cao rồi bỗng dưng nghẹn ngang lại như bị bóp cổ, im lặng một lúc rồi chỉ còn những tiếng sụt sịt hỉ mũi. Lài thất kinh hồn vía, muốn bò dậy chạy trốn, nhưng cả người Lài sao cứ bồng bênh không nhấc chân lên được. Lài nằm bất động oán hận nhớ tới khuôn mặt tròn trịa của bà cò. Bà đó đâu có nói gì tới mấy chuyện nguy hiểm ghê gớm này, chỉ nói để lảm mà, bán trứng là nằm lên giường cho bác sĩ thò kim vô hút cái ẹt. Lài kinh hoàng nghĩ tới cái chân cụt của chồng. Hồi đó anh Bàn cũng nghe lời chủ thầu hăm hờ đi lên thành phố làm việc, dè đâu chưa lãnh tháng lương nào mà để lại cái chân ở công trường, tàn tật chống nạn quay về quê. Cơn đau từ bụng dưới lại kéo ngược lên, nước mắt Lài trào ra. Lài muốn đưa tay lên bụng xoa thử mấy cái để coi bụng mình còn nguyên vẹn hay không, nhưng rồi Lài không dám. Lài sợ rờ tay vô rồi thấy bụng mình bị cắt tanh banh. Trời đổ mưa ào ạt bên ngoài, từng bầu nước dội xuống đường nghe ào ào xối xả. Mấy cái bóng trắng từ giường kéo bên kéo qua vây quanh chỗ Lài nằm. Người Lài mềm xiu không còn chút sức lực nào, có khi Lài chết queo từ nãy giờ rồi, đám người này tới để đưa ma. Ai đó ngồi xuống giường, mé giường bên trái lún xuống, người Lài tuột luôn về phía đó. Tiếng bác sĩ vang lên chậm rãi:

-Cô Lài tỉnh chưa? Tốt lắm rồi. Ca hút của cô thành công mỹ mãn, lần này lấy được mười tám cái trứng.

Lài mở banh mắt ra, ánh sáng ngọn đèn đầu giường chói chang. Bộ mặt bác sĩ nở nang hiền như ông địa. Những người khác cũng vậy, đều đang mang bộ mặt hiền hậu tươi cười. Tốt thiệt rồi sao, bàn tay Lài lật đặt để lên bụng, cái bụng còn nguyên xi căng phồng. Anh Bàn ơi, Đước ơi, Trâm ơi, tốt thiệt rồi, mười tám cái là chẵn một chục. Anh Bàn ơi, Đước ơi, Trâm ơi, tốt thiệt rồi, có tiền rồi. Số tiền bán trứng sẽ đưa Lài về lại dưới quê. Con Trâm thằng Đước rồi sẽ được cấp sách tung tăng trở lại trường. Anh Bàn sẽ có một cái chân giả để mà lọc cọc đẩy hàng ra chợ, để mà đi phụ hồ phụ mộc loanh quanh trong xóm. Nếu còn dư chút đỉnh vốn... chỉ sợ là không dư chút nào, một nửa tiền công phải trả cho cò. Bà cò nói, có chuyến đi Thái Lan, nhưng chỉ tuyển tụi con gái mới lớn. Lài hai mươi tám tuổi rồi, lại hai mặt con nên không hy vọng gì trứng được mồi ngon như vậy. Phải chi Lài còn trẻ, được đi sang Thái một lần là đủ tiền trang trải... Lài mơ tới cái tiệm bán đồ tạp hoá y chang như tiệm bà Tư Chấn. Tiệm không cần lớn nhưng phải có một cái tủ lạnh bán đồ đông đá. Mấy tháng sống vật vạ trên thành phố vậy mà qua cái vèo, nhanh thiệt chớ. Xách giỏ đi lên rồi xách giỏ về, có sao đâu. Mà không biết... không biết còn ai... Hay là lo lót tiền cò để họ cho đi Thái... Cái tủ đá phải đặt ngay giữa tiệm, để khách khứa bước vô đều thấy. Nếu có mồi, nếu bán... được lần nữa, nhất định Lài sẽ mua một cái tủ đông đá y như tủ bà Tư Chấn. Phía bên trên là tấm kính kéo qua kéo lại, lau chùi sáng bóng, đồ hộp đông lạnh xếp gọn gàng thẳng thớm trong đó. Không biết còn ai muốn mượn Lài nuôi trứng nữa không. Ráng thêm lần nữa rồi nghỉ. Cơi rộng cái quán ra chút nữa. Mé bên này cái tủ kê bán gạo mắm, cá khô, khoai đậu. Mé bên kia bán tập vở, bút viết, bánh kẹo, giày dép. Lài nhìn lên trần nhà màu trắng, có cái quạt máy màu trắng quay mòng mòng, tự dung buột miệng hỏi:

-Trong bụng con người có mấy cái trứng?

Bác sĩ rà cần siêu âm lên bụng Lài rồi ho khan một tiếng.

Chiếc xe hơi trắng rề rề tấp vô công nhà thương đẩy mấy người bán rong dạt qua hai bên. Người đàn bà mở cửa xe ì ạch chui ra. Bàn tay có mấy cái móng sơn đỏ thận trọng ôm ngang bụng.

09. 2011

## Mô tả đậm đặc trong truyện ngắn của Lưu Thủy Hương Lê Hải

Đọc truyện ngắn mới nhất của Lưu Thủy Hương trên Văn Chương Việt về một người bán trứng [1], người ta có thể liên tưởng đến phương pháp Mô tả Đậm đặc [2] gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp của giáo sư nhân học người Mỹ Clifford Geertz (1926-2006). Như lý thuyết gia Charles Wight Mills (1917-1961) từng đòi nhà xã hội học phải có tiếng nói làm thay đổi xã hội, nhà văn Lưu Thủy Hương không chỉ kể một câu chuyện hay, mà còn lồng ghép những phân tích văn hóa sâu sắc để thuyết phục người đọc đi đến câu trả lời nhân bản, cũng chính là cảnh giới đạo đức - mỹ học, vốn là sứ mệnh của văn chương.

Một chi tiết đơn giản trong xã hội nhìn qua lăng kính của một nhà nhân học kinh nghiệm như Clifford Geertz sẽ được mô tả đậm đặc (thick description) đến mức đủ hoàn tất một luận văn khoa học. Câu chuyện "Giấc mơ cô bán trứng" đơn giản như chỉ cần cái tựa đề là đủ để tóm tắt hết toàn bộ, nhưng qua xây dựng của Lưu Thủy Hương thì là cả một hiện tượng (phenomennon) trong xã hội, đặt ra vô số vấn đề mà người đọc sẽ phải trải nghiệm và trả lời. Bán mấy trái trứng từ dưới quê lên thành phố không chỉ khác nhau từ "chục mươi tám" thành "chục mươi hai", mà còn là những quả trứng để thụ tinh nhân tạo, nơi câu chuyện vô sinh ở Việt Nam là vấn đề thực sự còn phổ biến và nổi cộm hơn phá thai. Vấn đề xã hội không nhất thiết phải bàn qua những tranh cãi hằm hỏ với những khái niệm đao to búa lớn, mà nhẹ nhàng được thể hiện qua từng nhân vật. Từ khung cảnh ngôi nhà và gia đình của cô gái, đến đường dây mối lái, người xe ôm già ăn theo, cho đến bác sĩ y tá trong bệnh viện, đôi vợ chồng người mua trứng, và vào sâu trong suy nghĩ của cô gái: "sợ quá là [bể] mất trứng". Câu chuyện người phụ nữ nghèo hết tuổi bán thân phải ráng bán trứng để đổi đời còn là câu chuyện xã hội ngày càng phân cách giàu nghèo thời Việt Nam sau đổi mới, là câu chuyện chung của những người nghèo và những người phụ nữ trên thế giới. Bậc thầy của mô tả đậm đặc Clifford Geertz đã nói từ sự kiện nhỏ là những vấn đề lớn, là tư duy, là vấn đề xã hội, là lý thuyết và cũng là lời giải đáp. Truyện ngắn của nhà văn Lưu Thủy Hương có sẵn kết cấu để sinh viên cao học tiếp tục mô tả đậm đặc mà bảo vệ luận văn thạc sĩ, để bác sĩ tiếp tục bổ sung nền (background) số liệu mà bảo vệ luận văn tiến sĩ, để các giảng viên xây dựng phương pháp mà trở thành giáo sư, và để các nhà hoạt động xã hội vận động mà thay đổi thế giới.

Nhưng đó sẽ là câu chuyện của những người khác. Quay trở lại con đường của nhà văn Lưu Thủy Hương, truyện của chị không đơn giản là câu chữ, không đơn thuần là mô tả, mà là những câu chữ dùng để mô tả đậm đặc nhằm tìm đến một cảnh giới cao hơn. Độc giả còn thấy chị thử diễn giải (interpretation) và tiếp cận (encounter) Kinh Dịch như quẻ gieo Cấn - Tốn - Ly - Chấn - Đoài - Càn và Khôn - Khảm trong câu chuyện một Kẻ săn bướm [3]. Một thử nghiệm tương tự với Kinh Dịch từng đem lại giải thưởng văn chương cao quý của Hội văn bút Hoa Kỳ cho nữ nhà văn gốc Việt Lily Hoàng Kim Ly [4]. Nhưng có vẻ như Lưu Thủy Hương muốn kể thật nhiều những câu chuyện của những người xung quanh, về những người Việt không phải là thuyền nhân sống ở nước Đức, lẫn những người Việt không phải là Việt Kiều sống ở nước Việt. Tựa đề các truyện ngắn của chị luôn là về con người: những Kẻ săn kiến, Kẻ săn chó, Kẻ sát

nhân, Kẻ tự vẫn, Kẻ đồng hành, Kẻ đội mồ, được Sanh ra trên tấm thớt, lang bạt trên Phố lý hương của con Đường viễn xứ [5].

Xây dựng các truyện ngắn hư cấu từ những câu chuyện rất thực trong cuộc đời, Lưu Thủy Hương đang đi trước Tô Hoài hàng chục năm, không chỉ dám mô tả mà còn mô tả đậm đặc cuộc sống ngay tại chính điểm thời gian mình đang trải nghiệm, ngay khi vừa có đủ khoảng cách cần thiết để chiêm nghiệm và thông hiểu. Phải đọc hết tất cả các truyện ngắn của chị thì độc giả mới có thể hiểu tại sao lại nói các soái đồng Âu cá độ một ván tennis bằng mạng người, để hiểu tại sao có những người Việt ở đồng Âu muốn dân bản xứ coi mình là người, chứ không phải là thằng người, để hiểu tại sao có những người lớn khôn bằng cơm cao su. Độ đậm đặc trong các câu chuyện của Lưu Thủy Hương mạnh đến nỗi TBT Nguyễn Hòa khi giới thiệu tác phẩm của chị lần đầu xuất hiện trên Văn Chương Việt đã phải thốt lên là "truyện ngắn đẹp như những bài thơ" [6] - không chỉ là những bố cục chặt chẽ theo nhịp và điệu mà còn đắm triết lý từ ngay chính cuộc sống chung quanh. Đúng vậy, quan sát và mô tả của Lưu Thủy Hương đậm đặc đến nỗi ngay cả một chiếc cúc áo cũng có thể kể một câu chuyện không chỉ là giải trí mà còn là giáo dục, khiến người đọc phải nhìn sâu vào quần thể xã hội đang thay đổi ngay xung quanh mình [7]. Bút pháp này đáng để làm bài văn mẫu không chỉ cho các bạn trẻ muốn viết văn, các nhà báo trẻ muốn có phóng sự hay sau chuyến đi xa, mà cả các bạn sinh viên muốn viết luận văn trong ngành nhân học theo trường phái mô tả đậm đặc của Clifford Geertz nữa. Nhà nhân học diễn giải hành động xã hội trong không gian biểu tượng được dần tuyệt đối hóa, còn nhà văn Lưu Thủy Hương thì trình bày câu trả lời cho các vấn đề xã hội bằng nhân vật trong không gian văn học mà chị đang dần xây dựng [8].

\*\*\*

## Phụ đính

### Kẻ tự vẫn

Trường đại học nằm trên đỉnh đồi. Mộ của hấn nằm cô quạnh dưới hàng dương liễu. Ngày bạn bè tiễn hấn ra đây, cả triền đồi còn ngút ngàn màu xanh. Chiều chiều trên cánh đồng xa, có đàn cò trắng bay đi bay về. Hấn không sợ cô quạnh. Hấn chỉ sợ sự ồn ào, khi màu xanh quanh chỗ hấn nằm cứ mất dần đi. Quán nhậu, quán net, quán ôm, quán cá, quán đề thi nhau mọc lên ló nhố. Cánh đồng cuối cùng rồi cũng bị san bằng. Cây dương cuối cùng rồi cũng bị đốn bỏ. Người ta đổ beton lên chỗ hấn nằm. Quán karaoke ôm phía trên rèm che kín mít, nhạc xập xình, đèn nháy nháy, ngày cũng như đêm. Hấn nằm ngay dưới dàn karaoke, không cách chi ngủ được. Máy thẳng vô quán karaoke ôm thường là máy thẳng không biết hát. Chữ nhảy hai ba hồi, tay chân bắt nhịp loạn xạ mà vẫn không vô đúng nhịp. Vừa hát vừa rượt theo chữ, té lên té xuống mấy bận mà cứ ham té. Máy con nhỏ bán quán ôm cũng không phải là ca sĩ. Có một con tóc dài, giọng khoẻ hung, nhưng hấn ghét con nó. Gặp ai nó cũng ôm, cũng kể lể, em là sinh viên, vì hoàn cảnh khó khăn phải ráng làm thêm, để kiếm tiền đóng học phí.

Hấn chán nghe tiếng nhạc xập xình, tiếng hát lập lờ, tiếng tâm sự ỉ eo. Hấn bò ra khỏi tấm áo quan mục rữa, đi lang thang trên đồi.

Mấy thằng sinh viên đàn em của hấn, bây chừ là giảng viên đại học. Thằng nhỏ sinh viên ngày mô ném nắm đất xuống huyết cho hấn, hiện là trưởng phòng đào tạo. Buổi sáng tụi nó lên giảng đường dạy đạo đức, cho sinh viên ăn cơm cao su, ăn mì dây thun. Buổi chiều tụi nó ra ngồi quán uống bia, ôm gái. Sinh viên quán bên này, thầy giáo quán bên kia. Thịnh thoảng thầy trò cũng xuề xoà ngồi chung một bàn nhậu, là để tâm sự chuyện thi cử. Những bàn nhậu thức ăn ê hề. Những đứa bạn cũ cố phình bụng ra nuốt. Máy con nhỏ sinh viên dỏm ỏn ẻn rót thêm

bia cho thầy. Mặt thầy phệ. Bụng thầy phệ. Một thầy xơ gan. Một thầy ngộ độc thực phẩm. Một thầy ngộ độc rượu. Phải đi xa như hấn, xa thật xa rồi, quay lại nhìn mới thấy xót thương. Ăn. Ăn. Ăn. Ăn nữa. Ăn mãi. Để trả thù những ngày đói khổ. Bây chừ không ai nhắc đến cái đói. Bây chừ cái đói không còn nằm trong bao tử. Cái đói chui vô nằm trong não, vô cảm mà ám ảnh không nguôi.

Câu chuyện bắt đầu vào một ngày mùa mưa, năm đói.

Hấn hoá điên. Chỉ có người điên mới nhận diện được nhau trong thế giới người điên. Khi điên rồi hấn mới biết, những đứa sinh viên đồng khoá đã điên trước hấn rất lâu. Người điên thường sợ sự thật, sợ hình ảnh của chính mình trong gương và ghét tắm rửa. Những thằng điên tìm đến nhau, tụ tập thành nhóm, chúng mang một khuôn mặt, một nụ cười, một giọng nói. Chúng nói rất nhiều, nói rất to, vừa nói vừa vuốt đuôi nhau. Chúng rất sợ bị phát hiện mang bệnh điên, cứ phải giấu giấu giếm giếm, sợ hở lung tung. Hấn điên trẻ nhưng điên nặng hơn bất cứ đứa nào. Và hấn quyết định, điên không giống ai, điên công khai. Hấn bỏ học đi lang thang suốt đêm trên đồi, sục vô từng góc giảng đường tối tăm, leo lên những góc sân thượng chênh vênh. Đám nữ sinh đi học ban đêm thấy hấn đều bỏ chạy. Hấn cười sảng sặc, đuổi theo. Răng mà chạy. Chạy đi mô. Đừng chạy, mình hiền lắm mà. Đừng chạy. Đi đâu loanh quanh cho đời mỗi mệt.

Buổi sáng, hấn bò về cư xá, ngủ vùi trong góc nhà đầy rác, thoi thóp giữa cơn đói. Hai lá bao tử ép dính vô nhau. Một đàn kiến đang tìm cách chui qua. Tụi nó bò nhột nhật, thỉnh thoảng cắn lên thành bao tử một nhát đau điếng. Hấn ôm bụng quặn thắt. Mồ hôi tướt ra. Còn hơn hai tiếng đồng hồ nữa thì tới giờ ăn cơm trưa. Lại nhắm mắt thiếp đi. Con chuột mẹ làm tổ trong chiếc giày vải của hấn, đẻ sáu con. Hấn cắt mũi giày, làm cửa cho mẹ con chui ra chui vô. Sinh viên còn đói, chuột lấy chi mà nuôi con. Hấn chép miệng, răng mà tội nghiệp, cho tụi bây luôn chiếc giày. Mấy con chuột chui chít. Hấn cười sung sướng, lại thiếp đi trong cơn đói tràn ngập tình yêu thương. Còn hai tiếng đồng hồ nữa thì tới giờ ăn cơm trưa. Mấy đứa điên vỗ tay reo hò ầm ĩ ngoài cửa sổ. Mấy con chuột thức giấc. Hấn thức giấc, chửi tán loạn rồi lại cười sảng sặc, đuổi theo mấy thằng điên, đuổi theo đoàn múa lân lên hội trường. Vui, vui hè. Hấn thập thò dựa cửa ngõ vô, con tim bỗng nghẹn ngào xúc động. Cha mẹ ơi, trong nớ, đại hội đoàn trường.

Người điên cũng có lúc tỉnh, chớ sao. Một cán bộ đoàn ưu tú như hấn, lẽ nào nhìn cái sân khấu kia mà không tỉnh lại. Hai lá cờ đỏ thắm. Một tấm hình. Một bình bông cúc. Một tấm bảng viết tên các ứng cử viên.

Chỗ của hấn là ở trên nớ, sau cái bục gỗ có bình hoa cắm chướng, có cái micro màu đen. Hấn phải lên sân khấu, đứng đúng vô chỗ của mình. Hấn đã từng nhiều lần leo lên sân khấu, đứng ngay sau micro, hăng say ca ngợi những điều đẹp đẽ tuyệt vời.

Hấn trong bộ dạng còm ròm, xanh xao, áo quần bèo nhèo, râu tóc luộm thuộm. Có răng mô. Lý tưởng cao đẹp toả sáng ở trong tim mà. Hấn không cần hàm hồ gào thét như những diễn giả khác. Để làm chi. Một cán bộ đoàn xuất sắc như hấn luôn biết cách truyền đi ngọn lửa. Hấn vừa lên tới nơi liền cất giọng nói, mạnh mẽ và tự tin. Phải đi ngay vô vấn đề trước khi một thằng ngu nào khác nhảy ra cắt ngang.

*“ Kính thưa các đồng chí lãnh đạo đảng bộ, kính thưa ban giám hiệu trường, kính thưa đại diện các ban ngành đoàn thể, kính thưa ban chấp hành đoàn thanh niên đương nhiệm, cùng các bạn sinh viên đoàn viên thân mến. Lần cuối cùng các bạn ăn hủ tiếu mì là khi mô ? Còn ai nhớ được hương vị của nó không ? Mì trứng ? Hành phi ? Nước lèo tôm khô ? Bây chừ là mười một giờ*

*trưa. Còn một tiếng đồng hồ nữa, cửa nhà ăn tập thể sẽ mở. Bữa ăn trưa của sinh viên có thú chi? Cơm gia súc, canh đại dương, nước mắm toàn quốc. Ăn vô no còn cào, đói rồi rượi, chất lượng học tập giảm sút. Còn một tiếng đồng hồ nữa mới tới giờ ăn. Các bạn cứ bình tĩnh, ngồi im ở đây. Đúng một tiếng đồng hồ nữa thì đi ăn cơm. Tôi mạn phép xin chút thì giờ quý báu còn lại này để báo cáo trước đại hội đoàn trường một phương án."*

Chống đói để nâng cao chất lượng học tập.

Hắn cười hiền lành. Người điên thường có nụ cười trong sáng, thánh thiện. Có thực mới vực được đạo. Với một lực lượng trí thức ưu tú, một đội ngũ những nhà khoa học xuất sắc, một tầng lớp lãnh đạo sáng suốt, trường đại học của chúng ta có thể đạt được những thành tích chống đói mà không nơi nào trên thế giới đạt được. Đơn cử một biện pháp nhỏ, phân khoa Cao Su có thể kết hợp với phân khoa Hoá Thực Phẩm nghiên cứu ra một loại cơm cao su. Cơm cao su dĩ nhiên phải trắng rời như cơm không cao su. Cơm cao su phải mềm dẻo thơm ngon như cơm không cao su. Nhưng cái đặc biệt là, loại cơm cao su này ngày hôm trước ăn vô bụng, ngày hôm sau thải ra còn nguyên xi. Sinh viên chỉ cần mỗi buổi sáng đem theo lon hứng lại phần cơm đó, rửa sạch, buổi trưa, buổi chiều hấp lại ăn tiếp. Mỗi sinh viên vô trường được phát hai lon cơm cao su. Nhai đi nhai lại, rửa tới rửa lui, sau năm năm thì tốt nghiệp đại học. Bụng lúc nào cũng đầy, tinh thần lúc nào cũng khoai khoái. Rửa là an tâm, chuyên chú học tập. Dĩ nhiên là hương liệu chế tạo cơm cao su phải có độ bền tối ưu, để đảm bảo độ ngon miệng. Hắn cười hiền lành thánh thiện, chậm rãi thuyết trình về các loại hương liệu. Hương cơm gà quay, hương cơm tấm bì, hương cơm cà ri... Hương cơm gà quay phải sực mùi ngũ vị hương, mùi xì dầu. Hương cơm tấm bì phải đượm mùi thính bì, mùi mỡ hành... Không! Không! Phải có đủ cả mùi nước mắm tỏi ớt, mùi đồ chua dưa kiệu, mùi thịt sườn ram... Hắn chép miệng nhai ngon lành. Cảm giác thèm khát và ghê tởm quyện vào nhau, trôi đi mê muội. Cái mùi vừa béo mỡ, vừa đậm thính, vừa thấu chua cay... Tươm ra trên từng miếng cơm. Ăn vô bụng rồi ợ lên ba tiếng. Ợt. Ợt. Ợt. Cái mùi vẫn còn nguyên rửa, quyện trên đầu lưỡi, xốc lên vòm mũi. Vừa nói hắn vừa nuốt nước miếng. Tóp tép. Tóp tép. Đôi mắt hắn sáng rực. Cặp mắt người điên thường rất sáng, tưởng như cả nguồn sức sống cạn kiệt dồn hết vô đôi mắt. Hắn nói say sưa, giọng khàn đi. Thỉnh thoảng hắn dừng lại, đưa ngón tay trở quẹt quẹt ngang đầu mũi. Hít hà. Hít hà. Hà hà. Hà hà. Đẩy bớt mùi cơm gà để hứng mùi cơm sườn. Ăn vô cũng mùi nó, thải ra cũng mùi nó, bất biến. Hà hà, bất biến. Không đổi. Hắn nhặt mớ giẻ lau ở góc cánh gà, định nhỏ phẹt phẹt...mấy bãi nước miếng lên túm vải rách. Nhưng cổ họng hắn khô quắt. Khệt kiệt. Hắn chạy tới bên bình bông cúc, túm chùm bông liệng ra góc sân khấu. Chùm bông vàng rực rơi tả tơi. Răng mà phí của – bình bông ni đáng giá hai tô hủ tiếu – nhưng hủ tiếu là hủ tiếu, hoa là hoa – ăn được và không ăn được. Hắn bưng bình bông lên uống ừng ực. Nước cắm bông thúy lum lum nhưng mát lạnh – nước mát như nước giếng nông trường – mình đưa sinh viên xung phong về nông trường cuốc đất với thanh niên xung phong – vừa ăn khoai mì, vừa cuốc đất, vừa hát hò – sướng ngất – lý tưởng chói ngời – bụng vẫn đói – có răng mô – ta đốt lửa cho đòi hoang âm mãi – hẹn người lên tìm lại dấu chân xưa. Phẹt phẹt phẹt. Hắn cầm mớ giẻ lau tắm nước miếng, lau lên tấm bảng ghi danh sách ứng cử viên ban chấp hành đoàn trường nhiệm kỳ mới. Tấm bảng nằm chễm chệ giữa sân khấu. Nước miếng của hắn kéo ngang kéo dọc qua những cái tên ứng cử viên được viết hoa nắn nót. Đám nước miếng nhầy nhụa kéo qua những cái tên mà đám sinh viên ghét cay ghét đắng. Mấy cái bao tử bỗng giãn ra khoái trá. Ừa, bôi đi, bôi hết mấy cái tên chết tiệt vô tích sự đó đi. Sự hả hê lộ lộ ra trên những bản mặt. Cả đám ứng cử viên trang trọng ngồi phía bên kia, cũng có khối đưa đang sung sướng, hí hửng nhìn tên đối thủ của mình bị nước miếng chà quẹt. Niềm sung sướng ti tiện hèn mạt khi có người khác làm dùm cho mình cái điều mình muốn. Dù chỉ là một thằng điên. Hắn khoái trá nhận ra điều đó. Người điên thường khôn ranh. Hắn lau chậm rãi, kéo dài khoái cảm cho mọi người, dù là thứ khoái cảm giả tạo. Những thằng đau khổ vì tên mình bị lau cũng vẫn sung sướng nhìn tên mấy thằng khác bị quẹt nước miếng. Nước miếng dầy dụa trên bảng đen thành những vệt trắng vằn

vện. Hấn viết chồng lên mặt bảng lem nhem một đám công thức hóa học có những nối carbon nặng nhện và những nhánh hydro lòng thòng – để loè đám cán bộ giảng viên miền Bắc cò lo, hy đờ rô. Nếu chế tạo thành công món cơm cao su, chúng ta có thể nghiên cứu thêm món phở dây thun, hủ tiếu dây thun, bánh canh dây thun, mì dây thun... Dĩ nhiên màu sắc, độ đàn hồi của từng loại sợi phải tương ứng với đặc tính từng loại bột. Bột gạo – bột mì – bột năng. Bột năng làm từ khoai mì – dưới chân đồi khoai mì xanh ngắt – dân quanh vùng cũng đói vàng mắt – sinh viên mò xuống đào trộm khoai mì bị đánh què chân – khoai mì xay, chất thành bột năng – bã khoai mì nấu cháo cho heo ăn – heo chề – sinh viên xin bã khoai mì về nấu cháo – không mập được như heo – đêm nằm mơ thấy toàn ma quỷ – xanh xao rã rượi. Hấn thôi nói về những món cao lương mỹ vị, hấn đổi giọng, nói về cái đói của sinh viên. Hấn nói về những buổi trưa nắng ở giảng đường đói cồn cào gan ruột. Về những giờ học trôi qua rã rượi, những giáo trình học nhai đi nhai lại dai nhách như mì dây thun. Về những đêm chong đèn biết sinh lực mình đang tàn dần, thoi thóp như ngọn bấc cạn dầu... Hấn nói bằng chất giọng hư hao của một thằng nhện đói đã nhiều ngày. Thỉnh thoảng hấn ngừng lại, chăm chú nhìn những cái ngón tay đóng ghét đen đũi, để khán giả ngậm ngùi tự nhận ra, may quá, đôi bàn tay của mình vẫn còn đủ cả mười ngón. Cả hội trường lặng im xốn xang. Đã gần mười hai giờ trưa, ai cũng đói rã. Những cái bụng vừa được ăn no lại trống rỗng. Cảm giác bị lừa bịp, hoang mang mê muội, đói no lẫn lộn. Tiếng cái bụng rỗng sôi rồn rột trên sân khấu. Rồn rột. Rồn rột, chui qua lỗ tai. Rồn rột, chui vô bụng mình. Rồn rột kêu réo ở trong nó. Có đứa mô đưa tay lên xoa cái bụng lép kẹp. Hấn xoa bụng hấn. Bàn tay dơ hầy đặt lên lớp vải áo đen đúa bèo nhèo. Đám sinh viên nhìn hấn xót xa thương cảm. Hấn thấy mừng vì mặc bộ đồ cũ lên sân khấu. Ban lãnh đạo nhìn hấn khinh bỉ, miệt thị. Hấn thấy buồn vì không mặc đồ mới lên sân khấu.

Hấn thều thào hết hơn một giờ đồng hồ. Đứa mô chịu đựng nổi thì đờ đẫn ngồi nghe. Đứa mô không chịu đựng nổi thì đã ngủ khò khò. Đó là nghệ thuật. Ban lãnh đạo trường ngheo đầu ngủ sau mấy bình bông cắm chướng. Ai cũng đói, ai cũng mệt. Mười hai giờ ba mươi. Thầy hiệu phó bỗng giật mình, tỉnh ngủ. Thầy ngơ ngác nhìn quanh, lơ mơ hiểu được tính chất đều đặn của sự việc. Thầy nhìn đồng hồ, giật dử phát hiện ra mình ngủ quá lâu. Thằng ốm đói vẫn thều thào ghé rợn trên sân khấu. Bụng thầy rồn rột kêu réo. Đâu phải sinh viên mới biết đói. Lãnh đạo mà không ăn thì cũng đói. Thầy la lên, mấy đứa cán bộ đoàn đâu, lôi cái thằng bầy hầy này xuống sân khấu. Hấn cười sằng sặc, mấy thằng cán bộ đoàn đều là đàn em của hấn. Một phần lý tưởng trong đầu tụi nó là do hấn cấy vô. Hấn không thèm chống cự, cứ là người ra để mấy đứa đàn em điu đi. Đi ngang qua hàng ghế sinh năm thứ nhất, cặp mắt ranh mãnh của hấn bỗng hé mở và hấn bắt gặp nó. Một thằng nhỏ, bản mặt hiền khô bấm ra sữa. Tám huy hiệu đoàn cài ngay ngắn trên ngực áo. Hấn hứng chí cười, đôi môi hấn nhấp nháy nhẩn nhủ.

*“ Mì dây thun, hà hà, mì dây thun. Chỉ nhai đi nhai lại, rửa tới rửa lui, sau năm năm là thành kỹ sư. ”*

Thằng nhỏ co rúm người lại. Mấy đứa sinh viên khác cũng co rúm người lại, ruột gan thắt lại, bụng đói cồn cào. Hấn biết, hiệu ứng một giờ diễn thuyết của hấn để lại sẽ rất quái gở. Cái cảm giác được ăn đầy bụng mà không no. Cảm giác sung sướng mà không khoái cảm. Cảm giác cồn cào, xót xa không nằm trong thể xác mà hành hạ đay nghiến tinh thần. Cảm giác trống rỗng ngu muội bất lực hèn hạ. Cảm giác thèm khát mà ghê tởm. Mấy đứa con gái quệt mồ hôi trán. Những đứa con gái suốt những kỳ đại hội đoàn, chỉ ngồi đệt mặt chờ người ta xỏ mũi dất đi. Bọn con trai lơ láo nhìn nhau. Những đứa con trai suốt mấy năm đại học đầu óc chỉ tẩn mẩn chuyện gạo mắm. Cả hội trường hồi hải kéo ra nhà ăn.

Hấn ngồi trước phần ăn, cười sằng sặc. Một dúm cơm gạo mốc vàng lẫn hạt cỏ hạt sạn. Một chén lạng canh đại dương, lỏng bỏng mênh mang nước biển. Một muống nước mắm toàn

quốc, chỉ toàn là nước. Hắn cười sảng sặc, bọn sinh viên tụi bây cứ ngồi nhìn những thứ ni mà nghĩ tới cao lương mỹ vị.

Hai tuần sau, một buổi tối, hắn leo lên sân thượng giảng đường. Hắn đứng thật lâu ở đoạn thoát nước cho mái nhà. Chỗ này mùa mưa rêu đóng trơn tuột. Bám lên thành xi măng, đu qua máng xối là tới một khoảng sân rộng. Cảm giác hụt hẫng chơi vơi, chực té lộn cổ xuống bao giờ cũng căng thẳng thất tim. Hắn sẽ giả bộ quên bám lên thành xi măng, sẽ lao đảo, sẽ “á” lên kinh hãi. Hắn sẽ vội vàng đưa hai tay chụp lấy thành xi măng, sẽ giả bộ trịnh trọng lắc đầu như tự trách mình bất cẩn. Tim hắn sẽ thất lại cảm giác mạo hiểm mơ hồ, bên dưới sâu chênh vênh. Hắn đứng trên mái nhà, ngược đầu lên, vũ trụ đầy sao. A ha, chào 61, đỉnh cao muôn trượng. Hắn cúi nhìn xuống, cánh đồng tối đen đom đóm lập lòe. Hắn cười sung sướng, quê mình kia, đất cày lên sỏi đá, quê mình ở dưới đó thôi. Sẩy chân là rớt về quê.

Hắn định sẩy chân thật. Người chết vì lý tưởng có quá nhiều, những bài ca tụng cứ dài dằng dặc ra mãi. Hắn muốn khác họ, muốn đảo ngược mệnh đề. Hắn sẽ chết vì không lý tưởng. Chân hắn đứng mấp mé thành máng xối trơn trượt. Khoảng không bên dưới sâu thẳm, tối tăm. Hắn bước về phía trước, chợt nhận ra hai bàn chân để trần đen đúa. Bậy quá – mình quên nói với con chuột – còn một chiếc giày giấu sau kẹt cửa – chao ôi – không còn dịp nữa rồi – bậy quá. Thân hình hắn chúm về phía trước. Hắn dang tay ra, cười sảng sặc. Cảm giác trượt từ đỉnh lý tưởng vào vực sâu không lý tưởng thật là tuyệt diệu. Chỉ tiếc là nó quá ngắn ngủi, cảm giác bồng bềnh chưa kịp tận hưởng, cơn chấn động dội ngược từ phía sau làm hắn kinh hãi. Hồn hắn vọt ngược lên không trung. Thân xác nằm bất động bên dưới. Dòng máu rỉ ra lạnh lẽ. Hắn tò mò quay lại nhìn thân xác mình, nó nằm đó, hiền lành như đất cát.

Hắn sẩy chân vào ban đêm, nằm chết thẳng cẳng trước sân trường. Hai tay dang rộng, mắt nhìn thẳng lên trời, đôi môi mỉm cười. Cả trường náo động, sinh viên nườm nượp kéo lên xem. Gia đình hắn ở quê nghèo xơ xơ mướp, đành gửi xác con lại trường. Ban giám hiệu muốn đưa hắn ra chôn sau đồi, nhưng không ban ngành đoàn thể nào chịu bỏ tiền sắm áo quan. Mấy thằng sinh viên cùng lớp kéo lên giảng đường, tụi nó chỉ bộ bàn học ra đóng áo cho bạn. Hắn ngồi bên cạnh, nhìn bạn bè gõ búa, nhớ từng kỷ niệm nhỏ nhất chia sẻ với nhau. Những ngày mưa nắng ở nông trường – thằng mô té ở cầu cá – những buổi chiều gánh phân đi qua cánh đồng lầy lội – thằng mô tuột dép tìm hoài không ra – những cánh đồng mía ngập mặn – những đêm đốt lửa trên đồng nghe câu hò vọng cổ – mấy con đĩa no tròn bám ở bắp chân – mấy thằng bạn nghèo nước mắt mờ hôi nhễ nhại, gõ từng nhát búa lên tấm áo quan – vì mình mà bạn bè cực khổ – vì mình mà thế hệ đàn em mất một bộ bàn học – mình bỏ cuộc rồi – không đi tiếp nữa đâu. Hắn đưa tay lên chùi nước mắt, bỗng ngỡ ngàng nhận ra, mình đã hết điện từ bao giờ. Chết là hết. Cơn điên ngắn ngủi đi qua đời hắn và chấm dứt bằng cái chết.

Cả trường lũ lượt đi đưa. Bạn quen và bạn không quen. Những cục đất tống tiễn ném xuống huyệt, như dội vô tim hắn. Mấy đứa con gái xô vô nhau mà khóc. Mấy đứa con gái ban đêm lên thư viện học hay bị hắn đuổi chạy. Tội nghiệp – khóc cái chi – chẳng lẽ mình chết rồi cuộc đời ni bớt vui – khóc cái chi – choáng váng – ngậm ngùi – dằn vặt – cảm thông – đau thương – tự vấn – ai mà biết tụi con gái nghĩ gì – nhưng thôi, mấy đứa về đi – đừng nghĩ gì nữa.

Đừng nghĩ gì nữa.

Hắn nằm đó giữa lòng đất, hai bàn tay thông dong đặt lên cái bụng lép kẹp. Hắn chờ bạn bè lấp huyệt để thanh thản yên giấc. Chết vì lý tưởng hay chết vì không lý tưởng – tất cả đều về hư vô.

Hắn mở mắt nhìn lần cuối khoảng trời trong xanh, định bụng sẽ phiêu diêu chìm vào giấc thiên thu. Giữa lúc đó, hắn lại nhìn thấy nó, thằng sinh viên năm thứ nhất đang lò mò ra đứng bên bờ huyết. Bàn tay nó đưa ra trước, run lẩy bẩy. Nắm đất nằm yên trong tay nó, không rơi xuống. Hắn ngóc đầu nhìn nó, con tim bỗng quặn đau. Chết rồi rằng vẫn còn đau – hư vô là cái chi chi. Thằng nhỏ kia là hình ảnh của hắn những ngày đầu náo nức bước chân vào trường đại học. Có bao nhiêu thằng như vậy. Có bao nhiêu những đứa trẻ tuổi tâm hồn trong sáng tràn đầy niềm tin yêu như vậy. Tám huy hiệu đoàn cài thẳng thớm trên ngực áo. Hắn thờ dài, ném nó xuống đi, mày ném nó xuống cho tao, còn chờ chi nữa. Thằng nhỏ nhìn xuống lòng huyết đôi mắt mở to hoang mang. Hắn lại gắt, mày thả nắm đất xuống cho tao, còn giữ làm chi nữa. Chỉ là cát bụi – nắm đất này không ném lại đây, phải mang theo suốt cuộc đời, làm răng mà sống nổi – phải biết bỏ lại để mà đi tiếp – đừng bỏ cuộc. Thằng nhỏ vẫn giữ chặt nắm đất trong bàn tay tướp mồ hôi. Mấy đứa sinh viên khác chen tới, đẩy nó qua một bên. Hắn nạt lớn, phải biết bỏ lại để mà đi tiếp, nghe chưa. Nó giấu bàn tay ra sau lưng, cúi đầu len lét lùi lại. Hắn giật dử bò ra khỏi huyết, tới bên cạnh nó, thổi cơn gió lạnh chạy dọc qua sống lưng thằng nhỏ. Hắn thì thào ghé rợn.

*“ Mì dây thun, hà hà, mì dây thun. Đừng nghĩ gì hết. Thì sẽ thấy ngon.”*

Thằng nhỏ kinh hãi quẳng nắm đất xuống huyết. Nó quay đầu bỏ chạy. Hắn đứng đó, ước gì mình còn điên để có thể cười sảng sặc.

09.09

## Làng Tàm Thực

Làng Tàm Thực nằm tựa lưng vô chân núi Tàm Túc, phía trước kia là ruộng đá, phía sau ni là núi đá. May mà có dòng sông Tàm Ty chảy qua, bồi đắp bãi bờ Tàm Tang, để làng Tàm Thực có được nghề tơ tằm tằm tằm. Hợp tác xã tơ tằm Tàm Tằm suốt mấy năm liền là hợp tác xã tiên tiến, không rõ hẳn rằng mà cứ tiên tiến mãi. Chủ tịch Thời cười he he, ơn trên cho bao nhiêu thì cứ nhận bấy nhiêu, tội tình chi mà từ chối. Người làng Tàm Thực cũng cười hơ hơ, tội tình chi mà không cười. Bằng khen treo lủng lẳng nhiều như rứa, chẳng ai lấy cấp mang về nhà. Chỉ có thằng Cu Con nhà chị Thuần táy máy gỡ hai tấm dán điều. Con điều giấy khen đầu to đuôi tóp bay không nổi, kéo chạy cỡ mô hắn cũng bò lết đệt trên đất. Thằng Cu buồn chưa kịp khóc đã bị chủ tịch Thời bẻ roi dậu quất sừng mông. Chị Thuần đang xắt lá dậu, nghe tin thằng Cu bị đánh, chị buông con dao dậu chạy hồng hộc lên hội trường kêu réo.

"Ui ui. Làng xóm ui, chủ tịch đánh chết con tui rồi."

Chủ tịch Thời ngồi bên bàn làm việc nạt lớn.

"Mụ kia lu loa cái chi. Hắn gỡ bằng khen làm điều tui mới đánh mầy phát vô mông đó."

"Quý chưa tề, treo lủng lẳng làm chi nhiều rứa, rằng không để con nít hắn dùng với."

"Mụ dốt rằng là dốt. Hội trường trống hươ trống hoác như ri có được mấy cái bằng khen xanh đỏ treo lủng lẳng, ngó cũng đỡ nghèo chứ rằng. Không có mấy cái thứ màu mè nó thì hội trường làng có giống cái chuồng bò không?"

Chị Thuần phui tay ra về, rằng vẫn còn tức. Rằng lão nó lại chê làng mình nghèo. Nghèo thiệt cũng không được nói ra, người ta khinh. Thầy Tri cũng đang ngồi đó, thầy khinh. Xưa nay hể có đứa mô chê làng Tàm Thực nghèo thì phải xông vô đánh hắn đứt tơ lủng kén để mà giữ thể diện.

Chủ tịch Thời cũng tức chị Thuần không cách chi nguội nổi. Loại đàn bà chi mà già kén kén hom. Kén già mà kén trong hom thì kẹt cứng chứ sao, làm răng mà gỡ, rứa là hồng hết lữa kén. Mụ Thuần kể như là hồng. Chỗ chủ tịch làm việc, kiểm điểm xã viên mà mụ dám tới lu loa kiểu



đó. Chủ tịch Thời ngồi co chân trên ghế, xỉa răng xoèn xoẹt, dồn hết bực tức vô hàm răng. E vẫn còn tức lắm, chủ tịch lên giọng mắng thầy Tri xa xa.

"Răng thầy ngoan cố như rứa? Đêm nớ thầy đi đâu? Không tiện ghi vô bản kiểm điểm thì nói riêng tui nghe cũng được chứ răng, có chi mà ngồi im rì rì như rứa. Mất hết cả buổi chiều của người ta."

Thầy Tri ngồi im rì rì cả buổi chiều chưa viết xong bản tự kiểm, vò đầu than.

„Tội tình lắm. Đêm nớ tui ngủ quên thiệt đó.“

„Ngủ quên là thói tắc trách, làm nghề nuôi tằm chớ khi mô mà nói chuyện ngủ quên.“

Hai nong trứng tằm Lương Quảng giao cho thầy chăm sóc, đêm kia vũ hoá thành ngài bay đi mất, chỉ còn một mớ kén trắng lủng lổ treo trên hom. Đêm hôm đó thầy đi đâu? Sao không ở đó canh chừng cho ngài giao nhau lấy trứng? Ông Thời bực quá, lại xỉa răng xoèn xoẹt. Cái tật của ông là vậy, cứ ngồi xuống là móc tằm ra xỉa, vui buồn chi cũng xỉa. Thiệt tình ông cũng có quan tâm chi tới mấy mọt trứng hữu nghị. Bày đặt chuyện, cứ như làng Tầm Thực không ai biết nuôi tằm, cứ như làng ni không có giống tằm tốt. Khổ nỗi, đó là trứng của cấp trên đưa xuống, lỡ thất thoát e cũng khó làm lơ. Nhưng đêm đó, thầy đi đâu?

Thầy Tri nhỏ giọng thì thầm.

"Ông chủ tịch nghe đây, chuyện ni nói ra cũng không ai tin nên tui không nói..."

Ông Thời lắc đầu nguây nguậy, nạt càn. Cái thứ chi mà ngoan cố phét lác. Cái thứ chi mà già kén kẹn hom. Chẳng lạ gì mà mỗi lần nhắc tới thầy Tri, người làng Tầm Thực cứ lảm lét lộ lổ tai nhau, thầy nớ nguy hiểm ra răng mà bị đày về cái làng mạt rệp ni. Người làng không biết thầy là ai, chỉ thấy thầy là người có học, biết đọc biết viết mà bị đọa về giữ nong dũi cho hợp tác xã là người ta sanh nghị. Người ta sợ. Ông Thời cũng sợ, nuôi ong tay áo làm răng.

Thầy Tri cũng sợ, lòng người ta gian trá, có nói sự thật ra cũng không ai tin đâu. Thầy nào có ngủ quên. Sáng sớm hôm đó thầy thức dậy định chong đèn cho ngài nở, ngờ đâu đêm qua bọn hấn đã chui ra khỏi kén, phá nát nhà giống rồi trốn mất. Nong né bị cắn nát be vương vãi. Mần giăng bị xé toạt tả tơi. Chỉ có yêu quý mới có sức cắn phá hung hăng như rứa. Làng ni nuôi tằm truyền thống, từ xưa tới nay làm chi có chuyện con ngài phá nát nong né rồi trốn đi. Thầy có nói cũng không ai tin đâu. Để tan hoang như vậy người ta lại đổ cho thầy tội phá hoại, tội phản động. Thầy Tri thót cả ruột, mau mau thu dọn hiện trường. Ở làng Tầm Thực này, thắng lợi gom hết vô tập thể hưởng, thất bại thậm thụt đẩy qua cá nhân đeo. Bọn ngài Lương Quảng hung dữ rứa, làm răng cấp trên không biết, làm răng lại đẩy bọn hấn về giam ở xó rừng ni. Hữu nghị chi mà hữu nghị, e chừng cấp trên cũng già kén kẹn hom mất rồi.

Bọn ngài hữu nghị kia trốn ra chân núi Tầm Túc, rúc sâu vô trong rừng. Bọn hấn biến thái sinh bày sinh đàn ăn cho sạch một khoảnh núi rồi kéo xuống làng. Mùa mưa, bãi Tầm Tang đang mùa xanh lá, qua một đêm mà trở trụi cành. Cả vườn thầu dầu tía, đồi khoai mì đêm sau cũng tiêu điều tơi tả. Dân làng hoảng sợ, nhìn lên sườn núi Tầm Túc, ui chao, xám ngoét xơ xác từ khi mô mà không ai hay. Đám dân nghèo quanh năm lo cúi đầu làm lụng, có ngẩng đầu lên khi mô mà thấy phía trên tan hoang. E là hoạ tới. E làng mình già kén kẹn hom thiệt rồi. Bãi dâu trở trụi hết, đám tằm sản xuất của hợp tác xã không còn chi ăn, qua một ngày teo thóp lại, khô dần trên nong. Đám đàn bà hót hải chạy ra chạy vô, chẳng vật được cái lá dâu nào, thất kinh nhìn lú lú tằm chết mòn trên nong, thất kinh nhìn đám sâu lạ hung hãn bò lổn ngổn trên nương dâu. Răng rứa hèn, răng sâu hại về phá làng kinh khiếp rứa. Ui chao, e là tiêu luôn nghề tằm tơ làng mình. Ban đêm cánh bướm bay đập dềnh ngoài cửa sổ, lượn lờ như yêu quý dưới bóng trăng. Mấy con ngài Lương Quảng mất đồ lập lòe tàn lữa. Làng xóm khiếp vía, chiều chưa tắt nắng đã phải đóng cửa hun khói lá trà cay mù mịt. Thầy Tri ớn rợn nói, ngài đực ngài cái đang mùa dèo nhau.

Giữa đêm khuya khoắt tiếng cánh bướm phàn phật xoắn xuýt. Phàn phật. Sột soạt. Tiếng cọ sát. Tiếng trút bỏ áo quần. Cả làng bụng đói cồn cào chìm trong giấc ngủ nhập nhoạng. Những tiếng sột soạt quái quỷ chui được vào trong đầu, bám vất vương trong nớ, rậm rục giữa đêm

khuya. Không ai còn hồn vía để nhìn thấy đám trứng li ti bám vàng mặt lá. Một buổi sáng sương mù ẩm ướt, trứng đổi màu xanh lam. Những sinh vật nheo nhúc bò ra ngo ngoe. Có những túm lá sâu tầm đeo kín như bàn chải. Ban đêm, sâu ăn rối rào rạt như tiếng âm binh, nghiền nát cỏ cây, càn quét làng mạc. Ban ngày, sự tàn phá kinh hoàng đập vô mắt người Tầm Thực. Cây cối trụi cành trơ thóc xương. Cha ơi, mẹ ơi, cả ruộng lúa đang trở đồng biến đâu mất. Cánh đồng hoa màu cũng biến mất. Đám cỏ dại xanh um dọc bờ sông Tầm Ty cũng biến mất, rặng mà hoang tàn như ri. Dân làng ngơ ngác khóc gọi nhau. Cái đói lọ mọ bò về làng Tầm Thực. Người ta đào khoai đào đậu dưới đất lên ăn. Khoai đậu sượng non không đủ để người làng cầm hơi.

Mùa sương muối đỏ, buổi sáng sớm ông Thời đói meo thức dậy, bước ra hiên nhà rồi đứng chết trân ở đó. Tiếng la hoảng hốt của ông chủ tịch đánh thức người làng. Cả làng tỉnh dậy đồng thanh la hoảng. Cha ơi, mẹ ơi, tuyết rơi kìa. Tuyết bay lờ đờ trong sương trắng, tuyết giăng đầy trên đám cây khô, tuyết đeo lủng lẳng giữa những lùm bụi xơ lá. Có ai nhìn thấy tuyết bao giờ chưa.

Thầy Tri ớn rợn nói, tầm nhả tơ làm kén. Mấy cái kén to tròn như trái cau, trắng như bông tuyết, mập mờ bay trong sương mù. Làm răng mà quái dị, sương mù ở đâu đổ về bao kín làng. Cánh đồng ven bờ sông, khói đốt rạ không bay lên được. Khói đục lờ là đà kéo đi trên cỏ ướt.

Tiếng ông Thời cười ngặt ngặt trong sương. Bội thu rồi, bà con ơi. Hợp tác xã mình trúng mùa kén. Mọi người tỉnh ra, chìm trong sương mù, cười ngặt ngặt. Bội thu rồi. Cả làng mừng tiu tít kéo nhau đi trong sương trắng, những cái bóng lửng lơ bơi trong sương trắng. Cha ơi, mẹ ơi, kén to dữ ri. Chị Thuần cười ngặt ngặt vạch sương ôm thúng kén chạy về nhà. Bội thu rồi. Ông Thời ôm cây mác đứng lù lù cạnh bụi tre.

„Bọn tư hữu, muốn chết hay sao. Mang kén ra đổ tập trung ở sân hợp tác xã, mau lên. Tui báo lên cấp trên rồi. Làng mình chuyển ni e được nhận huân chương.“

Chị Thuần thất ruột ôm thúng kén trở ra sân hợp tác. Cả làng quên đói mò suốt bờ sông, leo lên cả ngọn cây, chui rúc vô bụi rậm. Đống kén chất cao dần, cao như núi, trắng xoá. Ông Thời chia người canh gác, chờ lệnh cấp trên. Chị Thuần lén dắt mấy cái kén vô lưng quần. Mấy người đi ngang cũng lén dắt một mớ vô lưng quần. Ông Thời ôm mác xông ra quát.

"Bọn tư hữu. Mau tránh xa chỗ nó."

Chị Thuần vật lại.

"Phải trả kén ra, đắp ụ như rứa hư hết còn chi."

Ông Thời lại quát.

"Có muốn tui khám người mù không? Bậy chừ không tin được ai. Đợi cấp trên về đã. Cả làng không ai được tới gần."

Mọi người hậm hực ra về, nửa đêm lại mò vô sân hợp tác xã. Ông Thời sai bảo vệ đốt đuốc suốt đêm. Đứa mô ăn trộm của công thì đánh chết hẳn. Bảo vệ đánh thủng Cu Con suýt chết.

Chị Thuần khóc vang trời. Mấy đứa con nít nhà khác cũng bị đánh suýt chết. Cả làng khóc vang, chửi rủa ông Thời. Chửi ông Thời chán chê, họ quay sang chửi nhau. Nhà mù tê ăn cắp được cả lu kén tầm. Nhà mẹ nó dậu kén sau bụi chuối. Đứa mô vu oan giá hoạ gồm rứa.

Rằng không khám nhà hấn thử coi. Đứa mô bước vô nhà tau chém chết. Người làng Tầm Thực sắp giết nhau.

Thầy Tri ớn rợn than, lòng dạ lảng giềng răng mà hiểm ác rứa.

Sương mù tan dần, trời đỏ nắng như nung. Lãnh đạo về tới làng. Xe ô tô, xe tải kéo vô nườm nượp. Ông Thời ngồi giữa hội trường, hoa tay cười hơ hơ. Kỹ thuật mới của làng tui đó nghe. Có chỗ mô làm kính tế thoáng được như rứa chưa. Không ai thèm nghe ông Thời nói, người ta cãi nhau chuyện khác. Đám dân làng bu kín bên ngoài, vạch phen rách nhìn vô. Đó, đó, ông đầu hói nó là chủ tịch huyện mình. Đó, đó, mẹ đeo kính nó là bí thư huyện. Đó, đó, mẹ đang nhai trầu tê là cán bộ tỉnh. Đó, đó, cha hỉ mũi xoèn xoẹt quẹt vô tay áo là trưởng công an... Cãi

chi hăng dữ hè, cãi sùi bọt mép. Biết mặt hết cả, biết lòng dạ nhau. Lại đâm sợ. Chị Thuần nắm tay thầy Tri mếu máo, làm rặng bầy chừ, họ chia chác kiểu chi trong nó. Xe tải của huyện rà rà vô đám kén. Xe tải của tỉnh xông tới đón đầu. Chị Thuần la thất thanh, mấy ông mấy bà chở kén đi hết à, ruộng lúa của tui bị tằm ăn ai đền. Mấy nhà khác cũng la thất thanh, đám đậu của tui ra rặng, thửa bắp của tui làm chi. Dân làng huơ dao vác cuốc xông vô rần rần. Chị Thuần xăng xái vắt con dao dẫu vô lưng quần, dờ nón quơ một mớ kén. Người bên cạnh cũng chống cây cuốc, giở nón xông vô. Ông kia thôi hỉ mũi, rút súng bắn „đoàng đoàng“ lên trời. Loạn à, đũa mô làm loạn tau bắn chết. Mọi người khiếp vía lùi lại. Mấy ông bà kéo nhau vô hội trường. Bảo vệ công an vây kín đổng kén tằm. Người làng vác dao vác cuốc vây kín hội trường. Trời đổ lửa, nóng ngùn ngụt, người ta hăm he chia chác cả ngày chưa thông. Nắng đổ lên đổng kén tằm. Cái núi trắng cao nghều nghệu lún dần xuống, bên dưới xọp lại. Một dòng nước vàng tươm ra từ đổng kén. Mùi hôi khẳn khẳn bay lên. Chị Thuần la thất thanh, cha mẹ ơi, kén hư hết rồi. Bà đeo kính bỏ chỗ họp chạy xốc ra bên ngoài, tông tộc lu loa, kén hư hết còn chi. Ông Thời cũng hớt hải chạy ra. Rặng hư nhanh dữ rứa, rặng có mấy ngày mà hư hết ha. Ui chao ơi.

Xe cộ nườm nượp kéo đi, làng lại vắng tanh. Đổng kén bốc mùi ngọt ngào, gió đưa mùi thú bay đi khắp làng. Chị Thuần về nhà lấm lét dò nấp lu ra, ui chao là thú. Nhà hàng xóm đi ngang bụi chuối cũng vánh đầu bịt mũi than. Giống tằm chi mà thú dữ ri. Rặng trời không mưa cho đỡ nồng. Rặng trời cứ nổi gió khô hanh, thổi mùi hôi bay đi khắp. Người ta không còn dám đi lên phía hội trường. Ruồi nhặng bay nghệt nghệt về phía đó, vo vo rả rả ngày đêm. Ruồi nhặng bay đi rồi lại bay về đen kín cả làng. Hai con bò kéo lẩn ra chết. Mấy con heo tai mũi tím ngắt, nằm gục trong góc chuồng. Mấy đũa con nít vừa thỏ vừa tả cũng lẩn quay ra. Cả làng đói vánh vát xanh xao. Đàn ông rục rịch khăn gói bỏ làng đi lên tỉnh. Đàn bà cắn răng khóc. Họ dứt áo đi rồi thì không về làng nữa mô. Đổng ruộng tan hoang như rứa. Nghề tơ tằm tàn lụi như ri. Còn chi mà ràng buộc nữa đâu.

Thầy Tri thơ thần ra bờ sông, ớn rợn phát hiện ra hai cái kén còn sót lại trên đọt cây chò. Ui chao, cao như vậy làm sao mà gỡ bỏ, để bọn hữu nghị này lại tai họa khôn lường. Thầy tri thờ dài, lòng tham tự trong mỗi người còn lớn hơn dã tâm của kẻ khác. Hai cái kén trắng, to như trái cau, đưng đũa trên cành. Thầy Tri nhảm tính, giống ngài này thuận về đêm, e giữa khuya ni bọn hấn vũ hoá. Bọn ngài chui ra khỏi kén kiểu chi cũng rớt xuống cỏ để dè dôi. Khuya ni thầy chờ sẵn đây, cứ thấy bọn hấn sa xuống là đập chết cả hai mà trừ họa.

Chị Thuần ra bờ sông, thậm thụt nhìn hai cái kén. May dữ ri, rặng còn sót lại hai cái kén. Đúng là lộc trời giúp qua cơn hoạn nạn. Dòng họ nhà chị mười đời nuôi tằm, chưa có khi mô mà nuôi được giống đa hệ ăn tạp, to kén như ri. Hai con tằm ni phải khoẻ lắm mới leo tuốt lên trên đó mà kéo kén. E hấn là dòng ngài chúa sanh ra. Chị Thuần chẳng lạ chi đời sống bọn tằm, sớm mai chưa tan sương là hấn vũ hoá. Chờ bọn hấn xà xuống cỏ giao nhau, chị sẽ vớt mang về nhà làm giống. Ủ, rứa, chịu khó chăm vại lữa cho lai với giống nhà. Mình chăm sóc hấn tử tế, thuần hoá hấn thì hấn ở lại với mình chứ có chi. Rứa, rứa, chẳng mấy chốc mà giàu to.

Ông Thời ra bờ sông, đầu đầu nhìn hai cái kén. Ông sống tới tuổi tri thiên mệnh, con muỗi bay qua đoán được muỗi đực muỗi cái. Hai cái kén kia là cặp đực cái, căng óng như rứa, độ đầu hôm ni là cần kén. Cứ nhập nhạng tối trời, ông chờ sẵn dưới gốc cây ni. Bọn hấn vừa chui ra thì lùa ngay lên rặng, để hấn sinh con đẻ cái. Cả dãy núi thăm thẳm kia, rừng xanh bát ngát kia, cứ mặc sức thả bọn hấn ra làm giàu. Thả ra trước đã, chuyện bắt lại tính sau. Ông Thời mơ màng nhìn lên núi Tầm Túc, nhìn xa ra khoảng núi rừng trùng trùng điệp điệp. Những cái vô tri nó, rồi sẽ thành tiền. Những cái không của ai nó, rồi sẽ của ông. Ông Thời hăm hở về nhà mài cây mác, mài thiết sắc. E đêm ni có chuyện sinh sát.

Đưa mô cản đường cứ lấy mác mà khử hấn.  
Cứ lấy mác mà diệt trừ.

05.2009

## Sanh trên tấm thớt

Tôi rời xa quê, mang theo ký ức làm hành trang.  
Có bóng đồ đưa, mưa cuốn trôi thành phố cổ.  
Có tiếng ve mùa hè cần xé miền man.  
Tiếng ve sầu không sầu như tiếng khóc. Con ve sầu còng lưng gồng gánh khúc hoan ca.  
Tôi cúi xuống bên đường, nhặt một chiếc lá khô.  
Mạ tôi nói. “ Đó là cái xác ve. ”  
Tôi hỏi mạ. “ Răng mà khô quắt như ri ? Cái xác ở đây chừ con ve ở mô ? ”  
Người đàn bà gù lưng dẫn đường lặng thinh.  
Mười hai tuổi tôi rời xa Huế. Đôi chân gặt bùn gửi lại Đông Ba. Giấc mơ đời rửa không sao hết đi mùi cá.  
Tôi cúi xuống bên đường, nhặt một hòn đá nhẵn.  
Mạ tôi nói. “ Đó là linh hồn con ve. ”  
Tôi hỏi mạ. “ Răng trơ lì như ri ? Hồn ở đây chừ con ve ở mô. ”  
Người đàn bà gù lưng dẫn đường ho khúc khác.  
Con đường trưa mùi hắc ín gắt nồng. Tôi mang đôi dép nhựa mòn gót đứt quai, hân hoan dẫm bước chân mình lên những con đường của thành phố mới. Thành phố mới, những đàn bà gù lưng lẫn vào khối đen. Những bàn tay khô héo múc từng muỗng nhựa nóng đổ lên bộ xương con đường. Những đôi vai cong queo nhẵn nhụa cúi gập bên những khối ung bướu bốc hơi. Con đường suy dinh dưỡng, thân thể lở loét đầy những khối u. Mọc chỗ này rồi lặn. Mọc chỗ kia rồi vỡ toang. Những người đàn bà gù lưng vá mãi tấm áo vá, phủ lên một bộ xương tật nguyên. Tôi không muốn trở thành một người gù xấu xí chui rúc trong ổ chuột. Tôi không muốn còng lưng gồng gánh tải nhục, ị ạch đi trên con đường đầy khói bụi.  
Tôi cúi xuống bên đường, nhặt một mảnh ve chai.  
Mạ tôi nói. “ Đó là tiếng hát của con ve. ”  
Tôi hỏi mạ. “ Răng vô tình mà bén ngót như dao ? Tiếng hát ở đây chừ con ve đi mô. ”  
Mạ đã hoá thành con ve lưng còng. Con ve không linh hồn chỉ có cái xác khô và tiếng hát. Người đàn bà dẫn đường kéo tay tôi bước. Tôi nắm chặt tiếng hát con ve trong lòng bàn tay. Mảnh ve chai bén ngót cắm vào da thịt.  
Mười hai tuổi, tôi chưa kịp biết khuôn mặt thành phố mới để mà say mê thành phố mới. Mười hai tuổi tôi chưa kịp biết khuôn mặt cuộc sống để mà căm thù cuộc sống. Người đàn bà gù lưng dẫn tôi đi. Tấm khăn bịt ngang mắt màu đen, thành phố mới chỉ có màu đen. Người đàn bà gù lưng rao bán tôi cho khách. Đồng tiền nhỏ thơm mùi phấn sáp. Đồng tiền to thơm mùi quyền lực. Tôi nằm trong căn phòng thơm tho mùi quyền lực, như con cá bị cạo sạch vảy, chạy trốn cuộc sống rơi tòm vào cái lỗ chết. Như con cá bị cắt cụt vây, nhọc nhằn bơi ra khỏi tấm lưới rồi ngoạm phải lưới câu. Cuộc sống bán tôi đi. Đạo đức mua tôi về, làm trò vui hoan lạc. Tôi cần răng nghe tiếng cười tàn bạo của những gã đàn ông xả lũ. Lũ tràn qua đời mình. Lũ tràn về thành phố, cuốn những người đàn bà lưng còng ra biển.  
Mười hai tuổi, thành phố mới cũng tanh nồng mùi cá. Mười hai tuổi, tôi không căm thù cuộc sống, tôi bám vào một cọng rác, thả đời mình ngập lặn trôi đi.  
Mười hai tuổi, tôi như cái xác ve nằm vất vưởng bên lề cuộc đời. Thành phố mới sáng rực đèn hoa, diu dập tiếng hát reo vui. Những con ve sặc sỡ, tiếng ca hân hoan gặm nhấm linh hồn

cuộc sống. Những ước mơ trở nên ngửa ngáy và ghe lở. Những nỗi đau bụng chèo cắm cọc vào trong nỗi đau. Những dòng sông tù đọng đen ngòm, cánh hoa ung thư hé nhụy vật vờ. Giấc mơ đổi đời, vấp phải hòn đá rơi xuống bùn đen. Những con đường đầy đá và bùn đen. Giấc mơ đổi đời, không bay lên tới ngọn đèn đường. Ngọn đèn đường hoa liễu gù lưng đón khách mua sương bên những con đường mù loà. Chợ Cầu Muối cầm điếc gù lưng cõng những ngọn đèn đứt bóng.

Bến Đông Ba. Bến Đông Ba mưa mù trong ký ức. Dòng sông Hương nắng đục mưa trong. Mạ tôi gù lưng trên sạp cá đầy sinh và máu. Con dao nhọn rạch xoàn xoạt lên mấy cái bụng cá trắng phều. Con cá quận mình rồi chết. Mạ quận mình sanh ra tôi, trên tấm thớt sần sùi mang mùi ruột cá và ruột mạ. Tôi tò mò hít thở hương vị đầu tiên của cuộc sống. Mạ đau đớn già từ cuộc đời tanh tươi, cảm lạnh ra đi. Bến Đông Ba. Bến Đông Ba tanh nồng mùi cá. Dòng sông Hương khi đục khi trong.

Người đàn bà gù lưng vỗ vào mông tôi. Khóc đi. Khóc đi, con.

Tôi không khóc. Tôi nằm trên tấm thớt bày nhầy ruột cá, trần truồng bất động. Tôi nằm trên tấm thớt sứt mẻ hằn dấu dao của bà, dấu dao của mạ, dấu dao của ngàn năm văn hiến. Tôi nằm im co quắp, sợ phải đem theo gia tài tôi tả của mạ làm hành trang.

Tiếng ve mùa hè miên man, miên man.

Mạ tôi nói, con ve sầu sẽ sanh ra sâu bọ. Con ve nói, loài sâu bọ sẽ lột xác thành con ve sầu. Sự giả dối hiện ra, khi con sâu cất tiếng hát và con ve nhe răng đục khoét. Sự thật hiện ra khi con sâu cất cánh bay và con ve cúi đầu trốn chui vào lòng đất. Tôi đánh mất lòng tin giữa phiên chợ cá. Thành phố mới, thật giả lẫn lộn. Tôi quận mình đau giữa phiên chợ trưa. Con gái tôi sanh ra trên tấm thớt, cảm nín bất động. Chợ Cầu Muối cũng tanh nồng mùi cá. Tôi già từ cuộc đời tanh tươi, hoá thành con ve, ngày đêm ca hát. Không còn biết đau. Không còn linh hồn. Chỉ còn tiếng hát.

Người đàn bà gù lưng vỗ lên mông đưa con gái nhỏ. Khóc đi. Khóc đi nhỏ.

Con gái tôi không khóc. Tấm khăn đen bịt kín ngang mắt. Con gái tôi ôm giấc mơ đổi đời, lê bước đi trên đôi dép nhựa mòn gót đứt quai của tôi. Người đàn bà dẫn đường đưa nó vào căn phòng màu trắng. Tường trắng, thảm trắng, giường nệm trắng, hoa phong lan trắng. Căn phòng thơm mùi hoa phong lan. Nó nằm co quắp bất động, trần truồng, như con cá bị cạo sạch vảy. Khi người đàn ông cất tiếng cười, tôi nhận ra con thú đã cắn nát tuổi thơ của mình. Khi người đàn ông cởi tấm áo đạo đức, tôi nhận ra con đường ghe lở. Và, tôi cất tiếng hát, như tiếng rên của con ngựa già kéo xe phân lên núi. Tiếng cười hả hê của gã đàn ông phè phỡn cỡi trên lưng ngựa. Tiếng cười hả hê của quyền lực và thoả mãn cỡi trên lưng những người đàn bà gù. Đàn ve giấu mặt đồng thanh cất tiếng ca, yêu thương cuộc sống. Những trái tim màu đỏ quàng khăn đỏ nhảy nhót hoan lạc. Mười hai tuổi, con gái tôi nằm trên tấm thớt tanh tươi bày nhầy. Nó không quàng khăn quàng đỏ. Nhưng nó biết nằm im và không khóc, chỉ cắn chặt răng.

Tôi ôm con mình về bến sông xưa. Thành phố nát tan sau cơn bão lũ, những ngôi nhà thương tật gãy gập sống lưng. Những người đàn bà gù lưng bị nước cuốn trôi ra biển, mãi mãi không quay về. Những đứa trẻ mồ côi rách rưới, ngồi cạo vảy cá bên sông, mơ những giấc mơ đổi đời. Những người đàn ông xả lũ phè phỡn ngồi trong những chiếc xe lương tâm. Chiếc xe lương tâm bóng loáng phóng đi êm ru trên những con đường ghe lở.

Thân thể con tôi chìm giữa dòng sông, mỏng manh, tả tơi như cái xác ve. Khóc đi con. Khóc đi con. Con tôi không khóc, nó cúi đầu nhìn sững vào dòng nước đục. Con gái của nó nằm đó. Con gái của nó trong dòng bạo lực, cảm lạnh và tím tái. Người đàn bà chít khăn tang vỗ vào mông đứa nhỏ. Khóc đi. Khóc đi, mày. Tôi nghẹn ngào hát, khóc đi, khóc đi con. Khóc để thành người.

Khóc để thành người. Khóc đi con.

Con gái của con gái tôi không khóc. Mảnh khăn đen bịt ngang mắt. Mười hai tuổi nó ôm giấc mơ đổi đời lê bước đi trên đôi dép nhựa mòn gót đứt quai của con gái tôi. Con gái của con gái tôi nằm trong căn phòng tuyệt đẹp. Tôi nhận ra người đàn ông ấy. Con gái tôi nhận ra người

đàn ông ấy. Ông ta nói với đứa trẻ mười hai tuổi, đây là căn phòng đẹp nhất trong lịch sử, thơm tho nhất trong lịch sử.

Những đứa trẻ bị chiếm đoạt tuổi thơ cất tiếng hát – đẹp nhất – thơm tho nhất.

Những con sâu nhe hàm răng nhọn cất tiếng hát – đẹp nhất – thơm tho nhất – đẹp nhất – thơm tho nhất – đẹp nhất – thơm tho nhất.

Đó là bản bi ca cho loài người không còn tiếng khóc.

11.09

## Kẻ đội mồ

### 1. Em, mười sáu tuổi.

Tóc vàng như rơm, lờm chờm như rạ.

Áo thun quần treg.

Giày cao một tấc.

Em nhìn vào gương chẳng còn nhận ra đứa nào. Lạ thật đấy, sơn phết cái vỏ bên ngoài một tí mà thay đổi được cả con người. Em toét miệng cười, đứa con gái gầy còm đen đũi trong gương đang tò mò nhìn ra bỗng rồi cũng toét miệng cười. Rõ chán, hoá ra nó là con bé lặn cát đổi cơm bên bờ sông Chuối, hoá ra nó là cháu gái bà Thành mù làng Vũng Chiêm.

Em, mười sáu tuổi, trên giấy tị nạn chỉ có mười lăm.

Chị Thuý bảo:

„Nếu mày lấy chồng thì khai lên mười tám tuổi, ra dịch vụ chạy lại giấy tờ, chẳng khó khăn gì.“

Chị Thuý là bà chủ hiệu cắt tóc thời trang ở khu chợ người Việt. Tấm bảng màu xanh treo trước cửa hiệu kẻ hàng chữ rất to, rất choáng:

„THĂNG LONG ĐỆ NHẤT KÉO“

Chị Thuý bảo:

„Đặt tên thế cho chúng nó hải.“

Em nghe thế thì cười khì. Không biết chúng nó là ai. Khách vào cửa hiệu chị Thuý đa phần là những người đàn ông xuề xoà dễ tính. Họ đánh xe đến chợ cát hàng, tranh thủ ghé qua hiệu làm vài nhát kéo cho thoáng da đầu, chẳng đòi hỏi kiểu cọ gì, cũng chẳng bắt bẻ than phiền ai. Chị Thuý lúc nào cũng cười chào đơn đả, lại có khuôn mặt rất xinh. Thân hình chị Thuý nhỏ nhắn gọn gàng, như một đứa bé mười lăm, nhưng bàn tay chị rất to không giấu đi đâu được, nó cứ như một lời tố cáo. Bàn tay bầu vào cái kéo, trông như con cua núi kền càng vung về bám vào đùm câu. Có lẽ, bởi vì thế mà chúng nó hải. Có lẽ, bởi vì thế mà các bà các chị hải. Nhiều bà đồm dáng vào hiệu chị Thuý cắt chưa xong mái đầu mà đã rơm rớm nước mắt. Cắt xong rồi là họ đi luôn, may mà họ đi luôn, chứ không thì họ quay lại nhì nhằng đòi bắt thường.

Những khi vắng khách, mà thường xuyên vắng khách, chị Thuý cứ than vãn ca cẩm chuyện đời như cái băng karaoke ruồng toẹt. Bàn tay cua núi lại phe phẩy bó giấy báo cháy ngùn ngụt, khói phong long bay mù mịt. Em lên ra đứng dựa cửa nhìn sang mặt tường đối diện dán đầy giấy quảng cáo. Giấy nhằng nhịt đủ loại, to nhỏ, dày mỏng, trắng vàng, lảnh rách... lớp này chồng lên lớp nọ, lớp sau đè lên lớp trước, chẳng rõ đã nằm đấy từ bao giờ, đã có ai đọc qua hay chưa.

„San nhượng cửa hàng ăn uống - Nhận trông trẻ - Đội xây dựng Hải Phòng - Cần người giúp việc cửa hàng hoa - Dịch vụ lo các loại giấy tờ tị nạn - Vé máy bay giá rẻ về VN - Cho thuê xe tải - Bán một tủ kem - Lao động nữ, không giấy tờ, nhận làm mọi việc.“

Một tấm giấy in chữ hoa màu đỏ nằm lẫn trong đám quảng cáo bữa bọn ấy:

„BẠN CẦN MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐỨC? XIN LIÊN HỆ SỐ MÁY 0175. 9328...“

Em đứng bên bờ tường loang lổ những vệt nước bẩn, dán mắt vào hàng chữ tròn trịa kia, không thể dứt mình ra khỏi nỗi ám ảnh. Em, mười sáu tuổi, khi cùng đường sẽ bấm máy gọi số 0175. 9328... Chị Thuý biết cả, chị vừa phe phẩy đốt phong long vừa quan sát em. Có khi chị còn dấm dẳng bảo:

„Đã khổ thế này còn nuôi thêm con báo cô.“

Em biết thân phận mình nên chỉ cúi gầm đầu, giấu đôi bàn tay chai sần vào túi quần. Chị Thuý mắng mãi, chửi mãi, đôi lúc hăng quá chị còn dọa ném luôn em ra đường. May mà chị chưa làm thế. Xin chị đừng làm thế, em rời chị ra thì không biết bám vào đâu. Chị với em chẳng có mối ràng buộc nào cả, chị đưa em về nuôi mà chẳng hề bảo vì sao. Vì sao chị cứu mang em, vì sao chị vừa sợ hãi vừa tìm cách xua đuổi em. Em lại vừa sợ hãi vừa mang ơn chị.

Tám giấy mỏng in hàng chữ đỏ lại đeo bám vào suy nghĩ em. Một người đàn ông Đức... Một người đàn ông Đức... Một người đàn ông Đức... cứ như lợi qua sông là đến được bờ bên kia. Em lén ghi số máy vào mảnh giấy nhỏ, giấu vào túi quần để phòng thân, bỗng dưng rồi lại thấy sợ. Nỗi sợ hãi mơ hồ lắm, vì em cũng không rõ điều gì sẽ đến, những ngón tay em dựng cựa run rẩy thế nào, hơi thở nghẹn lại trong lồng ngực nằm ở đáy như khối đá lạnh. Những con số nguệch ngoạc bò lổm ngổm trên mảnh giấy, bỏ nhột nhạt trong túi quần. Bàn tay em chặn ngang miệng túi, cố giam hãm, cố đè nén thứ cảm xúc kỳ dị đang ngo ngoạy trong đấy.

Em trợn mắt nhìn hàng chữ màu đỏ trên tường. Dọa nạt nhau đấy à... Những ngày tháng đói khát ngộp lặn đội cát bên sông. Những giờ phút kinh hoàng đối diện với cái chết... Những thứ ghê gớm nhất em đã trải qua cả rồi, giờ đây, em nghĩ mình đủ liều lĩnh để có thể làm mọi thứ. Kể cả... Em, mười sáu tuổi, đã đi được một đoạn đường dài, liệu cuộc đời này còn thứ gì đáng sợ hơn nữa hay không, liệu ngày mai có còn điều gì kinh khủng tàn khốc hơn nữa hay không? Một người đàn ông Đức? Xin liên hệ số máy... Chị Thuý nhìn em lọng cọng giấu tay trong túi quần, chị rùng mình quay mặt đi. Tại sao chị lại sợ hãi thế kia.

Một người đàn ông Đức. Tại sao mình lại sợ hãi thế kia?

Gió mùa đông luôn qua tấm màn nhựa đem theo hơi mưa lạnh ướt. Bác bán bánh dầy, bánh cam, bánh da lợn ngồi bên góc tường xoa hai đôi tay lạnh cóng vào nhau. Bác thân thiện nói vóng sang chỗ em:

„Trời mưa lạnh thế. Hôm nay lại vắng khách.“

Trên cái mẹt bằng nhựa cáu đen, mấy tấm bánh ế khô lạnh nằm lác lõng. Bác chẳng đủ sức cạnh tranh với cửa hiệu thực phẩm Á Châu bên cạnh, chỉ ngồi bờ hành lang cầu may đón khách mua lẻ lười ra quầy tính tiền. Bác lại nhìn mảnh giấy trên tường rồi nhấp nháy mắt nhìn sang em, cười khọt khẹt:

„Tao mà trẻ lại vài chục tuổi thì nhất quyết lấy Tây, vừa được giấy tờ lại vừa được một thàng đàn ông sức khoẻ như trâu, ăn dễ như lợn...“

Em phì cười, mon men ra bên góc tường. Bác gái vui tính thật đấy, chẳng đoán được bác bao nhiêu tuổi. Nhưng bao nhiêu tuổi thì già, bao nhiêu tuổi thì không còn sức lấy chồng, bao nhiêu tuổi thì không còn cơ hội lấy Tây. Bác lại cười khọt khẹt:

„Bảo là lấy nhưng cần gì đến giấy hôn thú cho tốn kém rườm rà, chỉ cần tờ ra một đứa con lai. Trẻ như mày thì...“

Ôi, thì ra là thế, em rùng mình, lại giấu đôi bàn tay lạnh ngắt vào túi quần, mảnh giấy nằm trong ấy mềm ỉu ẩm ướt mồ hôi. Bác bán bánh lại nhìn em, lại nhấp nháy mắt đồng lõa. Ô hay, bác biết cả rồi hay sao. Nhưng em có biết gì về bác đâu. Em chưa bao giờ hỏi bác sống ở đâu, sống cùng với ai, sang đây bằng cách nào. Chị Thuý đã căn dặn kỹ lắm rồi:

„Mày đừng tọc mạch chuyện người ta. Có hỏi họ cũng chẳng thể nói thật. Đàn bà tha phương cầu thực có trăm nghìn nỗi khổ nhục không thể nói ra. Sống để bụng, chết mang theo.“

Em nhìn con bé tóc vàng trong gương, cả hai đứa cùng gương gạo cười. Nụ cười bỏ đi từ lúc nào, để lại trên mặt một lần ngang khô cứng.

Bên ngoài trời rét căm căm, gió mùa đông kéo đi cuộn cuộn trên mái nhà tôn, xà nhà trên cao vạn mình răng rắc, gió thổi tốc qua những tấm màn cửa bằng nhựa dày, cuốn mùi rác thải

chạy thông thoáng dọc hành lang. Vài người khách mua hàng vội vã bước, cứ như họ muốn biến nhanh khỏi nơi này để về lại mái gia đình ấm áp. Bác bán bánh cuộn mình trong tấm khăn choàng đen xơ xác, đôi môi tím tái méo xệch đi, bác vừa ho vừa gọi với theo:

„Này, anh trai ơi, mua hộ em ít bánh làm quà nào...Gớm, sao trời rét thế. Giá mà được rúc vào giường ngủ một giấc.“

Em sợ rét, sợ cả bóng đêm. Đêm là một thế giới khác, mình không còn là mình nữa, mình thụ động, bất lực và yếu đuối. Những nỗi ám ảnh như lũ dữ ào ạt tràn về từ trong một vùng tăm tối, khi ấy, em có muốn trốn đi cũng không được. Không phải là giấc ngủ, mà là một cảm giác kỳ quặc như đang trôi đi, mà thường trôi về bên một dòng sông.

## 2. Đây là Rạ.

Nó nằm im lìm trong hốc đá, bóng đêm phủ kín thân hình nó, ánh trăng bò xuống ăn loang lỗ khuôn mặt nó. Tiếng than khóc u uẩn lẫn trong gió, thấm xuống đá, chảy vào bóng đêm, không tan biến đi mà cũng không nắm bắt được. Tiếng than khóc của nó lẫn mò tìm đến em trong đêm vắng, lạnh lẽo trùm lên thân thể em, quẩn quýt, nức nở gọi em đi cùng.

Đây là Rạ, nó nằm bất động như thế đã rất lâu. Từ mùa hè qua mùa thu, từ mùa thu qua mùa đông. Xuân hạ thu đông, vẫn nằm như thế. Em vạch bóng đêm bò đến bên cạnh nó, đầu đón lắng nghe tiếng thì thào chôn dưới nấm cỏ khô mục.

*mình khát lắm bị thương có uống nước được không*

Đây là Rạ. Nó nằm dưới đây, đói khát và cô đơn. Em rưng rưng bảo nó.

Đề mình ra bờ sông lấy nước cho cậu.

*cậu đừng bỏ đi xin đừng bỏ mình đi mình biết là cậu muốn bỏ đi nhưng mình van cậu đấy giữa lúc này đây cái chết đang tìm đến nó ở cạnh đây thôi mình sợ hãi lắm*

Không. Mình không đi đâu cả. Mình sẽ ở lại đây chờ cậu khoẻ lại. Cả hai đứa sẽ bơi qua sông.

*thật sao cậu nghĩ mình sẽ sang sông được sao đấy súng lại nổ nữa rồi đấy*

Cánh rừng im ắng ghê rợn. Súng đã ngừng nổ từ lâu. Nhưng những âm thanh kinh hoàng dường như vẫn còn vương vãi đâu đây. Trên từng chiếc lá xanh. Trên từng đám cỏ bị cày xới. Trên từng viên đá vỡ nát. Bất cứ lúc nào. Bất cứ một phút giây nào. Tiếng nổ chát chúa rừng rợn ấy sẽ lại vang lên. Nỗi sợ hãi lại đột ngột tràn tới, đậm đặc khốc liệt tưởng như cảm nhận được nó trên làn da nổi sần, nắm bắt được nó trong lòng bàn tay tớp mồ hôi lạnh. Cái chết chệch qua đời em trong gang tấc, mà cũng không rõ tại sao. Tại sao nó nhằm vào mình rồi lại chệch đi như một phép màu, như một sự gian lận.

Em run rẩy nép vào hốc đá, nghe hơi lạnh của đá thấm vào thân thể mình. Con quạ đen đậu trên bộ xương cây khô quắt, con mắt vàng ệt hiện lên trên bộ mặt đen đui như khuôn trăng chết chìm dưới đáy giếng. Tại sao con quạ bám mãi theo em, không rõ là điềm may hay rui.

Rạ nằm im, ánh trăng vàng xuyên qua tàn lá đen ăn gần hết khuôn mặt Rạ. Trăng ăn háo hức, khuôn mặt Rạ đầy lỗ thủng bây giờ chỉ còn một hố đen. Đôi mắt Rạ chậm chạp mở ra từ cái hố đen ngòm, nhìn con quạ đại khờ, nhìn em van xin.

*nước nước nước đang cạn dần*

Cậu có đau lắm không? Mình phủ thêm cỏ cho cậu nhé.

Rạ không nói gì nữa, nó lại lẩn vào bóng tối, giận hờn uẩn ức nhìn em, nhìn thân thể nguội lạnh của chính mình. Em nhỏ cỏ bên bờ đá, phủ lên mình Rạ. Cái bóng em vừa chạm vào bóng con quạ, nó giật mình cất tiếng kêu thảng thốt rồi vỗ cánh bay vào màn sương đục như.

Con quạ bay đi để lại một khoảng trống cho bầu trời đêm xanh xẫm, lác đác sao rơi. Em bẻ đám lá xanh quanh bờ phủ lên mình Rạ. Nhựa cây ứa máu đỏ sẫm dưới ánh sao. Thân xác Rạ vẫn nằm đấy, lọt thỏm trong cái ổ lá chỉ có khuôn mặt nhợt nhạt và một bàn tay bất động thò ra ngoài. Em định phủ cả cỏ và lá lên bàn tay nó. Nhưng ý nghĩ phải phủ kín cả thân hình Rạ, phải chôn vùi Rạ vào trong bóng tối, làm em kinh hãi. Bàn tay cứ nằm thò ra từ đống cỏ, bất động nhợt nhạt. Chỉ có cái đầu Rạ và bàn tay Rạ là còn đấy. Mọi thứ khác đã mất đi đâu. Đôi mắt Rạ vàng ệt như mắt quạ, chập choạng bám lấy em.



*đám người đi trước đã sang sông cả rồi sang đến bên đây là thoát sang đến bên đây là thoát sang đến bên đây là thoát*

Sang đến bên đây là thoát. Sang bên đây là miền đất hứa là những công viên đầy hoa là những thảm cỏ xanh ngát là những đại lộ xe hơi nườm nượp là những cửa hàng cửa kính choáng ngợp là những dãy nhà cao chọc trời. Bọn mình sắp đến đích rồi, biên giới là đây. Chỉ cần qua được con sông là sẽ có những công viên đầy hoa và những chiếc xe ô tô bóng loáng.

Em nắm lấy bàn tay Rạ, bàn tay nó xanh như sao, mỏng như lá, lạnh như đất.

Cậu làm sao thế? Cậu đừng bỏ đi nhé. Mình nắm tay cậu đây. Cậu có nhận ra mình không? Chắc bọn họ sắp quay lại tìm chúng mình. Cậu cố chờ nhé. Bọn họ sẽ quay lại đưa chúng mình sang sông.

*bọn buôn người sẽ chẳng quay lại đâu bọn chúng bị mafia biên giới đẩy lùi lại rồi*

Mình nghe tiếng người gọi ngoài bờ sông, hay là anh Chắt quay lại tìm bọn mình đây. Cậu nắm tay mình đi. Đừng sợ.

*không phải tiếng người đây là tiếng ma quỷ đưa tử tù qua gềnh đá*

Cậu đừng nói thế, mình sợ lắm. Vũ và anh Chắt sắp quay lại tìm bọn mình.

*chẳng có ai quay lại đâu chỉ có bọn đầu trâu mặt ngựa đang đến kéo mình đi*

Đừng đi, Rạ ơi. Bọn mình gần đến đích rồi.

Bàn tay Rạ vẫn thò ra từ đồng cỏ, trong suốt lạ thường, những cái móng tay dài dần ra. Có ai từng bảo rằng, con người ta khi chết rồi móng tay và tóc vẫn cứ tiếp tục dài ra. Rạ nằm im đấy, móng tay dài ra, tóc dài ra. Sự sống bên dưới đồng cỏ theo bàn tay thoát dần ra bên ngoài. Sự sống đội cả lớp cỏ lên như sương trắng. Em lùi lại, lùi dần lại, nhưng những sợi cỏ dài ra trong sương níu chặt chân em. Dưới đám cỏ kia là Rạ, là sự thật, là vết thương vỡ toạt trên lưng. Nó nằm trong cỏ cứ há miệng ra kêu rên đến khô héo.

Em gào lên, gọi Rạ, gọi Vũ, gọi anh Chắt, gọi con người. Chỉ có tiếng quạ, tiếng sói hoang, tiếng ma quỷ dẫn tử tù qua mỏm đá. Đầu Rạ chìm dần trong nắm cỏ. Bàn tay bỗng ngóc lên, hốt hoảng vẫy gọi. Những cái móng tay dài ra như những con rắn, bò vội vã về phía em. Đám cỏ lờm chờm như tóc Rạ đỏ quanh quách. Những sợi tóc dài ra, tứa máu, trườn đi theo ánh trăng. Trườn đến bên em, trì kéo than khóc.

*cậu đừng bỏ mình đi nhé*

Em rú lên kinh hoàng, phóng chạy ra bờ sông.

*bao giờ cậu gặp anh chắt thì báo cho anh ấy chỗ đi tìm mình nhé*

Nước sông lạnh ngắt, đôi chân em cứng đờ không cử động được. Em lại gào lên, nước tràn vào miệng. Tiếng kêu vùng vẫy trong cổ họng em mà không thoát ra được. Bàn tay em ngâm trong nước, da trắng nhợt bong ra từng mảng. Những sợi tóc đỏ đuôi theo phát phơ. Phát phơ.

\*

Chị Thủy bảo:

„Sao đêm nào mà cũng ngủ mơ, khóc la vật vã ghê thế. Thăng Martin hãi quá, nó bò sang phòng tao gọi cửa, khóc um lên.“

Em ôm thăng Martin vào lòng, áp đôi mắt sưng vù của mình lên mái tóc vàng mềm như tơ. Giấc mơ đêm qua như còn lẩn quất trong gian phòng này, hơi thở ẩm ướt của đêm trôi ngoài khung cửa. Đầu em nhúc cựa như bị nhát cuốc bổ làm đôi, cứ như viên đạn trong đêm bắn vào đầu dù không làm em chết đi nhưng làm em đau đớn khủng khiếp khi tỉnh dậy. Bước ra khỏi những giấc mơ hãi hùng lại không biết mình đang ở đâu. Trong bóng đêm chỉ còn lại một thứ. Chỉ còn lại một thứ.

Sự kinh hãi.

Sự kinh hãi.

Sự kinh hãi.

Em run rẩy ôm chặt thăng Martin vào lòng, run rẩy áp môi mình lên mái đầu thăng Martin, run rẩy tìm chút hơi ấm. Mớ tóc mềm phát phơ. Phát phơ.

Em gượng gạo nói với thăng bé:

„Martin đừng sợ nữa nhé. Buổi tối cô chơi cút bắt với bạn bè đấy.“

Thằng Martin ngược đôi mắt xám ngắt nhìn em, nó háo hức bảo:

„Ồi ay, cháu chơi chung ới.“

Đôi mắt nó như thủy tinh trong suốt, lại sâu thẳm như lòng giếng đêm, ánh trắng vàng lung linh dưới đáy. Em lặng người đi:

„Ơ này, đôi mắt Martin lạ quá, nhìn vào hun hút sợ lắm.“

Chị Thuý nhìn sững em chứ không nhìn vào mắt con, rồi chị rùng mình quay mặt đi. Hình như chị cũng sợ đôi mắt thằng bé. Cứ mỗi khi nó đến gần, ngược đôi mắt xám lên nhìn mẹ, chị lại rùng mình quay mặt đi như chối bỏ, như trốn chạy.

Có lần em hỏi bố thằng Martin là ai, mặt chị Thuý bỗng tái nhợt như người chết trôi. Chị lẳng đi rồi khê khàng bảo em đóng hết cửa sổ, kéo kín màn che, đừng để trăng rọi vào nhà. Trăng vừa bần vừa hôi, đeo bám như ma quỷ.

Bên ngoài cửa sổ, con quạ đen đậu trên ngọn cây sồi cất tiếng kêu dài bí ẩn.

Quạ... quạ... quạ... Qua sông.

### 3. Thằng Martin ngồi trên ban công.

Thằng Martin mỗi ngày theo chị Thuý ra hiệu cắt tóc. Mỗi khi chị Thuý có khách, nó chơi với em. Mỗi khi em có khách, nó đi lang thang qua những dãy hàng chợ, đi mà không bao giờ nhớ đường về. Có hôm em tìm được nó nằm ngủ co ro trong góc hành lang, nơi đổ rác thải. Có hôm nó đứng ở hàng thịt sống, trố mắt ngây độn nhìn người ta mổ cá. Con cá chép đầy máu nằm co giết trên tấm thớt nhầy nhựa. Thằng Martin ngoẹo đầu cười, ngó tay nó thập thò chạm vào thân hình con cá, ngón xoa mãi miết lớp máu đỏ trên làn da nhòn, ngón tay háo hức luồn vào bụng cá ngoáy tung gan ruột.

Chị bán hàng quát lên:

„Thằng ranh, mày làm gì thế?“

Thằng Martin ù té chạy. Nó chạy ra hàng hiên, giữa trời rét căm, nó đứng ngoẹo đầu nhìn người ta nướng chả. Khói bay mù mịt, mỡ cháy xèo xẹt. Cặp mắt thủy tinh của nó phủ màng sương mỏng, đã xám lại càng xám ngắt. Nước dãi nó ứa ra hai bên mép, chảy dài xuống cổ áo. Chị nướng chả mặt mày bịt kín, vừa đảo chả trên bếp than vừa lau bầu nói sau lớp khăn:

„Thằng này trông hay nhỉ. Mẹ mày làm cách nào mà đẻ ra được thằng con lai. Hay thế. Tao mà có được một đứa con như mày thì khỏi phải ra đây nướng chả.“

Chị ném cho thằng Martin miếng chả cháy vàng. Nó không ăn ngay mà bóp miếng chả giữa hai bàn tay, bóp mãi miết. Miếng chả ngấu đi thành bã, còn lại mỡ thịt trắng nhờn bám trên lòng tay. Thằng Martin thả miếng bã xuống đất, nó thè lưỡi liếm hai bàn tay.

Chị bán hàng quát lên sau lớp khăn bông:

„Thằng ranh, mày làm gì thế?“

Em kéo thằng Martin về hiệu cắt tóc, nó chẳng nói gì, chỉ cười, chỉ lè lưỡi liếm mãi mấy ngón tay bần.

Chiều cuối năm, chị Thuý đóng cửa hiệu sớm, chị gọi em đi mua ít quà bánh về đón giao thừa. Mùi chả nướng, mùi dưa hành, mùi giò lụa, mùi măng chua, mùi bánh chưng... từ những gian hàng ăn bay ra thổi thông suốt dọc hành lang. Và cả mùi hương khói cuối năm. Em nghe tiếng người ta rộn rã gọi nhau, tiếng hàng họ xôn xao chào hỏi, bỗng nhớ nhà, nhớ bà quá. Nỗi nhớ giấu kín trong lòng chợt trào lên trong buổi chiều đón giao thừa làm em tê dại cả người. Năm nay bà đón giao thừa một mình, mù loà thui thủi trong căn chòi rách trên mảnh vườn cầm cố. Em đi xa lơ, xa lác thế này, biết bao giờ mới quay lại được, mà không quay lại được đâu, phải trả cho xong nợ đã, rồi còn phải tìm được tí vốn lặn lưng nữa chứ. Nay, không được khóc đâu nhé. Khóc là bã cả người ra thôi. Em gạt nước mắt, ghé ra hàng bác bán bánh mua cho bố mẹ cái bánh chưng, mua cho Rạ cặp bánh dày.

Bác bán bánh hôm nay không nói gì, lặng lẽ chậm chậm, cứ như ngày cuối năm là phải gánh trọn mười hai tháng đầy ắp nhọc nhằn.

Chị Thuý nhìn em lọng cọng trả tiền, chị cũng im lặng không nói gì. Thì cũng là ít tiền lẻ chị cho mà em cố dành dụm đấy thôi. Chị Thuý mua ở cửa hàng thực phẩm Á Châu nhiều quà bánh

lắm, một xấp bánh cuốn, một khúc giò lụa, một tấm thịt quay, hai bìa đậu phụ rán, bún chả, bánh đúc... Nhà có ba người thôi mà chị mua thức ăn làm gì nhiều thế. Về đến nhà, chị bảo:

„Mày xếp quà bánh vào đĩa, đặt lên bàn thờ, cắm hoa vào lọ hộ tao.“

Giọng chị buồn bã quá, cái buồn ấy bị mùa đông giữ lại, giam kín trong căn phòng nhỏ. Em ngạt thở đến nỗi không còn sức mở miệng. Nỗi buồn trong lòng mình, nỗi buồn trong căn phòng đầy áp quần quýt lầy nhau. Em lẳng lặng đặt bánh trái ra đĩa, đặt hương hoa lên bàn thờ. Cô đơn lặng lẽ như thế này mà thắp hương cho bố mẹ thì bố mẹ lại đau buồn hơn thôi. Em gắng gượng cười với bố mẹ, cầu xin bố mẹ phù hộ cho bà được mạnh khoẻ, xin bố mẹ phù hộ cho em bám được ở đây để kiếm tiền trả nợ, kiếm tiền nuôi bà. Em thắp cho Rạ nén hương, mong nó tha lỗi cho em, mong nó phù hộ cho em tìm được Vũ.

Chị Thuý ra ngồi cạnh em, lại rưng rưng nước mắt, giữa lúc em muốn vui vẻ để đón năm mới mà chị lại thút thít. Thật khó lòng mà vui.

„Bây giờ là sáu giờ chiều. Ở quê mình vừa đúng giấc giao thừa.“

Rồi chị thắp nhang, lầm rầm cầu xin Trời Phật phù hộ cho chị tìm lại đứa em gái.

„Nó bằng tuổi mày, mất tích trên đường sang đây, chẳng rõ trôi dạt nơi nào. Không biết giờ này nó đang đón giao thừa ở đâu.“

Em nhìn chị sưng sờ, hoá ra là thế. Em hỏi chị:

„Chị có thử tìm chưa?“

Khuôn mặt chị Thuý vừa bị quất một nhát roi, nó co rúm lại như quả thị héo.

„Trời đất bao la biết đâu mà tìm. Nhất định là nó vẫn sống. Nhất định là có người tử tế nào đấy cứu mang nó. Nhất định...“

Này, có một cái gì đấy không thật ở đây, câu chuyện lấp lửng như quả bong bóng bọt xà phòng thế kia. Nó chờn vờn trước mặt mình đấy, óng ả tròn trịa thế đấy, nhưng chạm nhẹ tay vào là vỡ toang ra.

Chị Thuý lẳng đi, gọi thằng Martin vào thắp hương cho bố. Thằng bé ngược đôi mắt xám trong suốt nhìn lên bàn thờ, háo hức hỏi:

„Ao ờ ăn?“

Chị Thuý hỏi lại:

„Con đói à?“

Nó lắc đầu, lè lưỡi liếm lên cây hương. Lưỡi nó nhuộm phẩm đỏ của chân hương, đỏ non nhót. Chị Thuý rùng mình quay mặt đi.

Em hỏi:

„Bố thằng Martin chết rồi sao?“

Đêm giao thừa không trăng. Gió lạnh rít từng hồi bên ngoài khung cửa sổ. Gió đánh bật chậu hoa khô trên thành ban công, tiếng rơi vỡ đột ngột làm chị Thuý thét lên thảng thốt. Em nhìn ra bên ngoài, chỉ thấy đất đen và mảnh sành vỡ văng tứ tung. Bụi hoa cúc tro xương tro rể nằm vạt vã dưới chân tường. Chị Thuý rên rĩ trong góc phòng tối:

„Đêm nay ai gọi cửa mà cũng đừng mở ra nhé.“

Em lắc đầu, mưa gió thế này, ai mà gọi cửa cơ chứ. Tiếng gió gào thét lách qua những dãy nhà cao tầng, tuồn hết vào khoảng sân trống. Mấy tấm cửa kính rung lên kèn kẹt như muốn bật ra cho gió tràn vào. Thằng Martin khóc ré lên trong bóng tối.

„Ông ấy lại òi ào, mẹ ơi.“

Chị Thuý nạt bừa, giọng run rẩy như tiếng nhánh cây khô gõ lên cửa kính.

„Gió đấy, gió đánh mấy nhánh cây lên cửa kính thôi mà. Làm gì có ai ngoài đấy. Làm gì có ai gọi cửa. Đã khuya lắm rồi, hai cô cháu ngủ đi.“

\*

Đêm ầm ào chuyển động, giấc ngủ lao đao trong vật vờ động tĩnh, trong nhập nhoạng sáng tối. Có rất nhiều người kéo đến cùng ánh trăng vàng vọt. Họ cười nói chuyện trò ngay đầu giường, họ đi ngang phòng khách, đi vào nhà bếp. Họ lấy thức ăn chia nhau, dường như là đói lắm. Em muốn ngồi dậy nhưng bàn tay đặt lên ngực đè nặng như xác quạ. Em muốn la lên

nhưng tiếng la không thoát ra được, cổ họng trống hoang như cái giếng khô. Một bà già tóc trắng cúi xuống bên em, những sợi tóc loà xoà bò ngổn ngang trên mặt em. Bà già thì thầm:

„Con bé ngoại quốc, mày đến đây làm gì?“

Từ cái miệng móm mém tối tăm trở ra cười u ám, Em nghẹn ngào thét lên, tiếng rên rỉ ứa ra bên mép:

„Bà là ai?“

Bà già lùi lại thét lên, tiếng thét nhức nhối như tiếng quạ kêu. Những người trong nhà giật mình, chao đảo, chao đảo rồi tan biến mất. Em lồm cồm ngồi dậy, thấy ngực mình đau nhói dường như nơi ấy có vết quạ mổ. Những người khách lạ đã đi cả rồi, trăng bên ngoài sáng vàng vạc. Họ vẫn hay đến đây vào đêm trăng sáng, đói khát, ồn ào và tò mò. Đêm ba mươi sao trăng lại sáng thế kia. Cánh đồng hoang sau nhà phủ tuyết trắng, lấp lánh dưới ánh trăng như biển muối. Trăng lạc lõng từ đâu trôi qua đây. Mà đây là đâu? Em mệt mỏi đổ gục xuống giường. Ai đấy nắm tay em đưa đi qua những dãy nhà đổ nát, cuối con đường lửa bốc cháy ngùn ngụt.

Tiếng phi cơ gầm rú trên cao, tiếng nổ vang dội, khói bốc lên, mùi khét bốc lên, bụi bặm mịt mù bốc lên. Bà Uschi hàng xóm của chị Thuý, vừa già vừa lẫn, chết cô đơn trong căn hộ hôm tuần trước. Giờ đây, trong giấc mơ kỳ dị của em, bà ấy đang gào khóc bên đường. Đưa trẻ tóc bạc đưa cánh tay cháy đen chỉ vào căn nhà đổ.

„Cả bố và mẹ bị chôn trong đấy.“

Chiến tranh đã đi qua nơi này, hoang tàn, chết chóc.

Những người đàn bà gầy gò rách rưới đào bới trong đồng gạch đổ. Họ mang những vết thương kinh dị trên thân thể. Bà Uschi thì thầm bảo, đấy là những vết thương chiến tranh. Em ôm lấy đầu mình, cảm thấy đau đớn nhức nhối không chịu được. Bà Uschi thì thầm bảo, đấy là vết thương hoà bình. Em không rõ hai cái ấy khác nhau như thế nào, nhưng đầu em đang có một lỗ thủng đen ngòm. Trí nhớ rơi cái lỗ ấy, biến đi mất tăm. Những người đàn bà rên rỉ:

„Chúng tôi cũng đánh mất trí nhớ, bởi thế mà không còn biết mình là ai, bởi thế mà không siêu thoát được...“

Họ dang tay đi về phía em, kêu gào khóc lóc. Cái lỗ thủng trên đầu em cứ mở to ra, nuốt dần trí nhớ. Em oà lên khóc, có quá nhiều thứ bị đánh mất vào đấy không lấy lại được, có lẽ rồi mình cũng bị giam cầm trong thế giới tối tăm này thôi. Bởi thế mà không siêu thoát được. Bởi thế mà trở về lại thế giới con người, như một sự gian lận.

Những người đàn bà tràn đến quanh em, những bàn tay xương xẩu sờ soạn níu kéo em. Họ muốn em đi cùng, đi vào thế giới bị đánh mất của họ. Em kinh hãi mà không sao la lên được. Từ trong bóng tối, giọng một người đàn ông quát lên giận dữ:

„Đề cho con bé yên!“

Những chiếc bóng rùng mình rồi tan biến trong đám bụi mù. Người đàn ông mặc áo choàng đen lăm lăm đứng bên bờ chiến hào. Súng ống, xác người nằm lổm ngổm dưới ánh trăng. Em không thấy được khuôn mặt của ông ta, chỉ có đôi mắt rọi ra hai vệt thủy tinh sáng lạnh lẽo. Trăng vàng lơ lửng phía sau, đẩy chiếc bóng cao gầy của ông ta đổ dài trên mặt đường.

Em sợ hãi lùi lại. Nỗi sợ hãi đậm đặc tưởng như cảm nhận được, sờ mó được. Đây là cảm giác khi cận kề cái chết, đấy là cảm giác đã từng đón đường em nơi cánh rừng biên giới. Có lẽ, em đã từng gặp ông ta, ở một nơi nào. Bàn tay em hoảng hốt nắm lấy bàn tay bà Uschi, bàn tay đưa trẻ ướt lạnh, trôi tuột đi như hơi sương. Cái miệng móm mém không răng của bà Uschi há ra như con cá mắc cạn cố đớp lấy không khí, bà ấy sợ hãi chiếc bóng đen, bà ấy đang vật vã tìm cách thoát khỏi ánh trăng nhưng bàn tay bà ấy bị giữ lại trong tay em. Bà Uschi cố vùng vẫy cố kéo em theo cùng. Em kinh hãi thét lên, mồ hôi túa ra trong đêm.

Cả gian phòng ngủ lạnh toát như đáy nhà mồ. Đây là đâu? Những hồn ma kia muốn gì?

Thằng Martin đã biến đi đằng nào. Tắm đệm nơi nó nằm vẫn còn trũng ẩm. Bên ngoài trời đã ngưng gió. Cánh cửa sổ hé mở, từ đấy hơi lạnh tràn vào, từ đấy ánh trăng tràn vào, từ đấy quá khứ thương tật tràn vào. Từ đấy những người chủ cũ đến và đi.

Em đứng lên định đóng lại cánh cửa sổ, cũng chẳng rõ tại sao nó mở ra trong đêm như thế. Chiếc bóng trắng đong đưa bên ngoài làm em kinh hoàng, suýt nữa thì thét lên. Chiếc bóng mặc tấm áo ngủ phong phanh, nó ngồi vật vờ trên bệ ban công. Khuôn mặt nó trắng toát đờ đẫn kỳ dị trong bóng đêm. Trăng lặn từ bao giờ như không hề có trăng. Em không biết, bằng cách nào thằng Martin leo từ cửa sổ phòng ngủ ra được ban công phòng khách. Từ tầng lầu ba nhìn xuống bên dưới, mặt đất tối đen. Em nhìn sững vào bóng đêm, nhìn sững thằng bé, nhìn đầu nó gục dần xuống trong giấc ngủ.

Con quạ mặc áo choàng đen lăm lăm đậu trên ngọn sồi già. Ánh mắt nó như vệt trắng vàng lạnh lẽo. Em hốt hoảng nhìn nó van xin. Nếu bây giờ con quạ kêu lên thì thằng Martin giật mình rơi xuống đất chết mất thôi. Con quạ trở mắt nhìn em, cái mỏ xám xịt hé ra đe dọa.

Chị Thuý thức dậy từ bao giờ, thì thào sau lưng em.

„Ồi giờ ơi, nó rơi xuống mất.“

Giọng nói của chị lạc lõng vô cảm, lạ quá, sao chị không đau đớn, sao chị không kinh khiếp, sao chị không lo lắng. Em nắm tay chị kéo ra phòng khách, chị lảng lảng đi theo em như cái bóng. Em cố mở cánh cửa đi ra ban công, cố đẩy thật là nhẹ, cố không gây ra tiếng động nào. Bàn chân em rón rén bước đi trên nền đá lạnh vưng vãi đất và mảnh sành. Bàn tay em khê khàng chạm vào vạt áo thằng Martin. Khê khàng đến thế mà nó vẫn giật mình ngã chúi vào người em. Suýt nữa thì hai cô cháu ngã lăn ra trên nền đất. Em ôm nó trong tay mà vẫn không hết sợ hãi. Mặt đất bên dưới phủ kín tàng lá sồi tối thăm thẳm

Thằng Martin ngủ say đờ đẫn, cả khi em đặt nó lên giường khuôn mặt nó cũng vẫn đờ đẫn khoái trá như thế. Dường như nó mỉm cười, dường như nó thoã mãn. Chị Thuý gục đầu giữa hai lòng bàn tay. Em không nhìn thấy mặt chị, nhưng em đoán là chị khóc. Nhưng sao tiếng khóc của chị kỳ dị quá, tiếng khóc không đau buồn không oán thương. Tiếng khóc cứ ngắt ngắt như tiếng mèo hoang côi cút gọi tình ngoài bãi tha ma. Gió đêm lạnh buốt lùa vào phòng đuổi bắt tiếng mèo hoang, đẩy những tấm màn cửa đong đưa.

Tiếng quạ kêu khắc khoải ngoài rặng thông.

\*

Những đêm hồn ma không đến, thì con người tìm đến. Họ đến rất muộn, qua đêm với chị Thuý rồi lại biến mất, khi ấy chị không khóc mà cười ằng ặc. Anh Hùng, anh Châu, anh Tâm, anh Hào... anh nào đẩy mò sang gõ cửa phòng em, van vỉ xin vào. Em khoá chặt cửa phòng, ôm lấy thằng Martin.

Chị Thuý biết cả, chuyện người với người ngay trong một nhà có gì mà không biết. Nhiều lần chị răn đe em:

„Mày liệu hồn đấy. Chúng nó chỉ bám vào đũa có giấy tờ, loại như mày là rác rưởi qua đường thôi.“

Chị Thuý, hai mươi mốt tuổi, khuôn mặt nhẵn thín chưa một vết nhăn, nhưng nụ cười cứ méo xệu như bà đồng nát quanh năm phải đối diện chủ nợ.

Giữa đám cùng đinh tị nạn tả tơi giấy rách, sứt mẻ chai lọ, dúm dỏ đồng thau, chị tìm mãi không ra người tử tế. Những kẻ không giấy tờ quàng xiên tìm nơi bám víu, đêm đêm, họ đến với chị rồi họ bò từ phòng chị sang cửa phòng em thì thào:

„Này, em, mở cửa cho anh vào với. Em gái ơi, em ngủ rồi hay sao?“

#### 4. Nụ cười của Vũ trong những ngày là đêm.

Em chưa ngủ nhưng em nhắm mắt lại để chạy trốn. Chạy trốn hiện tại ghê tởm ngoài cửa phòng hay chạy trốn những giấc mơ kinh hoàng sẽ kéo đến trong bóng đêm, em không rõ, nhưng cả hai thứ đều đáng sợ như nhau. Em không muốn nghĩ đến chúng nữa, em lảng lảng trở về bên dòng sông Chuối để tìm Vũ.

Tiếng gà sớm eo óc cất lên trong thôn.

Bao giờ cũng bắt đầu bằng tiếng gà gáy, chẳng rõ gà trống nhà cụ Cảnh hay gà nhà bà Thịnh. Sau tiếng gà eo óc, nụ cười của Vũ sẽ sáng hiện ra trong ánh sáng ban mai nhọt nhọt vừa

chuỗi lên khỏi rặng tre ngà. Vũ ngậm mình giữa dòng sông, chờ em đội cát lên thuyền. Cả hai đứa chẳng nói năng gì, chẳng ai chào hỏi ai, lúc này mà nói ra một lời là mọi thứ sẽ tan biến đi. Vũ nghiêng người đưa đầu đội hộ cho em thúng cát, từng dòng nước cát chảy dài trên khuôn mặt xanh xao của Vũ. Khi ấy, trong nỗi nhớ ấy, trong giấc mơ ấy, trong lần quay về ấy, nụ cười Vũ ở thật gần bên em, gần gũi lắm, ngỡ như đưa ngón tay ra là chạm phải.

Đằng sau nụ cười của Vũ, những đứa trẻ làng Vũng Chiêm còm cõi còng lưng đào mả, còng lưng đội từng thúng cát đưa lên thuyền. Kia là Rạ. Kia là anh Chắt, anh trai của Rạ. Kia là thằng cháu nhà bà Thịnh. Kia là chị Giang nhà cụ Cảnh... Họ đang trôi đi xa dần. Bàn tay em hốt hoảng tìm bàn tay Vũ giữa bến sông chìm trong sương mờ mịt.

Những cái ngón tay ngậm cả ngày trong nước lạnh đã tím tái, từng lớp da trắng bệch bong ra trôi vật vờ.

Những chiếc thuyền chở cát đi để lại dòng sông bị đào lở lói, quặn mình ngẫu đục.

Những giấc mơ trôi qua cùng nụ cười của Vũ, không sao níu giữ được.

Em gạt nước mắt nhớ thương, bò dậy đi tìm Vũ trong những khu chợ người Việt. Nếu Vũ đến được đây thì nhất định là Vũ cũng đi tìm em ở những nơi tập trung hàng quán người Việt mình. Biết đâu Vũ đang làm việc ở một góc nhà hàng nào đấy, chùi rửa dọn dẹp hay phụ bếp. Biết đâu Vũ đang lẫn vào giữa đám người lam lũ còng lưng tải hàng xuống chợ. Biết đâu Vũ đang mắc cạn ở nơi nào mòn mỏi chờ em tìm ra Vũ, đưa Vũ trở về cuộc sống.

Em đi tìm Vũ, nhưng rất sợ gặp anh Chắt, chẳng rõ vì sao, nhưng em cố không nghĩ đến nỗi băn khoăn ấy. Nếu anh Chắt còn sống, nhất định anh ấy sẽ bảo cho em biết Vũ ở đâu. Nếu anh Chắt còn sống, nhất định em phải nói cho anh ấy biết Rạ ở đâu.

Bên cửa nhà hàng, con gà trống nằm ủ rũ trong cái lồng sắt chật hẹp. Hai chân nó khuy trên sàn nhà. Cái đầu có mào đỏ tái nằm rụt vào giữa mớ lông cổ bùm sùm, từ trong đám lông ấy con mắt vàng lơ lảo nhìn ra thế giới loài người. Không biết nó được đưa từ nơi nào đến đây, nằm cù rù như thế chờ người ta cắt tiết. Trong nhà hàng này, vẫn có những khách quen đặt nhà bếp mang gà vịt sống đến cắt tiết tại chỗ. Con gà chắc cũng biết điều ấy, con mắt vàng phủ nước long lanh nhìn em tuyệt vọng. Ánh mắt đấy làm em sửng sờ, nó như nỗi nhớ thương, như tiếc nuối những ngày êm đềm xa xăm. Bên tai em tiếng gà eo óc vừa cất lên, tiếng gà trôi đi lẳng đặng trong sương sớm. Kia là Vũ, nụ cười êm đềm hiện ra giữa vùng sáng ban mai. Trong nỗi nhớ nhung ấy, tiếc nuối ấy... những hình ảnh bị dồn nén nơi nào trong tâm khảm, giữa ban ngày, bỗng ủa về làm em kinh hãi. Em ôm đầu thét lên, co chân phóng qua cái lồng gà, phóng chạy như điên trên cánh đồng cỏ hoang.

Tiếng gà gáy eo óc đuổi theo mãi phía sau, chẳng rõ là gà trống nhà cụ Cảnh hay gà nhà bà Thịnh.

\*

Suốt một tuần sau đấy, em không dám đi ngang nhà hàng, cứ sợ phải nhìn lại con gà nằm chờ chết bên cửa bếp. Sợ tiếng gáy của con gà sẽ khơi dậy những hình ảnh hãi hùng từ một nơi tối tăm, ngay giữa ban ngày, ngay giữa lúc mình tỉnh táo.

Cứ để em lang thang đi tìm Vũ như thế này, trên cõi đời này, ngày qua ngày, đừng bắt em phải giết nốt niềm hy vọng cuối cùng.

Em đi tìm Vũ, cứ thấy người thanh niên nào cao gầy tóc cắt ngắn là em đuổi theo, đuổi đến tận nơi, nhìn tận mặt rồi biết mình lầm. Cảm giác lầm lẫn ấy dù xảy ra mãi, lẽ ra lòng em phải chai sạn đi nhưng không hiểu sao nó vẫn gây đau đớn và hụt hẫng, cứ như mình rơi vào cái giếng sâu hun hút, bị giam giữ trong bóng tối đặc lừ, trong nỗi cô đơn, trong sự tuyệt vọng, không biết phải bám víu vào đâu để mà bò trở lên. Những lúc ấy, em thường chấp tay cầu xin Rạ. Xin Rạ tha thứ cho em. Xin Rạ giúp em tìm lại Vũ, xin Rạ giúp Vũ trở về với cuộc đời. Nhưng rồi em lại lo lắng, nhớ Rạ cũng yêu Vũ thì sao. Thì chắc Rạ sẽ giữ Vũ lại cho riêng mình. Em muốn oà lên khóc. Đưa con gái tóc vàng trong gương mắt cũng đỏ hoe hoe. Hai người đàn ông Ấn Độ trong gian hàng bán áo quần nhìn em cười suông sã, họ đưa tay vẫy. Em biết họ muốn gì, đôi mắt chờn vờn nghiêng ngáu của họ như con thú dữ tìm được mồi.

Em, mười sáu tuổi.

Tóc vàng như rơm, lờm chờm như rạ.  
Áo thụng quần treg.  
Giày cao một tấc.

### 5. Qua cầu mới hay - đoạn trường.

Cảnh sát bố ráp khu chợ người Việt.

Em phóng chạy giữa những tiếng la hét huyền não, chạy thật nhanh, chạy đến cuối hành lang đụng phải chân tường thì bị giữ lại ở đấy, hoảng loạn gào thét mà không còn biết chạy đi đâu. Ai đấy thúc mạnh từ phía sau, đầu em đập bộp vào vách tường xi măng tường vỡ toạt ra, suýt nữa vì đau quá mà ngất đi. Một người đàn ông cao to giật ngược vai em, thô bạo đẩy về phía trước. Sức mạnh đôi bàn tay của ông ta đè lên cơ thể em như tảng đá, đôi chân em quy xuống, cứ như phải bò đi như chó.

Khi ngang hiệu cắt tóc, em nhìn thấy chị Thuý, em hoảng hốt gọi tên chị trong khi nước mắt trào ra. Chị Thuý đứng trong cửa hiệu vội vã quay mặt đi, chị ấy đã hoá ra người xa lạ.

Em cắn răng lăm lũi theo đoàn người ra xe, không đủ sức nhìn lại lần cuối cùng ngôi nhà lồng chợ, nơi đã cư mang em trong những tháng ngày lang bạt.

Xe bít bùng đưa em về trại tị nạn. Từ trại tị nạn, người ta sẽ đưa em về lại quê cũ. Em đã đi suốt một con đường dài thăm khốc rồi sẽ trở về lại nơi cũ.

Căn phòng em ở trong trại tị nạn có bốn người phụ nữ Việt, hai người vừa bị cảnh sát đưa đi hồi hương. Giờ chỉ còn lại em và một chị tên chị Vịnh trong căn phòng trống, cô đơn, kinh hoàng, chờ ngày giấy tạm dung hết hạn để bị trục xuất ra khỏi biên giới. Mở cánh cửa ván mỏng, bước ra hành lang hôi hám ngập ngựa rác và nước bẩn là những kẻ xa lạ đủ mọi giống dân, da vàng, da đen, da trắng, đàn ông, đàn bà, lưỡng tính. Mọi thứ đều xa lạ quá. Em nhớ thằng Martin, nhớ giọng nói trẻ thơ quen thuộc ngọng nghịu của nó. Em nhớ khu chợ thơm nức mùi thức ăn và nhớ cả bác bán bánh. Hôm cảnh sát dẫn em đi ngang qua góc hành lang, một bánh dày còn đồ ngang trên đường. Bánh vắng vung vãi, nhiều tấm bánh bị đập phòi cả ruột. Không biết bác bán hàng có chạy thoát không hay cũng đang ở nơi nào trong trại tị nạn. Em cũng nhớ chị Thuý, nhưng nỗi nhớ thường kèm theo nỗi đau bị ruồng bỏ, buồn lại càng buồn hơn.

Đêm đêm, những người đàn ông ngoại quốc đến gõ cửa phòng, họ cười khàng khặc, họ nói bằng thứ ngôn ngữ của họ. Nhưng cả em và chị Vịnh đều hiểu, những người đàn ông say bét nhè đấy muốn vào đây. Cánh cửa ván mỏng ấy liệu giữ chân họ được bao nhiêu đêm nữa, em không biết, chị Vịnh không biết, cả những người đàn ông đấy cũng không muốn biết. Ở đây người ta chẳng còn gì để giữ, chẳng còn gì để mất, mọi thân phận đều cùng đing như nhau.

Em với chị Vịnh ngồi co quắp trong bóng đêm, nghe tiếng đồng hồ tích tắc mà mong trời sáng. Thằng say nào đá vào tấm cửa ván, mấy cái bản lề kinh hoàng bật lên, chiếc bóng của chị Vịnh cũng bật lên trên tường. Cái bóng đứng sững ở đấy mà không biết chạy đi đâu, rồi nó ngã vật ra giường co quắp lại. Bên dưới cánh cửa sổ kia là bãi xà bần lổm ngổm gạch đá, que sắt. Từ tầng hai nhảy xuống đấy nếu không bỏ mạng thì cũng tật nguyên cả đời. Trong bóng tối em không nhìn thấy khuôn mặt chị Vịnh, em muốn bò đến bên chị, nhưng chẳng hiểu sao, em cứ ngồi bất động trong góc giường em. Cánh cửa lại rung lên bần bật sau cú đá kế tiếp, nhưng lần này chị Vịnh vẫn nằm im thín thít trên giường. Đồng hồ treo trên tường gõ nhịp tích tắc, chậm và đều như tiếng con bửa củi. Em ngỡ là chị Vịnh ngủ, làm sao chị có thể nằm im mà ngủ trong tình cảnh này. Mãi sau này, khi xa chị rồi em mới hiểu, tại vì sao chị nằm im lìm như thế.

Ban ngày bọn em cũng chẳng dám đi đâu, bước ra đến nhà bếp nhà vệ sinh là vội vàng quay về phòng. Những cái miệng đàn ông cười khoan khoái nuốt nỗi sợ của em vào bụng, những ánh mắt xa lạ muốn lột trần em ra. Em co lại, co lại mãi, mong biến mất khỏi thế giới này. Chị Vịnh cũng ngồi co ro trên giường đếm từng ngày. Năm ngày, bốn ngày, ba ngày, hai ngày... Hai ngày trước khi giấy tạm dung của chị hết hạn, chị Vịnh bảo:

„Ngày mai tao trốn trại.“

Em hoảng hốt nghĩ đến bóng đêm vô vô trong căn phòng. Thế là em đi theo chị Vịnh, dù không biết đi đâu, ngày mai ra sao, nhưng cứ phải trốn đi đã. Hành lý chẳng có gì ngoài cái áo khoác mùa đông và ba bộ quần áo cũ rộm thùng thình của trại cấp. Chị Vịnh lưỡng lự rồi gói theo tấm chăn bông, cũng không rõ để làm gì.

Trên cánh cửa kính của nhà ga, đứa con gái tiều tụy, mái tóc nửa đen nửa vàng nhìn em hoang mang sợ sệt. Em không rõ mình đang ở đâu, thành phố nơi chị Thuý sống ở đâu, những chuyến tàu rầm rập vào ga rồi sẽ chạy về đâu. Xứ người rộng thênh thang không nơi nương náu.

Chị Vịnh thì thào:

„Mày cứ bám theo tao.“

Chị dẫn em nhảy tàu lậu, lẩn lút đổi mấy lượt. Hoá ra chị Vịnh rất thạo đường. Chị cười thiếu nǎo:

„Tao sống trên đất này đã quá bảy năm, trốn trại như thế này không biết bao nhiêu lần. Khi nào hết sức thì đành để bọn nó đưa ra biên giới.“

Em không hỏi, tại vì sao chị phải trốn lâu như thế, tại vì sao tốn ngàn ấy thời gian mà vẫn không tìm ra lối thoát. Nhưng em sợ lắm, cứ níu chặt áo chị Vịnh làm chị phải gắt lên. Buổi chiều muộn, chị Vịnh đưa em về đến khu chợ người Việt. Vừa nhìn thấy cái mái nhà tôn nằm giữa bãi cỏ lỏm ngổm gạch đá, em khóc òa lên, cứ ngỡ mình về được đến nhà. Cửa hiệu chị Thuý khoá kín, tấm bảng hiệu vẫn treo chênh vênh ở đấy, Thăng Long đệ nhất kéo. Em nhìn sững lên bức tường đối diện, hàng chữ đỏ như rạch vào mắt. „*Bạn cần một người đàn ông Đức...*“

Chị Vịnh đứng tựa lưng vào vách tường, mệt mỏi chờ đợi. Em biết đường về nhà chị Thuý, chỉ đi hai bến tàu là đến. Nhưng em cứ đứng chôn chân trên hành lang chợ, nước mắt trào ra.

Chị Vịnh hỏi:

„Mày định đi đâu? Trời sắp tối rồi.“

Em lại hỏi chị:

„Thế chị định đi đâu?“

„Tao cũng chưa tính được.“

Em nhìn sững chị. Cái đói, cái lạnh kiệt quệ sắp đẩy em ngã gục xuống chân tường.

„Em thử về nhà chị Thuý thôi.“

Bây giờ chị Vịnh lẽo đẽo đi theo em. Trời tối dần, gió lạnh thổi tốc qua nhà ga. Căn hộ chị Thuý trên tầng ba vẫn sáng đèn, lẽ ra về được đến đây thì phải mừng rỡ nhưng em chỉ thấy tuyệt vọng. Em đứng sững trong bóng tối, nhìn lên căn phòng nơi em đã ở trọ từ những tháng trước. Ở đây, rồi phải trốn chui trốn nhủi để quay về lại đây. Về lại đây, rồi cũng không biết mình phải bắt đầu lại từ đâu. Bắt đầu từ đâu để dừng quay lại từ đâu.

Chị Vịnh ngập ngừng thúc dục:

„Mày vào gõ cửa thử xem.“

Em lắc đầu. Chị Vịnh thở dài:

„Thôi, tao đi đây.“

Em chẳng rõ chị Vịnh đi đâu, dường như chị cũng chẳng biết đi đâu, nhưng đã đến lúc phải chia tay nhau. Em nhìn chị lần cuối. Ánh đèn đường vàng vọt soi lên khuôn mặt khắc khổ tàn tạ. Tim em thất lại, chắc sẽ không bao giờ còn có dịp gặp lại nhau. Nỗi đau đớn ân hận ngập lặn trong cơn đói mệt rã rời. Chiếc bóng nhỏ nhoi của chị Vịnh len lỏi giữa những bụi cây ven đường rồi chìm vào bóng đêm.

Khi ấy, cuộc đời em lại mang thêm một món nợ.

Em đặt tay lên cánh cửa quen thuộc, lẽ ra phải nhấn chuông, nhưng em lại gõ lộp cộp lên cửa. Gõ đến lần thứ ba thì có tiếng thì thào. „Ai đấy?“ Em nghẹn ngào không nói thành lời, chỉ sợ chị nghe tiếng em thì chị lại đuổi đi. Chị Thuý mở hé cửa, vừa thấy em chị sập ngay cửa lại. Tiếng chị giận dữ vọng ra:

„Mày biến đi cho tao nhờ. Tao gặp bao nhiêu khó khăn, không chứa chấp mày nữa đâu.“

Em định nói „chào chị“, nhưng trời đất chao đảo tối tăm, đôi chân em mềm oặt ra rồi biến mất. Cả con người em vụt biến mất. Chỉ còn bóng đêm.



Lúc tỉnh dậy, em lại thấy mình nằm trên cái giường cũ trong căn phòng ngủ cũ, thằng Martin nằm bên cạnh. Từ bên phòng chị Thuý vọng sang tiếng rên rỉ ằng ặc. Em đã đi được một đoạn đường dài để quay về lại đây, con đường sẽ lại bắt đầu từ đây. Chẳng rõ đưa về đâu, nhưng dù gì cũng may mắn hơn là bắt đầu từ nơi khác.

Em cố nhắm mắt lại, để nghĩ đến một cái gì đấy gần gũi và thân thuộc, nhưng chẳng có gì, chẳng còn gì. Nụ cười của Vũ đã biến mất, từ bao giờ và tại vì sao em cũng không rõ. Từ bao giờ hình ảnh của Vũ và những kỷ niệm rời rạc bên bên sông đã trở nên lạc lõng và mờ nhạt.

## 5. Cái hòm cho em.

Cái hòm gỗ cũ sì ầy chỉ đáng giá ba euro trong cửa hàng bán đồ cũ, đồ thải, nhưng chị Thuý phải bỏ đến mười euro thuê anh Hưng bên cửa hàng áo quần chở về hộ. Cái hòm đặt trong góc hiệu, nằm sau giá treo khăn, treo bao nilon trùm đầu, bên trên phủ đầy các thứ bao bị đựng dụng cụ uốn tóc.

Chị Thuý cười khanh khách:

„Mày vào nằm thử xem.“

Em nằm vào, co chân co tay một tí thì vừa vặn. Chị Thuý ném vào mấy tấm khăn cũ lên người em. Nấp hòm đóng lại, tiếng nắp gỗ đập vào thành hòm vang lên khô khốc, bóng tối đột ngột tràn đến. Âm thanh bên ngoài vách hòm loáng thoáng vọng vào như từ một cõi xa xăm nào đấy. Em hoảng hốt gọi tên chị Thuý, muốn vùng dậy nhưng tay chân em bị bó chặt, vách hòm trơn trượt không thể bám vào đâu. Thời gian bỗng giãn ra, kéo dài thườn thượt trong vùng bóng tối đặc lừ. Có tiếng gõ lịch kịch trên nắp, tiếng động mạnh bên thành, rồi những âm thanh kỳ lạ khác, không rõ từ đâu tới, cứ lịch kịch lịch kịch như có ai đến gần, như có cả đoàn người tiến đến gần. Em hốt hoảng la lên, mảnh khăn cũ đắp ngang miệng giữ tiếng kêu lại. Không khí trong hòm đặc quánh, ngực em bị đè nặng cứng, tay chân em tê dại như không còn tay chân.

Cái chết như tấm khăn liệm dày cuộn kín thân thể, kéo em đi, lịch kịch kéo nhau đi. Con đường phía trước đen thẫm thẫm, bóng quạ đong đưa trên những nhánh cây khô. Phía sau là quê hương, là nỗi niềm yêu thương xưa cũ, nhưng chẳng có nơi nào để bám vào để níu kéo mình lại. Cứ thế mà trôi tuột đi, không chống đối, không kháng cự, không cả gào thét. Thế là hết, bỏ cuộc sống lại cùng với sự gian lận.

Ánh sáng bên ngoài cùng tiếng cười của chị Thuý đột ngột tràn đến cùng với cơn đau quặn thắt thân thể. Em bật chồm dậy, không biết sức lực ở đâu đấy em nhảy lộn ra khỏi hòm. Em bò ra đất dớp như điên vào không khí, nồn thốc nồn tháo. Nước mắt, nước mũi, nước dãi trào ra đầm đìa. Chị Thuý nắm tóc em lôi lên:

„Ơ. Mày làm sao thế, mới vào đấy nằm một chút mà sợ vãi ra rồi à? Bây giờ yên tâm rồi đấy. Bọn cảnh sát đến thì tao cho mày vào hòm, đồ thằng nào biết mà bắt đi.“

Em ôm ngực nằm rũ trên sàn, mong cảnh sát đừng đến.

Mùa xuân sang đột ngột giữa một ngày nắng. Bãi cỏ hoang bên hiên chợ cả mùa đông vùi trong tuyết trắng và sương xám, bỗng lỏm nhòm trời lên sự sống. Hoa huệ đất nở trên băng giá thành những khoảng màu tím mỏng lung. Màu tím kéo nỗi nhớ nhưng dạt dào quay về làm con tim em lặng đi. Những bèo lục bình tím trôi đi bằng lãng trên dòng sông Chuối, tháng ngày trôi đi mãi miết mù tênh. Những đứa trẻ tha phương đánh mắt nhau giữa dòng đời, chỉ còn lại trong lòng kỷ niệm tan ra như cát.

Em bồi hồi chạm ngón tay vào cánh hoa huệ đất, sao hoa mịn màng và mong manh đến thế. Mong manh như thế này làm sao sống qua được một mùa đông dài giá buốt, làm sao bị chôn vùi trong đất lạnh vẫn cố sức vươn lên tìm về cuộc sống. Nước mắt em rơi trên cánh hoa tím, không hiểu sao rồi em lại bật cười, có niềm vui nào vừa thức dậy trong lòng rộn rã cùng nắng ấm.

„Này hoa, hoa bé bỏng ơi. Chúng ta đã đi qua một mùa đông nghiệt ngã.“

Em cởi giày, cởi tất, cởi cả áo khoác, nằm dài giữa đám huệ tím. Cảm giác vừa chui lên từ lòng đất ẩm, đón nhận mặt trời và nắng ấm, thật là lạ lẫm và sung sướng. Chúng ta đã đi qua một mùa đông nghiệt ngã. Em cười to. Cứ muốn cười to như thế, muốn được sống giữa mùa xuân, muốn được yêu thương, muốn được tồn tại. Em cầm đầu chày băng băng trên cánh vừa tan giá tuyết, khoan khoái lắng nghe hơi thở mình gấp gáp, đôi chân mình dẫm trên đất rạo rục muốn thoát đi. Qua mùa đông dài là mùa xuân, ấm áp như thế này, rộn rã như thế này.

Mùa xuân cũng đến rộn rã trong lòng chị Thuý.

Chị sắm vợt đi đánh tennis, mặt váy ngắn cũn cỡn vừa ngang bẹn. Hai quả bóng nhét vào quần lót đẩy cái váy ngắn bật nhònh lên, khoe cả làn hông. Chị Thuý cười toe, múa vợt bên phải, múa vợt bên trái, dạng chân nhảy nhót trước gương.

„Mày xem tao vít thế này, ve thế này, líp thế này. Có hã không chứ?“

Chị thì thầm tiết lộ:

„Bóng tao ủ trong người lúc lấy ra vẫn còn ấm hơi. Nhiều anh chạm tay vào quả bóng mà cứ đệt mặt ra. Sướng.“

Ngày chủ nhật là ngày chợ đông khách mà chị đóng cửa hiệu đi xem cá độ tennis, em năn nỉ thế nào chị cũng không nghe. Chị đang sướng, đang vui ghê lắm, ăn vận diêm dúa như đi dự tiệc, cười tít cả mắt.

„Ôi, người Việt mình lắm kẻ giàu sụ, người đâu mà giàu thế, tiền đâu mà đổ ra như nước.“

Chị Thuý rủ em đi cùng, đến những nơi gặp toàn đám đàn ông tử tế. Họ dám bỏ ra mười nghìn euro cá độ cho một trận tennis. Em không đi mà ở nhà chui vào góc phòng ngồi ngơ ngẩn. Sự thật gần như là sự phi báng. Nếu phải nhìn thấy cảnh người ta ném mười nghìn ra bàn cá cược, nếu phải nhìn thấy cảnh có người thua đến mười nghìn euro, chắc là em oà lên mà khóc. Số tiền ấy bằng cả sinh mạng em, sinh mạng Rạ và cả tuổi già heo hắt của bà.

Chị Thuý nhìn vào gương cười rin rích, chị xoay ngang một vòng, cái váy ngắn xếp li lại xoè ra toe hoe.

Chị bảo:

„Mười nghìn cá độ thì thấm gì. Cứ nhìn ô tô bọn họ mà xem, tao làm việc một năm không mua được cái cửa xe.“

Thế là chị tung tẩy ra đi, tìm đến thế giới của những người đàn ông tử tế. Em với thằng Martin ở lại nhà, vét đến hạt gạo cuối cùng trong thùng ăn với nước tương maggi. Gạo với tương maggi hết, em tha thằng Martin ra cửa hàng rau. Hai cô cháu vừa đùa, vừa bó cải, vừa nhặt rau sâu, đến trưa thì đổi được bữa bún chả. Giữa khuya chị Thuý về, nong nặc mùi rượu, cây vợt ném lẩn lóc sau cánh cửa nhà.

Một buổi sáng chủ nhật, chị Thuý gọi em:

„Tao ra hiệu trước nhé. Mày cho thằng Martin ăn mì tôm rồi đưa nó ra sau.“

Em ngạc nhiên hỏi:

„Hôm nay chị không đi chơi tennis nữa à?“

Chị Thuý chậm chạp lắc đầu. Trông chị ngờ nghệch ngớ ngẩn như một bà goá sồn, muốn ngủ với lão lái buôn mà không biết quãng cái bàn thờ chồng đi đâu. Bên ngoài cửa sổ, mây giăng xám xịt. Cơn mưa lạnh kéo đến khi mặt trời vẫn còn lờ lờ ngủ.

Chị Thuý trệu trạo nhai miếng mì tôm, rồi nhăn mặt nuốt vội. Những sợi mì ngâm nước nóng đã lâu, trương phềnh lên. Loại mì này không nhai cũng vẫn nuốt được, nhưng chị cứ trệu trạo nhai nuốt nuốt mãi. Miếng mì vào được đến bao tử, loay hoay thế nào mà bật ra được câu nói:

„Tao không chơi nữa. Ở đây chẳng có thằng đàn ông nào tử tế. Mà trên đời này làm gì có cái giống đàn ông tử tế.“

## **6. Ông khách lạ tóc đỏ.**

Ông ta đến hiệu cắt tóc vào một bữa trưa vắng khách, buồn tẻ, như muôn vàn bữa trưa vắng khách buồn tẻ khác. Chị Thuý vừa đốt phong long xong, khói từ đám giấy báo cũ vẫn còn bay lảng đãng nơi cửa phòng.

Ông ta đến vào lúc nào chẳng ai hay, cứ như từ trong khói hiện ra. Đôi mắt màu khói vật vờ động trên khuôn mặt không rõ hình thù.

Chị Thuý nhìn bóng khách cười chào đơn đả, nụ cười của chị chạm phải ánh mắt xám ngắt lạnh lẽo bỗng hoá cứng đờ. Chị luống cuống lùi lại, đẩy em đi về phía người đàn ông. Bước chân em cũng cứng đờ. Không chỉ là sự sợ hãi mà còn là, một cảm giác khác.

Mái tóc ông ta màu đỏ, dài rũ rượi đến ngang vai. Những món tóc nhờn nhờn bết vào nhau thành những con rắn ngo ngoe. Em chờ đợi mùi hôi rần rết tanh tưởi bốc ra từ đấy, nhưng lại chẳng có mùi gì cả. Sự kinh tởm không phải vì thế mà mất đi, đứng hồng, nó hoá thành con rệp trong suốt. Khi người ta không sờ được nó, không nhìn được nó, không ngửi, không nhận dạng được thì nó đã len lén chui vào trong người, trốn rúc nơi nào trên cơ thể ngo ngoay hút máu. Có tí máu vào con rệp hiện nguyên hình con rệp, cái bụng máu đỏ tròn căng trên thân thể trong suốt, ghê tởm vô cùng.

Nhưng đấy là chuyện con rệp, cái loài rệp lá ngoài bãi dâu sông Chuối ấy. Em không muốn nghĩ đến những thứ xưa cũ lẫn thẩn nữa, cuộc đời đang cần cái khác. Tiền, có việc làm là có tiền. Em nhấp nhát kéo đầu tiên lên mái tóc, lẽ ra phải hỏi ông ấy muốn cắt thế nào, nhưng cái đầu rũ rượi góm ghiếc này chỉ có một câu trả lời. Những con rắn đỏ cứ trườn đi rên xiết trong tay em. Dường như máu túa ra từ vết cắt, dường như nỗi đau tuôn ra từ vết cắt. Em không dám nhìn khuôn mặt người đàn ông trong gương, sợ ánh mắt xám ngắt lạnh lẽo kia sẽ làm tay chân em tê dại, những cử động của em trở nên khó nhọc. Em không biết người đàn ông này nghĩ gì, nhưng cứ em vật lộn với đám tóc rối bù nhầy nhụa, chỉ cần cắt ngắn những cái đầu rắn kia là mọi chuyện sẽ trở nên đơn giản.

Không khí trong gian phòng nóng bức ngột ngạt lạ lùng. Trời chuyển mưa bên ngoài, mây xám hàm hấp kéo đến mà không trút nước được. Cả người em vã mồ hôi, cổ tay đau nhức. Có những lúc mũi kéo trượt đi, không rõ vì đám tóc cứng như dây kẽm hay vì lớp dịch nhờn nhầy nhụa như dầu nhờn. Mũi kéo trượt qua tay em, đâm vào giữa lòng bàn tay. Một chút máu ứa ra. Có tiếng ai rên rĩ, mà ai rên chứ, chẳng có ai ở đây cả ngoài em, chị Thuý và ông khách. Mấy con rắn trên đầu người đàn ông chột nằm im, ngoan ngoãn duỗi ra thành những sợi tóc phát phơ. Em vội vã xén tròn mái đầu. Lớp tóc ngắn dựng đứng lờm chờm trên khuôn mặt vô hồn. Khuôn mặt đột ngột hiện lên trong kính như không thuộc về ai. Cảm giác kỳ lạ thoáng qua làm em ớn lạnh, đấy là khuôn mặt một tử tù. Không hiểu sao em lại nghĩ như thế, em có nhìn thấy tử tù bao giờ đâu.

Người đàn ông biến ra cửa, cũng nhanh, cũng kỳ ảo dị thường như khi đến. Xấp tiền dày cộm ông ta bỏ lại trên ghế làm chị Thuý kêu lên nghèn nghẹn như bị xiết cổ. Chị vội lấy xấp tiền cuống cuống giấu vào túi xách. Tại sao chị phải hoảng hốt như thế, có bao nhiêu tiền cho một lần cắt tóc. Tại sao mình lại ghê sợ đến thế, đây chỉ là một công việc đem lại tiền, có gì dơ bẩn đâu.

Nhưng cảm giác vẫn là thứ không biết nghe lời, không thể tẩy rửa. Cái thứ nhầy nhụa ấy bám mãi trên bàn tay suốt cả một tuần không mất đi. Nó hành hạ cả ngày lẫn đêm, đưa bàn tay lên mũi ngửi, không mùi vị gì nhưng vẫn rờn rợn kinh tởm thế nào. Đêm bây giờ lẫn lộn nhập nhoà, cánh rừng biên giới chết chóc, những cuộc săn lùng bố ráp, cuộc sống long đong không nơi bám víu, người đàn ông khoác áo quạ đen... cái gì thật, cái gì giả, mọi thứ cứ bò lẫn vào nhau vật vã kéo đi trong đêm. Chỉ cần buông tay ra là em cũng sẽ trôi tuột đi. Chị Thuý hỏi:

„Sao dạo này mày hốc hác như cái thầy ma thế kia? Teo tóp, tiều tụy thế là sao tìm được chồng?“

\*

Ông khách tóc đỏ trở lại sau ba tuần, giữa lúc nỗi ghê sợ của em tưởng như trôi vào giấc mơ.

Ông ta trở lại để dập tắt những ảo tưởng. Sự thật là một thứ nhầy nhụa.

Ông ta ngồi vào chiếc ghế cũ, và câu chuyện lặp lại đúng như lần trước. Như một giấc mơ kỳ quái. Rồi chẳng còn cái gì thật, chẳng còn cái gì giả, rồi lại không còn biết đâu thật giả. Bàn tay em lại chạm vào lớp tóc nhớp nhúa, vật lộn với những con rắn quái ác. Trời kéo mây đen vùn vù bên ngoài. Không khí trong phòng ẩm ướt như đọng nước. Những giọt mưa

lớn võ trên mái nhà, những âm thanh hung hãn từ trên cao đập xuống. Mưa như đầy gian phòng chìm mãi vào cái hố sâu thăm thẳm ướt át. Thế giới chung quanh biến mất, chỉ còn ngọn đèn treo leo lét. Em - và một người đàn ông kỳ bí trong căn phòng bị cô lập.

Giấc mơ không quá ngắn, không quá dài nhưng nó kéo con người ta đi vùn vụt, và rồi, con đường trở về bỗng xa lắc mù tăm. Em vẫn cố làm xong công việc của mình để trở về. Bên ngoài mưa ngưng từ lâu, nhưng hơi mưa vẫn toả sương xám bao phủ cánh đồng lênh đênh nước.

Đoạn kết của giấc mơ, không có gì thay đổi, may mắn là không có gì thay đổi. Vẫn một xấp tiền dày cộm để lại trên ghế cho một lần cắt tóc. Chị Thuý lại nghẹn ngào ôm lấy những tờ tiền ẩm mốc, kêu lên như bị ai xiết cổ. Em bần thần nhìn chị Thuý đang mụ mị vuốt ve từng tờ giấy vàng, lòng em mềm yếu, món nợ đeo nặng trong lòng dù gì cũng đã vơi bớt đi một phần nào. Nhưng cảm giác nhớp nhúa không vì thế mà mất đi, sự sợ hãi không vì thế mà mất đi, nó như lớp dầu mỡ thấm dần mãi vào da thịt.

Em không có sự lựa chọn nào khác, đây là cơ hội duy nhất để trả nợ cho chị Thuý. Nhưng sao em cứ sợ hãi thế nào, mà sợ cái gì kia chứ. Công việc đem lại đồng tiền. Món tiền lớn ấy nằm rõ mồn một trên ghế, nằm gọn lỏn trong lòng chị Thuý. Nó chỉ biến mất khi chui vào cái giỏ giả da màu nâu. Em miễn cưỡng nói với chị Thuý một lời, dù vẫn mơ hồ không rõ mình thật sự muốn gì, nhưng phải nói ra đã, thừa cũng chẳng sao.

„Chị Thuý này, hình như ông khách không bình thường. Những đồng tiền này cũng không bình thường.“

Chị Thuý trở mắt nhìn em:

„Mày điên đấy à, ngủ mơ hay sao? Tiền nào mà không bình thường? Khách nào không bình thường? Người ta tử tế thế kia, quý phái lịch lãm thế kia... Cái áo khoác sang trọng như từ trong catalog... Lại còn cái mũ dạ, đôi giày da... Hôm qua ông ấy tặng tao bó hoa hồng đỏ, ừ, mình cứ cảm động đến bủn rủn cả tứ chi. Người đâu mà tử tế thế kia...“

Chị Thuý nhìn vào gương cười lúng liếng. Chị mặt cái áo mới, cổ xẻ sâu gần đến xu chiêng. Đôi môi thoa son đỏ chon chót như quả dâu tây. Em muốn hỏi thêm chị ấy về ông khách, nhưng lại chẳng biết bắt đầu từ đâu. Từ đâu để tìm ra sự thật mà không bị lạc vào cái đồng cảm xúc bùi nhùi của chị Thuý.

„Chị Thuý này, chẳng ai bỗng dưng lại tử tế với mình đâu.“

Chị Thuý cau kính gắt:

„Ơ con này, sao dạo này cứ nói năng như bà già thế kia.“

Vâng. Em đang già đi, từng ngày già khản đi, không cưỡng lại được. Trong cái hòm khí đá ngột ngạt kinh người này, em và chị Thuý đang già đi như những quả chuối xanh giấm ép. Chưa kịp chín đã vội thâm kim, nẫu ruột.

\*

Ông khách tóc đỏ dạo này lại cứ đến hiệu luôn, lạ lùng, làm sao tóc người ta lại có thể mọc nhanh thế kia. Dường như mái tóc trên đầu làm ông ta đau đớn khó chịu lắm. Nỗi đau đấy lảng vãng trong căn phòng ẩm hơi nước. Trời đổ mưa bên ngoài. Căn phòng lại chìm sâu vào cái hố thăm thẳm. Ngọn đèn hiu hắt giữa gian phòng, có cũng như không, chẳng đủ soi một bộ mặt, một hình dạng con người.

Giữa lúc ấy, em nhìn thấy nó.

## **7. Khắc khoải lựa chọn - hay, phủ nhận mệnh đề.**

Đấy là một vết sẹo dài xẻ nửa khuôn sọ. Nó nằm đấy từ bao giờ, lồi lên góm ghiếc như con rắn độc. Suýt nữa thì em kêu thét lên. Ngọn đèn chao đảo nhạt nhoà chợt tắt. Trong vùng sáng tối u mê, đôi mắt xám ngắt tuyệt vọng của con người trong gương giữ em lại. „*Tôi xin cô.*“

Lúc ấy, bỗng dưng em nhớ đến bà, khuôn mặt bà, khuôn mặt người trong gương, đấy là những khuôn mặt lạc lõng của người mù cố đi tìm ánh sáng. Bà vẫn thường bảo: „*Phải chạm vào chỗ đau thì mới biết đau như thế nào.*“ Ngón tay em chậm chạp vạch lớp tóc dày, khe khàng chạm vào vết sẹo. Nó co rúm lại, nhăn nhúm. Em tẽ tóc ra hai bên đưa vết sẹo ra ngoài không khí. Nó

nằm đấy ngoan ngoãn thành thoi như vừa được trở về với cuộc sống. Ánh mắt em bắt gặp ánh mắt người trong gương, nổi đau vỡ ra trong đấy chảy tràn trên khuôn mặt u uẩn. Em gương gạo cười, câu nói hôm nào tự dưng bật ra.

„Chúng ta đã đi qua một mùa đông nghiệt ngã.“

Ông khách nghẹn ngào thì thầm:

„Phải. Tôi đã đi qua một mùa đông tàn khốc. Cảm ơn em.“

Xấp tiền ông ta để lại trên bàn dày gấp đôi những lần trước.

Chị Thuý ôm xấp tiền vào lòng, kêu lên như bị ai xiết cổ:

„Người đâu mà giàu có, mà tử tế thế kia. Mà, làm sao mà trò chuyện được với ông ấy? Mà học tiếng Đức bao giờ?“

Em có học tiếng Đức bao giờ, cả em và chị Thuý đều không biết tiếng Đức. Cái bóng cao lênh khênh đã biến mất sau khung cửa, mang theo một buổi chiều mưa.

\*

Đạo này chị Thuý ăn diện ghê lắm. Mỗi buổi đi làm chị thử hết áo này đến quần nọ, xoay tới xoay lui cười tít mắt. Chị mua cả áo quần mới cho em, mua hàng đồng đồ chơi cho thằng Martin. Khi những lo lắng nhọc nhằn vơi đi, tâm hồn chị bỗng thừa ra một chỗ dành cho người bên cạnh. Chị vui vẻ bảo:

„Này, hôm nào đóng cửa hiệu, chị đưa em sang bên Tây chơi nhé, chỉ mười phút đi tàu là đến.“

Em hỏi:

„Bên Tây có gì?“

Chị Thuý ngó ra, chưa bao giờ chị nghĩ đến điều ấy, chưa bao giờ phải so sánh bên này với bên kia.

„Ừ nhỉ. Thì cũng có từng ấy thứ, cũng xe cộ phố xá, cũng cửa hàng siêu thị... Nhưng Tây là Tây, nhất định Tây phải sang hơn Đông chứ. Các bà Việt Kiều bên ấy qua đây cũng điệu bộ vênh váo khác hẳn...“

Em thờ ơ bảo:

„Thế thì chẳng sang bên đấy làm gì“

Chẳng có gì đáng để em quan tâm, chẳng còn gì để em háo hức chờ đợi. Đây là lúc em đang biến thành con cóc già ghè lở, ngồi thu lu trong góc, đưa lưng ra ngoài. Chái bếp của bà ngày trước đầy những con cóc như thế, chúng ngồi đóng cục ù lì trong góc tối, có lấy gậy đánh vào lưng chúng cũng nhất quyết không động đậy, không bò đi.

Chị Thuý lo lắng hỏi:

„Mày làm sao thế kia? Cứ như người ốm mới dậy. Đêm nào cũng ngủ mơ than khóc vật vã.“

„Dưng mà em chẳng ngủ ngon được như chị.“

„Vẽ chuyện. Sao mà biết tao ngủ ngon? Nửa đêm thức dậy, không có ai bên cạnh là tao sợ điếng người, không sao ngủ lại được...“

Em không nghe nốt câu nói của chị, mí mắt em trĩu nặng dần.

Bao giờ cơn buồn ngủ cũng kéo đến như thế này, quen thuộc đến độ em biết rõ nó bắt đầu như thế nào và sẽ tiếp diễn ra sao. Cảm giác mệt mỏi thường kéo theo sự chán chường buông xuôi, hay đôi khi lại là sự hụt hẫng trước mắt mắt, sự sợ hãi khi sắp bị kéo đi ra khỏi nơi mình đang ở. Hơi thở mình sẽ chững lại trong lồng ngực, tay chân mình mềm yếu bất động. Khoảng không gian trước mắt mình sẽ loãng ra, loãng đến lúc nó mỏng tanh như hơi nước, loãng đến lúc nó trong leo lẻo và bị giãn làm đôi. Như một vết rách. Một con đường sẽ hiện ra nơi vết rách ấy, trong vùng không gian loãng như hơi nước và trong leo lẻo ấy. Khi đấy, mình sẽ trôi tuột vào con đường đồ dốc sâu hun hút, trôi tuột đi mà không chút kháng cự. Những âm thanh của thế giới con người lùi lại phía sau, nhỏ dần rồi biến mất tăm. Những âm thanh của thế giới khác tràn đến...

Đến lúc tỉnh dậy mới biết, những con đường đều bắt đầu từ một nơi, nhưng chẳng có con đường nào giống con đường nào. Giác ngủ vừa lấy cắp đi một ngày, lẽ ra là để sống.

\*

Suốt mấy tuần nay không thấy ông khách đến cắt tóc. Chị Thuý bồn chồn đốt mãi phong long, bụi tro vương vãi. Đánh thêm tí phấn, thoa thêm tí son môi, rồi chị lại ca cẩm, rồi chị lại nhìn ra cửa chờ đợi. Em mong ông ấy đừng quay lại, nỗi sợ hãi mơ hồ tràn đến trong đêm như những đêm không lành. Em lại mơ thấy bà, mù loà chống gậy đi dọc bờ đê. Chiếc nón lá tả tơi cuốn theo gió bụi bay đi. Em đuổi theo mãi mà không đến được bên bà. Em mơ thấy mình gặp lại Vũ ngụp lặn đội cát bên bờ sông. Nhưng mỗi lần em đưa tay chạm vào là hình ảnh ấy vỡ đôi. Khuôn mặt Vũ vỡ đôi đau đớn thảm khốc. Cảm giác mát mát đây như vết chém ngang vùng ký ức.

Ở giữa là dòng sông, đôi bờ xa thẳm chìm trong mưa mù.

Cuối cùng rồi em cũng gặp lại anh Chấn, như định mệnh, mình chẳng thể chạy trốn mãi được. Anh theo xe tải chở rau xanh từ Tiệp về bỏ mồi cho chợ. Em đứng sau tấm màn nhựa chắn gió, nhìn người thanh niên đen đúa đang còng lưng khuôn từng bao tải nặng nề ướt sũng vào hàng rau. Anh Chấn vẫn thế, vẫn lam lũ như những ngày lặn cát bên sông, chỉ có già đi rất nhiều. Mái tóc anh bạc lốm đốm, những nếp nhăn trên mặt hẳn sâu. Người ta có thể vì đau khổ, dần vật mà già nhanh đến thế sao. Em sờ tay lên đầu, mái tóc khô gãy xác xơ vì thuốc nhuộm. Nếu em không nhuộm vàng hoe thế này thì chắc chúng cũng bạc lốm đốm như tóc anh Chấn mất thôi.

Anh Chấn cười to ra vẻ thân mật với chị chủ quán lắm. Họ hẹn đến lần sau, lần sau sẽ có thêm mồng tơi và rau dền. Tim em thất vọng vì đau, hoá ra là thế, không phải lần đầu anh đánh rau sang Đức. Anh Chấn biết em ở đây. Anh biết em ở đây nhưng anh tránh mặt em. Hoá ra cả hai cùng sợ phải đối diện với sự thật mà chạy trốn mãi. Em đến gần bên anh Chấn, gần thật gần, để anh có muốn né tránh thì cũng không còn cơ hội. Nhưng đến lúc này, tiếng gọi nhau cứ ngượng ngập khổ sở làm sao.

„Anh Chấn.“

Anh chậm chạp đặt bao rau cuối cùng xuống quầy, chậm chạp quay lại rồi trở mắt nhìn em, mừng rỡ hấp tấp kêu lên:

„A. Em đây à? Đến được tận đây cơ đấy. Tài thật.“

Nước mắt em chảy vòng quanh, sao anh giả vờ kém thế, nhạt nhẽo thế.

„Anh Chấn này, anh có khoẻ không?“

Anh Chấn khoa tay nói như hụt hơi:

„Khỏe lắm. Mà này, anh phải đánh hàng đi ngay. Lần sau anh ghé thăm em nhé.“

Em đứng sững trên bãi đỗ xe, vẫn chưa có dịp nói cho anh ấy biết Rạ ở đâu. Chiếc xe nổ máy quay đầu ra cổng, em hét lên:

„Anh Chấn ơi, khoan đã.“

Tiếng máy xe nổ ầm ì át cả tiếng kêu. Khi đấy, em biết anh Chấn thực sự muốn chạy trốn. Và, anh ấy sẽ không bao giờ quay lại thành phố này để gặp lại em. Như chị Thuý, như em, anh ấy vẫn muốn tin rằng em gái mình vẫn còn sống, ở một nơi nào đấy trên đường biên giới.

Em để anh Chấn ra đi. Đây là chiếc cầu nối duy nhất đưa em về với quá khứ. Nơi ấy, trong vùng quá khứ đau buồn ấy, Vũ trúng đạn chết giữa rừng biên giới, cái đầu vỡ toạt làm đôi rơi bên đường, không một lời trần trối, không một lời hò hẹn. Bà em thất cổ tự tử trên mảnh vườn cầm cố. „Bà đi trước để cháu đừng vướng bận mà lo tương lai mình.“

Em, chuẩn bị già từ tuổi mười sáu.

\*

Trời mưa mãi mưa mãi, nước phủ trắng xóa khoảng đất hoang quanh chợ như mặt hồ mênh mông. Nhìn ra bên ngoài, trong làn mưa trắng chỉ thấy mịt mù mây nước. Em chạnh lòng nghĩ đến những bụi hoa huệ tím bị chôn vùi trong đất. Những ngày mưa thế này, bà em hay bảo, đến cả người chết cũng không chịu nổi phải bò lên mà dõng thăng.

Ông khách trở lại hiệu vào giữa ngày mưa mờ mịt, không thông dong kẻ cả như những lần trước. Chiếc bóng đen ngập ngừng mãi bên khung cửa rồi mới khẽ khàng bước vào. Hàng quán vắng vẻ buồn tênh, chỉ có tiếng gió náo nê và tiếng mưa xào xạc. Em vuốt khô mái tóc ướt sũng, cảm nín với công việc quen thuộc. Dường như hôm nay thời gian trôi đi nhanh hơn,

dường như đám tóc ướt át ngoan ngoãn hơn, chúng chịu nằm im cho em cắt xén. Có thể em đã quen với công việc, có thể lòng em chẳng còn nghĩ ngợi vẩn vơ gì nữa. Sợ hãi. Nhớ nhớt. Âm ảnh. Những cái đấy chẳng còn ý nghĩa gì.

Em cần tiền, thật nhiều tiền để mua lấy tự do.

Cái tông đơ lần đầu tiên đi được trên lớp tóc cắt ngắn, tiếng máy rè rè khoái trá vang lên. Em cẩn thận đẩy tông đơ qua vết sẹo, cảm giác bất an rùng rợn lại đột ngột tràn đến. Vết thương khủng khiếp thế này sao cái đầu không vỡ toạt làm đôi. Em lại nghĩ đến Vũ, nỗi đau tràn qua như mưa mù. Ánh mắt em chạm phải ánh mắt người trong gương, nỗi niềm bi thương đọng trong hai hố đen sâu hoắm làm hơi thở em chững lại. Không, không phải thế. Em thở dài quay mặt đi.

Gian phòng hiệu cắt tóc treo đầy gương. Phía bên phải là gương. Phía bên trái cũng là gương. Bộ mặt tái nhợt của người đàn ông treo lơ lửng trên những tấm gương, nhân hai, nhân bốn, nhân mười sáu... Mười sáu bộ mặt của một con người đang đuổi bắt nhau vô vọng. Em bắt gặp mình trong gian phòng đầy gương, những bộ mặt của mình cũng đang đảo chao trên những bức tường. Có quá nhiều bộ mặt của một con người để lựa chọn, lại chẳng biết lựa chọn cái nào, lại chẳng biết cái nào dành cho mình. Cái nào dành cho cuộc đời mình. Những bộ mặt kéo nhau đi như lễ hội, như đèn cù, như diễu quân, trong phút giây quay cuồng mê lẩn ấy, em ngỡ mình đang đi lạc vào thế giới khác, hay những bộ mặt của thế giới khác đang lạc vào căn phòng này.

Từ trong bóng đèn cù, từ trong đám quân binh tam cúc vật vờ, người đàn ông đột ngột đứng lên, cái bóng cao lớn dị thường chắn ngang quãng ánh đèn vàng, đẩy những hình ảnh đột ngột lùi vào bóng tối. Em lao đảo, tưởng mình như con bướm giấy vừa chao qua ánh lửa, vụt cháy rồi tắt ngấm.

Bàn tay lạnh lẽo bỗng tìm nắm lấy tay em. Bàn tay có một vết xăm cũ kỹ ngã màu xanh tái, bọt bạc như mảnh vải ngâm nước lâu năm. Vết xăm có hình khuôn mặt người đàn bà, nhưng cả khuôn mặt ấy cũng bọt bạc không còn rõ nét, chỉ còn nụ cười phảng phất. Em hoảng hốt rút tay mình lại, giấu vào túi quần. Lẽ ra phải nhìn bàn tay thì em chỉ nhìn thấy vết xăm, đấy lại là khoảnh khắc của sai lầm và ngộ nhận.

Tiếng người đàn ông thì thầm chậm rãi bên tai, em hiểu ông ấy nói gì, em hiểu đã đến lúc phải lựa chọn. Đã đến lúc kết thúc sự gian lận, và trả giá. Một cái kết cuộc viên mãn khó làm sao khi mưa bão thúc dục bên ngoài. Đồng hồ treo trên tường gõ nhịp tích tắc, chậm và đều như tiếng con bửa củi. Cũng đêm nào trong trại tị nạn, em ngồi nghe tiếng đồng hồ gõ nhịp mong thời gian trôi đi. Cái bóng gầy gò của chị Vịnh bắt chợt hiện ra trong góc căn phòng, trong đêm tuyết vọng, trong bước đường cùng. Sao chị nằm im đấy, sao chị không vật vã, không khác khoải? Em ứa nước mắt trong lòng bàn tay. Sự lựa chọn nào cũng tồi tệ như nhau, có gì mà khác khoải. Như người hành khách cuối cùng trên bến đò khuya, như một cố gắng cuối cùng đối diện trước sự thật, em ngước mắt lên nhìn thẳng vào khuôn mặt người đàn ông.

Một nụ cười ai hoài hiện ra trên bờ môi tím tái. Nụ cười ấy như tia chớp quất thẳng vào đầu em, cái lỗ thủng đen trong đầu bị xé đôi, từ nơi ấy ký ức thương tật trào lên, từ nơi ấy những điều ngỡ đã đánh mất rộn rã quay về. Trời đất chao đảo, sương sớm phủ mờ trên dòng sông... Tiếng gà eo óc cất lên trong thôn. Bao giờ cũng bắt đầu bằng tiếng gà gáy, chẳng rõ gà nhà cụ Cảnh hay gà nhà bà Thịnh...

Tiếng chị Thuý lảng đãng gọi:

„Này, em ơi, em làm sao thế. Ông ấy nói gì mà xây xẩm thế kia.“

Em lắc đầu như con gà rù vừa khỏi bệnh cúm, cứ vánh vát điên loạn mà cười với chị. Gió lạnh thổi từng cơn bên ngoài, có lẽ mùa đông vừa đến, có lẽ mùa đông ra đi. Em cười sáng sặc, bảo chị Thuý:

„Ông ấy ngờ lời hỏi em làm vợ.“

Xấp tiền trên tay chị Thuý rơi xuống đất, những tờ tiền ướt át nhàu nhò xô vương vãi trên sàn nhà. Người đàn ông khoác áo đen lặng im bên khung cửa. Trên khuôn mặt thương tật là nụ cười êm đềm của Vũ, khác khoải chờ câu trả lời.

Berlin, 01.10.10

## Hoa đào

*Tao treo cổ mày lên bằng dây điện.  
Cẩn thận. Anh ngồi trên phích nước.  
Thì đã sao.  
Nước sẽ sôi. Nước sôi sùng sục.*

- Đừng tìm cách đánh lạc hướng. Mày đang cầm hoa đỏ. Tang chứng rành rành.

"Đây là hoa đào."

- Thì hoa đào.

"Anh quên cả màu hoa đào rồi sao? Hoa màu hồng chứ có màu đỏ đâu."

- Thằng kia. Mày đừng giờ trò lượn lách. Hoa màu gì cũng thế, cấm không cho mang hoa xuống phố.

"Vâng. Tôi mang hoa về nhà lễ Phật."

- Bọn phản động đội lốt tôn giáo, lợi dụng tín ngưỡng. Cấm phổ biến hoa hoè dưới mọi hình thức.

"Vâng. Chính thế. Cấm tiệt. Hoa nở trong vòng rào, hoa nở bên song cửa, hoa nở dưới chân tường."

- Bởi thế mà cấm. Cấm tiệt. Ném ngay nhánh hoa xuống đất. Dẫm nát nó. Cho màu đỏ lẫn vào trong đất đen.

"Vâng. Chính thế. Cho màu đỏ lẫn vào trong đất đen. Màu đỏ lẫn trong đất đen in sâu vào mắt tôi. Vết giày tàn bạo của anh in sâu vào mắt tôi. Bây giờ không rửa đi được. Không xoá đi được. Không cấm cản được. Vừa đau vừa buồn."

- Bọn phản động kêu gào kích động quần chúng. Nếu không bịt miệng mày lại thì phải cùm chân mày ngay. Không cho mày chạy rộng truyền bá hình ảnh phản động.

"Vâng. Chính thế. Không bịt miệng thì cùm chân."

- Nhờ sự khoan hồng và độ lượng của Đảng và Nhà Nước.

"Vâng. Chính thế. Đảng và Nhà Nước."

- Mày được chạy rộng ra phố, mà không bị cùm chân.

"Vâng. Chính thế. Cùm chân."



- Chính thế. Mà lợi dụng sự khoan hồng độ lượng, lợi dụng đường phố tự do để tuyên truyền chống phá Đảng và Nhà Nước, làm tay sai cho bọn phản động nước ngoài.

"Vâng. Tôi nói tiếng Việt cho người Việt nghe, chẳng liên quan gì đến bọn nước ngoài."

- Chính thế. Nếu mà nói tiếng Anh, tiếng Pháp cho người Việt nghe thì người Việt không nghe.

"Vâng. Nếu tôi nói tiếng Anh, tiếng Pháp thì tôi là tai sai cho bọn Anh, bọn Pháp.

- Chính thế. Cho nên, tao tông nát xe mà, bỏ mặc cho mà nằm đấy không ai cứu chữa."

"Những người dân hiền lành trên phố cứu chữa tôi."

- Tao đổ rượu lên người mà, bọn dân lành nghĩ mà gây tai nạn vì say rượu.

"Những người say rượu trong công viên cứu chữa tôi."

- Tao đá văng mà vào xe tải.

"Ôi, đã đến đoạn này rồi sao. Tôi nắm lấy chân anh. Cái chết của tôi kéo theo cái chết của anh."

- Mà không nắm được chân tao. Cú đá này bọn tao tập luyện rất thuần thục.

"Vâng. Chính thế. Lần đầu bị anh đá, tôi chỉ té gãy ba cái răng và một cái xương sườn. Lần này bị anh đá, tôi bay tuốt vào gầm xe tải. Không kịp kêu lên một tiếng."

- Thế mà mà vẫn không sợ.

"Ai đứng trước cái chết mà không sợ. Anh cũng sợ đấy thôi."

- Láo. Tao chẳng sợ. Tao lôi mà về đồn, đánh cho nát gan nát mật thẳng phản động. Tự tay tao treo cổ mà lên bằng dây điện.

"Vâng. Chính thế. Tôi vừa gặp mẹ anh ở Cửa Ô."

- Này. Này. Tránh xa mẹ tao ra. Không được kể gì cho bà ấy nghe. Không được đến gần bà ấy. Này. Tránh xa mẹ tao ra.

"Vâng. Cụ chống gậy làm lũi một mình ra Cửa Ô, mua hoa về lễ Phật."

Tháng 10. 2011

## Bữa tiệc ốc đêm mưa

Bọn chúng có thể đến bất kỳ lúc nào từ những phần tối tăm gian trá của bóng đêm. Bọn chúng có thể đến bất kỳ lúc nào từ những phần nhầy nhụa thối rữa của mưa giông. Những đêm mưa.

Đêm nay. Đêm mai. Đêm tháng tư. Đêm tháng tám. Hay bất kỳ một đêm mưa nào đấy trong tận cùng tội ác huỷ diệt.

Không đối kháng. Không chọn lựa. Cúi đầu đi vào cơn mưa đêm mù mịt.

\*

Tôi không thể đi nhanh trên đôi chân không hình dạng. Tôi bị chúng kéo đi, thúc đi, đẩy đi mà không có sự lựa chọn nào. Những ngọn giáo nhọn díp sau lưng chỉ chờ đâm xuyên qua buồng phổi cướp đi hơi thở cuối cùng. Con đường đêm mờ mịt trong màn mưa đã man. Giọt mưa vỡ tung trên nền đá như những quả lựu đạn chớp nổ. Tôi dẫm bàn chân không hình thù lên nghìn mảnh thủy tinh vỡ nước, không thấy đau đớn, không có xúc giác, chỉ thấy mắt mát. Nổi mắt mát nuốt trọn phần hình hài còn lại khi ánh đuốc hung hãn xuất hiện xé rách bóng đêm. Tôi mềm oặt chuỗi tám linh hồn loã lồ vào vực sáng cuồng nộ.

\*

Gã ngồi bên ly cà phê nguội. Trên màn hình hiện lên những chỉ thị mới. Xâm nhập và huỷ diệt. Bàn tay có mười cái ngón cứng cáp gõ lóc cóc trên màn phím. Mười cái ngón với mười cái móng được cất giấu sạch sẽ và chăm chút tỉ mỉ đánh nốt những dòng chữ số cuối cùng. Bản báo cáo được gửi đi. Công việc đêm qua đã hoàn tất tốt đẹp.

Những âm thanh quen thuộc bên ngoài con phố nhỏ len qua khe cửa sổ báo hiệu một ngày nắng ráo. Tiếng chị X gọi anh X đi chờ nước đá. Tiếng hủ tiếu gõ lóc cóc loạn xạ cả góc phố. Tiếng xe máy bắt chợt rồ ga rồi bắt chợt ngắt ngang.

Tiếng vợ gã rón rén dọn bữa ăn sáng dưới nhà.

Trên màn windows vừa tắt, khuôn mặt gã hiện ra trắng trẻo góc cạnh giữa nền đen thẫm. Gã nhìn sững khuôn mặt rõ nét của thằng người đối diện, bỗng rùng mình.

\*

Tội nhân bị trói trên cột hành hình. Hai cánh tay kéo ngược qua khỏi đầu làm thân hình hắn như bị kéo dài ra. Khuôn mặt hắn bị bịt kín bằng bao bố nhưng tôi vẫn lờ mờ nhận ra hắn. Không rõ điều gì đã làm tôi nhận ra hắn. Nhưng sự nhận biết hay không nhận biết đều mù mờ tăm tối như nhau và chẳng có chút giá trị gì khi người ta không có sự lựa chọn nào khác.

Ngọn giáo phía sau lưng tôi thúc mạnh tới. Chỉ cần nó kiên quyết hơn là tôi có thể thấy đầu nhọn kim loại ló ra khỏi bụng. Và khi đấy, những hình ảnh cuối cùng về một phần thân thể từng gọi là cái bụng cũng sẽ bị tước đoạt.

Tên thủ lãnh ngồi dựa ngửa trên nệm da báo. Hắn uống thứ nước đỏ trong cái ly chân dài mà tôi không thể đoán được là rượu vang hay máu. Khuôn mặt hắn thỉnh thoảng lại sáng lên dưới ánh đuốc và ánh kim loại. Tôi muốn gọi tên hắn nhưng không biết tên hắn là gì. Tôi muốn van xin hắn nhưng cái lưỡi tôi ngọng ngu không sao điều khiển được. Tôi ngược mặt lên, ánh mắt tôi bắt gặp ánh mắt hắn. Ánh mắt hắn lóe lên như một tia chớp. Nó hung tợn ập đến, bao trùm và vây hãm suy nghĩ người đối diện. Mỗi đầu dây thần kinh của tôi bị một cái kẹp vô hình siết chặt, vặn xoáy đến độ sự hoảng loạn vừa mới sanh ra đã lập tức hoá thui chột. Tôi co rúm lại như con ốc sên muốn chui vào vỏ. Nhưng tôi không có vỏ. Tôi không có cả phần thân thể tạm gọi là cái vỏ để che đậy phần lý trí. Tôi gục xuống, trần trỗng trong phần lý trí thối rữa, từ đấy sự sợ hãi nhưng nhúc nhích bò ra.

Tôi không có sự lựa chọn.

\*

Người đàn bà lóng cọng đặt phần ăn sáng lên mặt bàn phủ khăn thêu trắng. Sự sạch sẽ tinh tươm của buổi sáng làm gã buồn nôn. Sự nhần nhục sợ hãi của cái bóng làm gã nổi giận. Miếng thịt bò bít tết rán chưa chín đang ứa máu đỏ. Máu loang qua những miếng khoai tây r ám vàng. Mắt gã long lên. Đôi tay run bần bật. Hơi nóng xông lên từ gan ruột. Sao không có mùi vị gì. Không cả mùi máu. Không cả mùi thịt. Không cả mùi khoai. Không cả mùi buổi sáng. Bàn tay thô bạo gạt ngang phần ăn sáng. Tiếng chén đĩa vỡ toang trên nền gạch không làm gã nguôi giận. Tiếng khóc nghẹn ngào nơi góc bếp không làm gã hết buồn nôn. Gã đập bàn và cất giọng nguyên rủa. Hơn lúc nào hết, gã ý thức được sức mạnh của bàn tay mình và làm chủ được tiếng nói của mình. Trong buổi sáng khô tạnh này. Trong căn nhà sạch sẽ này.

\*

Cổ họng tôi tắt nghẹn không thoát ra được một tiếng rên rĩ. Tôi tưởng tượng đến cái cổ bị một bó dây thừng quấn quanh, nhưng làn da nơi cái cổ đã không còn tồn tại để miêu tả cảm xúc thô ráp của những sợi dây thừng đang xiết chặt. Bàn tay tôi run rẩy cầm lấy cán dao. Tôi không rõ cán dao nóng hay lạnh, nhẫn nại hay sắc sù. Tôi chỉ có thể cảm nhận bằng mắt. Lưỡi dao sắc lẹm còn vương máu.

Tên tội nhân bị cột ngược cánh tay qua khỏi đầu thều thào một câu gì đấy. Tôi đoán là câu: “Tôi không có tội.” Tất cả những kẻ bước lên đoạn đầu đài đều tìm cách lái nhai câu vô nghĩa này. Người giết người không vì tội lỗi. Người giết người trong ham muốn huỷ diệt. Tôi nhìn cánh tay đã không còn bàn tay của hắn. Nó chĩa lên trời như chữ V.

Tôi không có sự lựa chọn. Cây dao đưa lên cao và chém xuống.

Vào phút cuối cùng, câu nói mà tôi nghe được từ cái bao bố: “Tôi là một người tự do.” Tôi nhận ra giọng nói khàn khàn mang thổ âm miền núi. Lưỡi dao chệch đi. Nó không nhắm vào cái cổ gân guốc. Nó chém bừa vào cái bao. Từ lớp bố vàng xỉn máu đỏ tủa ra, theo nước mưa tràn xuống mặt đất. Đám ốc tròn lóc cóc bò ra từ đám lá mục, hút lấy hút để phần máu tươi.

\*

Bà Y đặt tô bún ốc lên bàn, cùng một chung rượu đế. Sáng nào gã cũng ghé qua quán, có lúc để ăn bún, có lúc để uống rượu, nhưng bình thường chỉ để làm người bình thường.

Gã ăn bún ốc chứ không bao giờ ăn ốc luộc. Gã ăn những con ốc đã bị bóc mất phần vỏ.

Chúng là những khối thịt co rúm nhăn nheo. Công việc lôi xác một con ốc ra khỏi vỏ thường làm gã khó chịu vì không đủ kiên nhẫn.

Bà Y nói: “Nước dùng hôm nay cứ béo là béo. Mới đầu mùa mưa mà ốc đã béo như độ tháng mười.”

Cả thành phố này đang phát cuồng lên vì bọn ốc béo. Ngõ hẻm, góc chợ nào cũng nghi ngút khói lửa. Ốc từ đâu bò ra khắp ruộng đồng bờ đê béo mẫm, no tròn. Ốc sả ớt, ốc chuối đậu, ốc hấp gừng, ốc bung tiêu, ốc rán mè, ốc chưng cà. Báo chí thành ủy ra nườm nượp, kêu gọi toàn dân ủng hộ phong trào ăn ốc. Theo quan niệm y học cổ truyền, thịt ốc có tính hàn, vị ngọt, thành phần chủ yếu là chất đạm, mỡ, cacbua hydrat, canxi, photpho, sắt, các sinh tố B2, PP, A... Đông y dùng ốc luộc để chữa vàng da, phù thũng, bệnh gan, bệnh trĩ. Nam y dùng ốc hấp để duy trì sự cân bằng cơ thể, bồi bổ chất dinh dưỡng, tăng cường sức khỏe bền lâu. Bắc y dùng ốc nhồi để định hướng tư tưởng, điều ôn khí huyết và giảm xung đột.

Gã vừa đọc báo vừa gặm gừ nhai nuốt, chẳng thấy mùi vị thơm ngon gì, chỉ thấy nóng rát lưỡi. Lốp vắng đồ trôi vật vờ trong tô bún làm gã thêm nóng nảy và mất bình tĩnh.

Con bé hàng xóm lúi thủi cấp cặp đi ngang qua.

Bà Y gọi với theo: “Này con gái ơi, bố đã tỉnh chưa?”

Nó dừng lại ở góc đường ngơ ngác nhìn vào hàng bún. Dường như là nó lắc đầu, dường như là nó nói không, dường như là nó khóc. Bà Y nhìn theo cái bóng bé xíu khuất cuối đường, ca cẩm: “Khổ thế. Bố nó hôm qua bị tai nạn.”

Gã biết tay hàng xóm này. Sáng nào hắn cũng đưa con ra quán ăn bún rồi chở con đi học. Hắn vẫn hay niềm nở mời gã điều thuốc bằng giọng nói khàn khàn mang thổ âm miền núi. Gã cũng gắn điều thuốc lên miệng, rít lấy rít để, dù chẳng ngửi được mùi khói thuốc lẫn mùi khói bếp.

Gã miễn cưỡng hỏi. Nhiệm vụ của gã là hỏi. “Thằng bố nó bị gì?”

“Đêm hôm qua anh ta bị bọn người lạ chặn đường chém vỡ cả mặt, bầm nát cả hai bàn tay.

May mà không chém đứt cổ. Tính mạng bây giờ cũng chưa biết ra sao. Nghe cô vợ nói là vì chuyện bờ lóc bờ leo gì đấy. Bờ gì thì bờ, sao lại chém giết con người dã man như thế.”

Gã giật mình đánh rơi chiếc đĩa. Hoá ra là hắn. Kê mà đồng bọn gã truy lùng bao lâu nay lại là tên hàng xóm ở sát cạnh nhà.

\*

Con đường chính dẫn về khu hành quyết băng qua những cánh rừng Drdos âm u. Mưa ào ạt tàn khốc cưỡng đoạt mọi nẻo đường xâm nhập và đào thoát. Mưa áp đảo hung tợn vùi dập mọi

sự kháng cự xuống tận cùng giới hạn gãy đổ và tê liệt. Con đường chính như bộ xương cá chìm trong biển nước thực vật vô tri.

Tôi cúi rạp mình trườn quấy trong biển mưa. Khứu giác báo cho tôi biết những phần không gian chưa bị mưa nuốt mất. Cánh rừng Drdos còn có những con đường nhỏ đâm ra hai bên. Con đường bên trái có mùi phân ngựa và da thuộc dẫn về vùng núi đá của thổ dân Chồn Lửa. Con đường bên phải có mùi thuốc tẩy trùng dẫn về khu dân cư ổ chuột và gáit đầm bên bờ Amazon. Con đường kế tiếp có mùi nước giải dẫn về nhà ga WBridge. Chỉ cần tôi phóng qua màn mưa, đâm vào bóng đêm của một con đường dẫn nhỏ nào đấy là tôi sẽ thoát đi.

Chỉ cần đủ can đảm phóng qua màn mưa.

Cánh rừng Drdos gào thét hung tợn đổ tòn cây khoá kín mọi nẻo đường.

Tôi không thể phóng đi trên đôi chân không hình dạng.

Tôi không có sự lựa chọn.

Bọn chúng kéo tôi đi, thúc tôi đi, đẩy tôi đi trong màn mưa vùi dập. Những ngọn giáo nhọn díp sau lưng chỉ chờ đâm xuyên qua buồng phổi cướp đi hơi thở cuối cùng.

Hai mươi kẻ chờ bị hành quyết bên hai mươi cây cột gỗ. Hai mươi chữ V giương cao trong bóng tối là hình ảnh của những bóng ma cụt tay. Không có kẻ cụt tay nào giống kẻ cụt tay nào. Có kẻ chỉ mất mười ngón tay mà còn nguyên bàn tay, nó trơ ra như nải chuối đã bị vật hết cả quả. Có kẻ mất cả cánh tay chỉ còn hai cái khuỷu ngắn, nó trơ ra như hai thanh củi mục.

Máu đầm đìa nước mưa loang trên mặt đất. Những con ốc béo mẫm lại bò ra từ đám thực vật mục rữa.

Bàn tay tôi nắm lấy cán đao run lẩy bẩy. Tôi không rõ, kẻ mất mười ngón tay có ít đau đớn hơn kẻ mất cả hai bàn tay hay thậm chí mất cả cánh tay. Tôi không có sự lựa chọn nào cho họ, tôi chỉ thực hiện nhiệm vụ của mình với hai bàn tay còn nguyên vẹn.

Con đường trở về không có những cơn mưa. Tên lính canh nhét con nhện vào miệng tôi. Con nhện bò tuồn tuột vào cổ họng. Phần thân thể tưởng là vô tri bỗng kinh hoàng cảm nhận được những cái chân lông lá của loài sinh vật lạ. Con nhện bò vào vòm mũi phá nát khứu giác. Con nhện bò lên đầu, mấy cái vuốt nhọn hoắt cấu xé cầu não, tàn huỷ bộ nhớ. Delete. Delete.

Trống rỗng.

\*

Thằng con trai của gã không xuống ăn sáng. Nó đang gạo bài trên phòng chuẩn bị cho tuần thi học kỳ. Gã rón rén đẩy cửa phòng con. Nó ngồi bên màn hình giạt mình nhìn ra cửa. Gã rón rén quát lên: “Thằng chó chết, mày lại chơi game nữa à?”

Thằng con nghiêm nghị bảo: “Bố ơi, bố đóng cửa phòng lại hộ con. Con đang làm việc.”

Gã thụt lại như bị giội gáo nước lạnh vào đầu. Bàn tay gã rón rén kéo nắm cửa, rón rén đẩy sát cửa vào.

Gã xuống bếp quát lên: “Mang thức ăn sáng lên cho thằng cu. Nó đang làm việc trên đấy.”

Vợ gã len lét nhìn lên lầu. Cặp mắt nhẵn nhụi sáng rực trong giây lát. “Con nó đang làm việc.”

\*

Con đường dẫn về khu hành quyết băng qua đầm lầy Pwdump. Tôi dọ dẫm bước đi, không biết đâu là gò đất, đâu là bãi lầy tử thần. Bọn lính canh dẫn tôi đi không bao giờ lạc bước, nhưng chúng sẵn sàng đạp tôi xuống bùn để tiêu diệt mọi ý đồ đối kháng. Nước ngập ngang thắt lưng. Bọn crack đói khát nghe nước động bò ra từ những gốc lau sậy. Chúng đuổi theo tôi tìm cách tấn công và xâm nhập vào cơ thể tôi. Đây là những con rắn nhỏ bằng ngón tay út, đen đúa và xoắn khúc. Tôi cố bươn mình lao về phía trước, nhưng lại chẳng chạy được bao nhiêu. Tôi càng cố gắng càng thấy mình kiệt sức. Tôi muốn gào lên, thét lên nhưng hơi thở ú ứ đầy trong cổ họng không thoát ra được. Một con, hai con, ba con... Chúng chui được vào trong quần, ra sức tấn công những kẽ hở. Chúng tìm cách chui vào lỗ rốn, tìm cách chui vào bộ phận sinh dục, tìm cách chui vào hậu môn. Tôi quạt tay như điên trên mặt nước, cố sức bươn mình về phía trước. Chỉ cần tôi dừng lại là hàng nghìn con crack sẽ kéo đến quật ngã tôi xuống đáy bùn. Chúng sẽ ủa vào cơ thể tôi huỷ diệt tất cả. Nhưng tôi không thể phóng đi trên đôi chân không hình dạng.

Một toán crack đã đuổi kịp. Tôi nghe tiếng quẫy nước đùng đùng quanh mình. Máu đỏ loang trên mặt nước đen nhò. Bọn crack bện thành bó, cột chặt chân tôi, kéo tôi chìm dần xuống. Tiếng kêu lanh lảnh trên không vừa cất lên, ánh chớp đã bổ xuống mặt nước. Tôi chỉ vừa kịp nhìn thấy đôi cánh chim ưng dang rộng, kéo theo một con crack khổng lồ biến vào màn mưa mù mịt. Những con crack còn lại hốt hoảng rời khỏi chân tôi, trốn vào sinh lầy. Tôi đoán, con crack đầu đàn vừa bị chim ưng cấp đi. Bọn đao phủ la ó, bắn tên lửa sáng rực cả một góc trời. Nhưng con chim ưng đã biến mất không để lại dấu vết gì.

Tôi bò về phía bờ đất. Nỗi ám ảnh về cái chết kinh hoàng lẫn lộn với sự ngờ vực. Tôi không rõ vì lý do gì Chim Ưng lại cứu mạng tôi. Nó luôn là kẻ tinh khôn và thận trọng trong mọi hành động. Xuất hiện trước hàng trăm tên đao phủ để cứu một người xa lạ là một việc làm bất cần, đầy nguy hiểm.

\*

Bà Y bán bún ốc báo tin: “Anh ta chết rồi. Chết đêm hôm qua trong bệnh viện.”

Gã im lặng nhìn đám vầng đỏ trôi lơ đãng trên mặt nước đục.

Bà Y sụt sịt: “Vết thương nặng quá. Hai bàn tay bị hoại tử, đã cưa đến nách mà vẫn không cứu nổi.”

\* Bọn đao phủ mặc áo choàng đỏ tụ tập trên gò đất. Chúng đánh công thép dồn dập, chuẩn bị mở hội hành quyết. Ánh đuốc sáng rực nhảy múa trên những bộ mặt không rõ hình hài. Những bộ mặt đã từng là bộ mặt người, giờ đã bị thú tính và sự tàn ác ăn mất dấu. Đinh, búa và cò được chuẩn bị theo nghi lễ tạ ơn thần Bóng Đêm, trước khi mang đặt lên bàn nhục hình. Những cái đinh thủy tinh dài bằng gang tay sáng lóng lánh trên lớp vải đỏ rực.

Tên thủ lãnh nằm co rút trong đám da báo, chìm giữa bóng tối. Giờ đây hắn sợ cả ánh sáng của những ngọn đuốc. Hắn nằm một mình trên sạp da báo, không ai được phép đến gần, kể cả bọn bộ hạ thân tín. Hắn chỉ còn nhỏ bằng đứa bé con năm tuổi. Khi mùa mưa chấm dứt, hắn sẽ biến vào bóng đêm. Hắn chỉ biến đi chứ không hề chết. Đến mùa mưa năm tới hắn sẽ lại hồi sinh, mãnh liệt như cây cỏ. Khi đấy, những cuộc săn người và hành quyết sẽ lại diễn ra hằng đêm.

Tử tù bị cột trên mặt bàn đá. Khuôn mặt bị kín bao bố ngựa lên trời. Mặc cho mưa rơi, đôi mắt hắn vẫn mở to trừng trừng nhìn lên bầu trời đen ngịt không trăng sao. Tôi cúi đầu nhìn vào đôi mắt đầy bóng choáng váng như bị một cú đấm thẳng vào lồng ngực. Không đau nhưng tê liệt. Tôi nhận ra cô ấy, đôi mắt ấy. Tôi nhận ra nỗi niềm khao khát tự do khốc liệt giấu kín sau hàng mi nhăn nhuc. Tôi nhận ra người đàn bà câm lặng vẫn chăm sóc, xoa dịu linh hồn và thể xác tôi trong những giấc mơ đau đớn hằng đêm. Tôi nhận ra người con gái của tộc trưởng Chồn Lửa, kẻ bị bọn săn đầu người ráo riết truy lùng suốt cả mùa mưa.

Tôi không có sự lựa chọn. Tiếng Chim Ưng thảng thốt trên tầng không. Tên lửa của bọn đao phủ bắn lên ào ạt, sáng rực cả một góc trời. Đôi cánh lớn vẫn tìm cách đảo qua khu hành quyết như một cố gắng liều lĩnh bất thường.

Cây đinh thủy tinh đâm xuyên vào đôi mắt mở to chứa đầy khát vọng.

\*

Tiếng hét đau đớn của người đàn bà làm gã giật mình tỉnh giấc.

Gã nhảy nhồm lên nhìn khắp gian phòng. Gã nhìn xuống đôi bàn tay của mình. Gã nhìn ra cửa sổ. Trời vừa hửng sáng.

Tiếng hét vẫn vọng đến, khốc liệt và kinh hãi.

Gã phóng chạy về phía có tiếng hét, ngạc nhiên nhận ra, gã đang phóng chạy trên chính đôi chân mạnh khỏe của gã. Người đàn bà nằm lẫn lộn trên nền bếp chỉ còn thoát ra những tiếng rên rỉ. Hai tay cô ta ôm kín mặt. Thăng con trai ngồi bên hét lên rùng rợn: “Mẹ ơi. Mẹ ơi. Bố lái xe đưa mẹ vào bệnh viện.”

Gã vẫn không hiểu được chuyện gì đang xảy ra. Suốt đoạn đường từ nhà đến bệnh viện, gã ngồi sau vô lăng cố chấp nói lại sự việc. Những mảnh sự thật rời rạc làm gã mất bình tĩnh đến độ suýt đâm xe qua thành cầu. Thăng con trai ôm chặt mẹ nó vào lòng thì thào yêu thương: “Mẹ ơi, mẹ cố chịu đau, mẹ nhé. Sắp đến bệnh viện rồi. Chắc chỉ bằng dầu quanh mí mắt

thời...” Nó nói đến đấy thì nghẹn lại. Cả ba người trên xe đều biết, sự thật là một thứ tuyệt vọng.

Mùi cồn, mùi thuốc, mùi nước tiểu, mùi cống rãnh của nhà thương làm gã thêm hoảng hốt. Những thứ mùi vị dị thường đột ngột hiện diện trong trí óc gã, chúng buộc thắt mấy mối dây thần kinh vào nỗi ám ảnh kinh dị. Những cánh rừng Drdos. Đầm lầy nhung nhúc crack. Những con nhện đen. Phải rồi, gã đã đột ngột thức tỉnh trước khi bị nhét con nhện delete vào miệng. Trí nhớ tràn ngập trong cái đầu chật hẹp làm xương sọ gã nứt ra kêu răng rắc.

Tại sao?

Tại sao?

Tại sao lại là cô ta? Tại sao lại là người đàn bà sống nhẫn nhục cạnh gã suốt hai mươi năm. Tại sao một kẻ đã bị tước đoạt mọi quyền tự do lại vẫn có thể nuôi dưỡng một khao khát tự do khốc liệt đến như thế. Cô ta, một trong mục tiêu săn lùng ráo riết của những tên săn đầu người. Cô ta, Gió Thảo Nguyên, với cái đầu được tính bằng vàng ròng.

\*

Bọn chúng đã biết tin tôi trốn thoát trên đường trở về. Tiếng thét của Gió Thảo Nguyên làm tôi thức tỉnh và tôi đã nhai nát con nhện delete ngay khi nó vừa đặt cái chân lông lá bắn thủ lên lưỡi tôi.

Giờ đây bọn chúng đang truy tìm tôi khắp miền đầm lầy.

\*

Gã lái xe một mình trở về nhà. Không mở thùng thư gã cũng biết tin, đêm qua bọn đao phủ đã hành hình cô ta. Giờ đây chúng đang mở tiệc mừng chiến công và hớn hờ nhận lấy món tiền thưởng khổng lồ. “Chiến dịch mùa mưa huỷ diệt” của đội đặc nhiệm kéo dài suốt sáu tháng đã đạt được kết quả mỹ mãn ngoài dự đoán. Nhưng...

Tại sao?

Tại sao lại là cô ta? Kể suốt hai mươi năm nay bị giam cầm trong xó bếp. Không có thông tin. Không có bạn bè. Không có tiếng nói. Không có lối thoát. Bằng cách nào cô ta đã thoát đi, ngay trước mũi gã.

Gã chạy xuống nhà kho. Lẩn trong đống đồ đạc phế thải, gã tìm ra cái laptop cũ. Khi laptop khởi động, gã choáng váng nhận ra, hộp pin vẫn còn đầy. Từ đây cô ta đã thoát đi tìm tự do. Từ trong góc nhà kho ẩm mốc, tối tăm và chật hẹp này, cô ta đã thoát ra thế giới bao la ở bên ngoài, như một ngọn gió thảo nguyên.

Một người đàn bà yếu ớt và dốt nát như cô ta, không thể tự mình đi tìm tự do. Có kẻ nào đã giúp cô ta đào thoát. Gã bỗng rùng mình nghĩ đến nó.

\*

Tôi lẩn trốn trong những lùm cây Nmap rậm rạp, chờ cơ hội để trốn thoát. Cảm thức của tôi quét như điên qua những cánh rừng, sục sạo vào trong những đầm lầy. Lẩn trong tiếng gió đại ngàn là tiếng trống nước bập bùng của thổ dân Chồn Lửa. Lẩn trong mùi sinh lầy là mùi phân ngựa, mùi da thuộc. Gió Netcat đổi chiều liên tục báo hiệu sự nguy hiểm đã thâm nhập cận bên. Bọn đao phủ đang thả chó sói bủa vây khắp nơi để tìm tung tích của tôi. Tiếng chó sói tru từng hồi xuyên qua những cánh cửa vô hình của rừng Nmap.

\*

Căn phòng nó bề bộn sách vở và vỏ chai nước. Cái laptop trên bàn đang ở chế độ tự động nghỉ. Trong phút hoảng hốt vội vàng nó đã không kịp xoá log. Bàn tay gã lướt nhanh trên phím bỗng dừng lại. Miệng gã há hốc ra vì kinh hãi. Thằng con trai của gã đã để lộ sơ hở suốt ba giờ đồng hồ. Bọn đao phủ có thể đã tìm đến đây, đã hiện diện trong căn phòng này và lấy đi những thứ cần thiết. Mồ hôi lạnh chảy dọc theo sống lưng gã. Mười ngón tay lại lướt đi hốt hải trên bàn phím. Lúc này, mọi sai sót đều đưa đến cái chết. Chương trình Nmap quét liên tục trên những con đường dẫn. Gã phải cứu con mình thoát khỏi bọn Netcat hung hãn đang bủa vây.

```
E:\> nc -nvv -l -p 8080 -e cmd.exe listening on [any] 8080 ... connect to [172.16.84.1] from (UNKNOWN) [172.16.84.1] 3159 sent 0, rcvd 0: unknown socket error
```

Error.

Error.

Có kẻ nào đã xâm nhập vào đây gây tê liệt toàn bộ hệ thống đề kháng. Gã vừa gõ liên hồi lên bàn phím vừa tuyệt vọng khóc nức lên.

\*

Tôi vẫn không tìm được con đường dẫn đến thảo nguyên Chồn Lửa. Những tử tù chạy đến được bờ thảo nguyên, đều được các chiến binh Chồn Lửa bắn yểm trợ. Nhưng lần này họ giữ im lặng, nhất quyết không mở đường. Bọn đao phủ đã vây kín vùng đầm lầy và dựng tường lửa chặn ngang những con đường rừng. Tôi phải tìm cách báo cho đám thổ dân biết, bọn săn người đã tìm ra dấu vết của Chim Ưng.

Chồn Lửa từ chối mọi thông tin cầu cứu và ý muốn truy cập của tôi.

Tiếng trống nước bập bùng nơi nào, không xác định được phương hướng.

\*

Thằng con trai hỏi: “Bố có mang laptop đến cho con không?”

Gã cúi đầu xuống đóng giỏ xách, trả lời ảm ờ: “Bố lỡ tay đánh hỏng nó rồi. Ngày mai bố mua lại cái mới cho con. Những thứ khác thì bố lấy theo đủ cả.”

Dường như nó lặng người đi. Gã không đủ can đảm quay lại nhìn nó để nói sự thật. Ngày mai bố mua lại cái mới cho con. Nếu còn có ngày mai.

Trời âm u báo hiệu cơn mưa đêm.

Thằng con nói: “Bố vào trông mẹ. Con đi mua thức ăn cho bố.”

Gã lo sợ thở hắt ra: “Con đi mua nhanh nhé. Bố đói lắm. Từ sáng đến giờ chưa ăn gì.”

Gã trải chiếu nằm ở hành lang, không đủ can đảm bước vào căn phòng có người phụ nữ mang bộ mặt quần kín băng trắng. Sự đau đớn kia là sự kéo dài của cái chết.

Trời bên ngoài bắt đầu đổ mưa. Gió đập ầm ầm lên mấy cánh cửa sổ, báo hiệu một cơn mưa đêm hung hãn cuối mùa. Thằng con lướt lóp ngóp mang về một cà mèn phở. Gã vừa ngửi mùi thịt tươi đã muốn nôn ra. Nó vượt nước mưa trên mặt, nói: “Bố ăn đi cho ấm bụng. Con có việc phải đi với mấy người bạn. Sáng mai con quay lại.”

Bao tử gã quặn thắt. “Con ở đây trông mẹ. Đừng đi.”

Thằng con chậm rãi lắc đầu. Ánh mắt gã ngược lên bắt gặp ánh mắt nó, khi đấy gã kinh hoàng nhận ra sự thật. Nó biết tất cả và đã quyết định. Miệng gã méo xệch đi khi bóng thằng con trai khuất cuối hành lang. Mùi cồn, mùi thuốc, mùi nước tiểu, mùi cống rãnh ngập ngụa. Gã nằm vật xuống chiếu rồi lại bật dậy. Bọn chúng có thể đến vào bất kỳ lúc nào. Ngọn giáo nhọn sẽ thúc vào lưng gã, đẩy gã đi tuồn tuột. Gã không muốn chính bàn tay mình lại cầm lấy thanh đao hành quyết.

Gã ngồi trong góc hành lang, mở mắt thao láo nhìn lên trần nhà.

\*

Bọn chúng bắt được tôi khi tôi rời cánh rừng Nmap để tìm cách băng qua bãi đá Avira. Năm tên đao phủ cùng xô đến, quật ngã tôi xuống đất. Tôi không chống cự, không gào thét. Tôi nằm ngay đơ cho những ngọn giáo nhọn đâm thủng da thịt. Chúng xiên tôi như xiên lợn nướng. Cây cọc nhọn đâm từ hậu môn lên cổ họng không làm tôi đau đớn, chỉ thấy tuyệt vọng vì phần thân thể mát mát đã trở nên trống rỗng.

Hai tên đao phủ vác tôi về bãi hành quyết. Tôi thông thả nghĩ đến cái bao bố sẽ được trùm lên đầu mình và mọi chuyện sẽ chấm dứt dưới cơn mưa.

Bọn đao phủ không đưa tôi ra cột hành quyết. Bọn chúng đưa tôi đến trước bàn thờ thần Bóng Đêm, trịnh trọng khoát lên mình tôi bộ áo đao phủ màu đỏ. Tiếng cồng thép nổi lên mời gọi sự chứng giám của những ác thần. Tôi co rúm lại dưới lớp vải nhuộm máu. Từ giờ phút này tôi chính thức trở thành một đao phủ chuyên nghiệp. Ánh mắt tôi bắt gặp ánh mắt tên thủ lãnh.

Hắn nằm trên đồng da báo cạnh cột hành quyết, thân thể chỉ còn nhỏ như đứa bé sơ sinh. Ánh mắt hắn nhìn tôi thật kỳ dị. Đây không phải là ánh mắt chia vui hay động viên kẻ mới được lựa chọn đứng vào hàng ngũ đội đặc nhiệm. Đây là ánh mắt thâm độc đầy ác ý, mang hận thù và đe dọa.

Tên tử tù bị trói dưới làn mưa. Nó ngẩng cao đầu nhìn lên bầu trời thăm thẳm. Tôi rụng rời nhận ra nó. Tôi nhận ra đôi bàn tay có cái ngón trở hơi cong vì thuở bé bị kẹt khe cửa. Tôi nhận ra đôi vai hơi gồ khi nó ngồi gõ máy tính.

Bọn đao phủ nhảy múa dưới ánh đuốc. Tiếng cồng thép chiến thắng gõ từng hồi lan đi trong bóng đêm. Rượu đỏ đổ tràn xuống những ly chân dài. Thành quả bất ngờ trong đêm mưa cuối cùng làm chúng sung sướng như hoá điên. Con chim ưng dũng mãnh bay lượn trên trời tự do đã lọt vào tay những tên đao phủ. Đôi cánh rộng của nó bị trói quặt ra sau, rách tơi tả và đẫm máu.

Những ngọn giáo thúc lên lưng tôi, đẩy tôi đến cột hành hình. Tôi chậm chạp lết đi trên đôi chân không hình dạng.

Mưa bắt đầu ngừng rơi. Những giọt mưa cuối cùng của một mùa hành quyết nhỏ lất phất lên bàn tay nắm chặt cán đao.

Ánh mắt tên thủ lãnh nhìn tôi thâm độc. Tôi đưa lưỡi đao lên cao, thì thầm: “Bữa tiệc ốc cuối cùng.”

Ngọn đao lao về phía trước. Tôi phóng đi trên đôi chân không hình hài bằng cả khát vọng.

\*

Những con ốc cuối mùa đói khát bò lên tấm da báo.

*Tháng 3, năm 2012*

### *Đêm phương Nam cuối cùng*

Giờ đây bóng đêm đã xua tan đi những âm thanh hùng hãn của chiến dịch giải tỏa và san bằng không còn tiếng máy ủi không còn tiếng mìn nổ không còn tiếng beton đổ ầm ầm chỉ còn bụi bặm đóng dày từng lớp trên sàn nhà trên mặt ghế trên sân khấu trong đêm diễn cuối cùng.

\*

Họ gồm có năm người trong căn phòng rộng phủ đầy bụi.

\*

Gã mặc áo sơ mi đứng nép bên góc trái cánh gà, tì bụng vô bệ gỗ. Phần vải ở chỗ thường bị cọ xát mòn xơ thiếu đi một hột nút. Màu áo xanh da trời đã hoá thành màu vàng bọt biển. Nhưng ở phần cổ và phần nách vẫn còn phẳng phát xanh lơ. Màu của hy vọng trong đêm cuối cùng còn mang chút hơi thở tự do. Khi tấm màn kia kéo xuống, cuộc đời gã sẽ chấm dứt. Bọn chúng đang chờ ở bên ngoài.

Gã nhìn về phía cô gái mặc áo đỏ. Thân hình trẻ trung tuyệt đẹp treo lơ lửng trên sợi dây điện thoại. Màu đỏ như một điểm sáng lộng lẫy giữa bóng đêm. Nhất định phải là màu đỏ. Màu của nhiệt huyết và ham muốn. Của bạo lực và huỷ diệt. Của sự sống và bùng nổ. Của tranh đấu và đàn áp. Cô gái chấp nhận một vai diễn không thù lao, không danh tiếng và cả không khán giả. Cô chấp nhận đơn giản sau một giây suy nghĩ bằng cái gật đầu mà không hề hỏi tại sao, được cái gì. Gã xem hành động đó là dấn thân, là niềm tin, là mơ ước tự do.

Gã nhìn về phía khán giả, hy vọng những kẻ vô hình sẽ bị hút vô điểm sáng đỏ hữu hình. Máy hàng ghế đỏ gãy trống trơ phủ bụi. Bên góc tường đen, trong bóng tối quá khứ, giữa niềm mơ ước mù mờ, gã bàng hoàng nhận ra hai mái đầu xanh. Chân lý đã mang lại cho gã hai khán giả rất trẻ. Đối tượng của gã bao giờ cũng là những người trẻ tuổi. Dù rằng hai đứa trẻ tuổi này vô đây không phải để xem kịch. Đêm nay sân khấu mở cửa mà không bán vé. Hai đứa nhỏ đó vô đây chỉ để tìm một kết cục, sau một giờ lang thang giữa đồng gạch đá lổn ngổn. Vỡ kịch lạc lõng trên một sân khấu bỏ hoang không làm tụi nó chú ý theo dõi. Hai đứa tìm được một chỗ thuận tiện trong bóng tối nhưng rồi lại thấy bực mình, thấy mất tự do vì vỡ kịch. Gã chặc lưỡi, buồn nhiều hơn là thương hại. Tụi bây không hiểu gì sao? Con người ta cần thứ tự do lớn hơn chứ không phải thứ tự do bị nhốt gọn trong căn phòng đầy bụi này.



Gã nhìn về phía người đàn ông ngồi bên bàn tiếp khách. Anh đang chậm rãi ăn phần cơm sườn trong hộp nhựa, chậm rãi thưởng thức món thịt nguội. Cái điện thoại không dây nổi nằm chễm chệ trên bàn. Sợi dây đen thui đã được tháo ra để treo cổ cô gái áo đỏ lên trần nhà. Lớp phấn dày không làm cho khuôn mặt người đàn ông trẻ ra. Nó làm khuôn mặt anh ta trở nên vô cảm và thiếu góc cạnh. Bộ mặt phẳng lì không cá tính đó đang cố làm ra vẻ bất lương tàn ác. Gã lắc đầu tự hỏi, một diễn viên lâu năm và thành danh như anh sao đêm nay lại sơ xuất trong khâu trang điểm. Chẳng lẽ một người nghệ sĩ hơn ba mươi năm gắn bó với sân khấu lại không muốn sống trọn cho vai diễn cuối cùng.

\*

Anh ngồi bên bàn tiếp khách. Hôm nay là chiều chủ nhật, đồn công an không tiếp khách. Con nhỏ áo đỏ bị bắt mang vô đây từ buổi sáng vì tội “lạm dụng quyền dân chủ để xâm hại quyền lợi quốc gia”. Lý do buộc tội này tuy mù mờ nhưng nó có thể buộc tội tất cả mọi người và tất cả mọi hành động ngoan cố muốn làm người hay cả những động thái từ chối không làm người. Như đĩa cơm sườn này không có quy định rõ ràng nào là sườn heo, sườn gà hay sườn người nhưng nó vẫn được hiểu căn bản là sườn heo, tuy rằng nó vẫn có thể lấy từ cơ thể con gà hay cơ thể con người hay cơ thể con heo không ở phần sườn.

Anh đưa miếng sườn lên đến ngang miệng thì thấy buồn nôn đến ngang mũi thì thấy ngờ vực. Miếng sườn đã nằm trong đáy mắt anh nên không cần đưa miếng sườn lên ngang mắt mà anh vẫn nhận ra miếng sườn không có sườn. Đĩa cơm này được mua từ hồi trưa và có lẽ được nấu từ hôm qua bây giờ cơm đã khô cứng, thịt đã trắng bọt, mỡ hành đã chảy nước. Từ đó bốc lên mùi thịt thiu, mùi nước mắm cũ, mùi hành lá chua... Nhưng anh không thể đòi hỏi giác quan một sự thể hiện dối trá bằng cách giam hãm nó trong ý muốn chủ quan của mình. Anh miễn cưỡng chấp nhận quyền tự do môi giới của giác quan bằng cách nhai trệu trạo trong sự buồn nôn và ngờ vực.

Thân hình màu đỏ hơi chuyển dịch theo kiểu bức tranh treo trên tường bị gió thổi qua. Cổ con nhỏ treo lên sợi dây điện thoại kéo thẳng ra như cái ngó sen trắng ngần có một vệt bùn đen quẹt ngang. Nó nhón một chân đứng trên cái ghế gỗ, cố sức giữ thăng bằng cho vai diễn, như một nghệ sĩ múa ba lê sùng kính hành xác hay một thầy tu dòng khổ hạnh phô diễn niềm tin. Điều đó làm anh thêm ngạc nhiên vì sức chịu đựng và khả năng nhập vai của một diễn viên không biết cách chịu đựng và không biết cách nhập vai. Khi anh quật mạnh dùi cui lên bờ vai bên phải, nó cũng cố cong mình lại chịu đựng ráng tin rằng một đồng nghiệp trong vai diễn sẽ không đánh bạn mình tàn nhẫn như vậy. Nhưng khi anh quật dùi cui lên bờ vai bên trái bằng cả sự tuyệt vọng của mình, bằng cả sự giận dữ không đào thoát được, thì nó lùi lại và lấp bắp. Sự giận dữ kéo đến đột ngột khi cái dùi cui chạm vô chủ thể mà anh từng nguyện rửa cũng như chối bỏ. Chủ thể đó không là con nhỏ đó mà là hình hài một con nhỏ khác mang tư tưởng tự do giấu trong hình hài con nhỏ này. Nó là ngày hôm qua của đứa con gái đầu lòng của anh. Nó cũng xuống đường đòi hỏi tự do và bị những kẻ nắm giữ tự do cướp nốt niềm hy vọng tự do cuối cùng. Anh giận dữ quật dùi cui lên sự đại dột của tuổi trẻ con mình. Anh điên máu quật dùi cui lên số phận đã chọn con mình và đẩy nó vô chỗ làm vật hy sinh cho thứ tự do không hề có trên đất nước vinh danh một ngàn lần tự do.

Sự giận dữ là một cơn điên ngắn, và nó luôn kết thúc trong lòng anh bằng hình ảnh của một ngôi nhà sụp đổ, nó tự vỡ tan trên những cái vỡ tan mà nó muốn đè bẹp.

Đứa con gái bị anh xáng cho cái dùi cui trên vai lùi lại mở to mắt, lấp bắp nói: “Sao anh đánh phụ nữ?” Trời Đất, câu hỏi này không có trong kịch bản. Lẽ ra sau cú đánh giả tạo phải là một tiếng hét căm phẫn, một lời buộc tội đanh thép: “Anh không được đánh người yêu nước. Đã đảo hành động đàn áp người yêu nước.” Nhưng cú đánh hung hãn của anh cũng nằm ngoài kịch bản và nó trở thành một phát động gây áp lực phản xạ. “Sao anh đánh phụ nữ?” Câu hỏi bất ngờ của nó là một phản xạ, một xuất diễn của phản ứng cơ thể chống lại việc loại trừ phần lý trí không được tham dự vô phản ứng. Nó nằm ngoài mọi sự kiểm soát và trói buộc. Nó tự do và mạnh động.

Đưa con gái từ chỗ tức tối lên án anh đã bắt đầu chuyển sang trạng thái hoang mang mất bình tĩnh. Vở kịch từ chỗ mang tính đấu tranh quyết liệt biến thành ngớ ngẩn và phi lý. Thân hình căng thẳng của nó bỗng co rúm lại làm những thứ hiện hữu dào dạt bên trong muốn bung ra thoát khỏi sự kiềm hãm của cái áo thun đồ chật chội. Sự mâu thuẫn đồng loã với sự phi lý đầy trạng thái xung đột vô chỗ triệt tiêu. Anh chẳng còn lý do gì để tiếp tục cái kịch bản đã chết. Đẹp cha nó luôn cái màn đấu tranh tư tưởng lằng nhằng. Anh thô bạo túm cổ con nhỏ và treo lên trần nhà. Hơn ai hết, anh hiểu nó là một loại diễn viên có biệt tài giết chết kịch bản. Nhưng anh lại không hiểu nổi, loại người nhiều hình thức mà rỗng toét nội dung như nó vì sao lại chấp nhận vai diễn đầy nguy hiểm trong buổi diễn cuối cùng vô vọng này. Thăng đạo diễn gọi đó là niềm tin và mơ ước tự do. Đẹp cha nó luôn cái gọi là niềm tin và mơ ước tự do. Hai cái bánh vẽ cũ mốc này chỉ được sơn đi sơn lại để đánh lừa và huỷ diệt tuổi trẻ. Nó làm anh thêm buồn nôn và căm ghét sự ngờ vực.

Anh múc muỗng cơm khô cứng đưa lên miệng, trệu trạo nhai mà không sao nuốt nổi. Khi anh ăn hết đĩa cơm này thì màn kịch sẽ kết thúc. Chiếc ghế sẽ bị anh đá văng. Đứa con gái sẽ bị treo cổ giã chết trên sợi dây điện thoại. Và tấm màn sẽ kịp thời buông xuống để anh với thằng đạo diễn khiêng nó xuống trước khi nó có thể tắt thở. Anh bỗng rùng mình nghĩ, lỡ sợi dây điện thoại bị vướng víu chỗ nào mà không gỡ ra được thì sao.

\*

Khi anh ăn hết đĩa cơm thì màn kịch sẽ đi vào phần kết thúc nhưng cả năm người trong gian phòng này đều không muốn anh ăn hết đĩa cơm.

Về phần anh thì quá rõ vì đĩa cơm nguội lạnh đầy cảm xúc thậm xưng của giác quan làm anh nuốt không vô.

Về phần gã áo xanh khi vở kịch kết thúc thì đem tự do cuối cùng của gã cũng kết thúc dù là thứ tự do mong manh hay giả hiệu nhưng nó vẫn đang cố tự tạo ra một ranh giới với sự mất tự do và trong cơn hấp hối nó cũng biết rằng bọn sát thủ thứ thiệt đang chờ ở bên ngoài bên những căn nhà đổ nát trong một góc thành phố bị san bằng.

Về phần hai đứa trẻ đang mò mẫm hi hụi trong góc phòng tụi nó cũng chưa muốn ra về khi cuộc phiêu lưu tình ái chỉ mới bắt đầu và cho tới lúc này thằng con trai cũng chỉ mới mở được ba cái nút áo bên trên để áp cập môi thô lỗ vô cái nách nhăn nhui của đứa con gái mới lớn còn chưa mọc đủ lông.

Về phần cô gái mặc áo đỏ cũng không mong vở kịch kết thúc khi lực lượng truy bắt phản động chưa có đầy đủ tang chứng để buộc tội hai kẻ giết người hay lem nhem lấm cũng là tang chứng buộc tội hai thằng trốn thuế.

\*

Cô chán ngán nhìn về góc phòng, tự hỏi, nếu cô lỡ sinh ra làm đứa con gái xấu xí bị một thằng con trai tầm thường dẫn vô góc nhà bụi bặm thì cô phải làm gì. Chịu thua quách cho xong để biết mùi vị nhầy nhụa của thứ tình yêu không hề có. Hay ông ẹo kéo dài một buổi tối mà chắc là nó sẽ chẳng để lại một kỷ niệm thơ mộng nào ở phần kết cục. Cô luôn trung thành với quan điểm đạo đức sòng phẳng của mình. Trong cái gọi là tình yêu hay bất cứ mối quan hệ đực cái tự do nào, không hề có sự cho không được mĩa mai gọi là dâng hiến mà chỉ có sự trao đổi mang lại lợi lộc cho cả hai bên.

Cô luôn tin rằng mình là một siêu sao sáng chói nhưng bị cuộc đời ô nhiễm biến thành loài sao xẹt. Bởi vậy mà cô chỉ được chọn đóng những vai tình nhân cấp tốc trong những bộ phim tình cảm chớp nhoáng. Đó là loại diễn viên bị buộc phải cởi hết áo quần nhưng luôn luôn phải che kín mặt. Một sự bất công và sỉ nhục, khi mà cơ thể và khuôn mặt cô đều đẹp hoàn hảo như nhau. Đó là loại diễn viên phải sử dụng hết khả năng rên rỉ gầm gừ nhưng không được nói một câu quá ba chữ. Khi mà cô thèm khát được diễn xuất nội tâm bằng những lời tâm tình đầy tính trí tuệ: “Anh là người đàn ông vĩ đại trong giấc mộng nhỏ xíu của em.” “Em chờ anh tưới miền tình yêu nóng bỏng.”... Cơ hội đến vào lúc cô đã thực sự ngao ngán chuyện bị cởi áo quần hơn mười lần trong một cảnh quay, mà không được nói một tiếng tử tế nào. Cơ hội đến khi cơ thể vốn nhạy cảm của cô đã bắt đầu trở cứng không còn cảm xúc, giọng nói êm dịu mềm

mại của cô đang biến thành tiếng thú vật. Một vai chính cho riêng cô vào giữa lúc cô muốn thử sức ở một lĩnh vực nghệ thuật nghiêm túc là một điều hợp lẽ với tài năng thiên bẩm. Nhưng cô không định đặt quá nhiều kỳ vọng lên sự thành công của vở kịch khô cứng thiếu tình yêu. Cả cô và gã đạo diễn rách rưới kia đều biết rõ tổng tông tong rằng, vở kịch thô thiển này sẽ chết ngum trong im lặng.

Vở kịch có thể chết trong im lặng, nhưng cô thì không thể chết. Để tài năng mình được công nhận và phát huy, cô cần trước nhất là sự nổi tiếng. Thời buổi này, sự nổi tiếng phải đi trước tài năng. Đi ngược lại là đi lòng vòng tốn kém thời gian mà vô ích. Những người trẻ tuổi khôn ngoan cần biết cách tạo dựng tiếng tăm của mình. Bất cứ hình thức nào, bất cứ phương pháp nào, bất cứ thoả hiệp nào. Tạo xi cần đan bằng những bộ ảnh khỏa thân, viết tiểu thuyết khiêu dâm, cặp bồ với đại gia... Những chuyện loàng xoàng đó cô đã thử qua, đã lặn lội cọ xát, nhưng nó chỉ mang lại nhiều thứ hằm bà lằng phức tạp hơn là một sự nổi tiếng hoành tráng đáng cho mọi người kính nể. Cô cần bốc cháy, cần toả sáng để thức tỉnh giới showbiz đang lẩn quẩn cuối đường hầm. Giữa kịch nghệ và chính trị ắt phải có một mối liên hệ. Nếu không có thì cô tự tạo ra mối liên hệ đó để làm đòn bẩy cho riêng mình.

Cô đang chờ lúc bọn họ xông vô đây, để công cổ hai thằng đàn ông kia đi. Và tuyệt vời hơn nữa, họ công cổ luôn cô để rồi bung ra những tấm hình nóng trên mọi trang báo khùng. Trong chuyện hợp tác này, cả cô, chính quyền và báo chí đều có lợi.

Theo như thoả thuận, khi cô la lớn lên thì họ sẽ xông vô.

Và cô sẽ là người phụ nữ đầu tiên bị treo cổ trong đồn công an, khi mà theo sự hiểu biết mù mờ của cô, cho tới nay đồn công an chỉ mới giết chết đàn ông.

\*

Đứa con gái vì chưa thoả mãn sự tò mò lại cũng chưa có lý do gì để vội vã khuất phục trước sự cảm dỗ nên nó cần thời gian để lấy thăng bằng bên ranh giới cheo leo giữa sự khao khát tôn sùng và chiếm đoạt thô bỉ khi mà đứa con trai cũng đang cần thời gian để nhào bóp khái niệm tình yêu thành tình dục dù rằng nó không hề muốn mất thời gian một cách ngu ngốc trong buổi tối ngắn ngủi ở một rạp hát sắp sập vì một đứa con gái gầy còm lại chẳng đẹp để gì nên nó nhắm mắt lại và tưởng tượng đứa con gái mặt áo đỏ trên sân khấu đang ở trong vòng tay nó và sự tưởng tượng làm nó hưng phấn căng thẳng gần như mất bình tĩnh nhưng cho đến lúc này nó cũng chỉ mới được phép luồn tay xuống dưới lớp váy mỏng và mảy mò ở phần đùi trên.

\*

Chính anh đã tự thoa phấn trang điểm, chính anh đã mỉm cười quái ác khi tự tay mình tạo ra một bản mặt nhu nhược phẳng lì khi mà lẽ ra, đó phải là bộ mặt bất lương, tàn ác và đầy thú tính, trong một vai diễn bất lương, tàn ác và đầy thú tính. Đó là sự phi lý. Đó là nghệ thuật áp đặt sự phi lý đẩy sự mâu thuẫn đến độ xung đột. Đó là sự mâu thuẫn trong trạng thái xung đột nhằm phá huỷ những định kiến bình thường. Cái ác luôn tiềm ẩn trong những thứ gần gũi mà ta vẫn ngỡ là bình thường.

Anh ngồi quay lưng về phía cánh phải của sân khấu nên những gì xảy ra ở phần bên phải anh đều không nhìn thấy. Nhưng quay lưng lại với cánh phải không có nghĩa là anh không biết hết những điều xảy ra ở phần bên phải dù rằng anh vẫn phải giả bộ là không biết gì hết. Một diễn viên lâu năm và nhạy bén như anh đã tự thiết lập được mối giao cảm với phần không gian quanh mình. Không gian đó, những điều nhận thấy trong một khoảng cách và trong mọi tương quan về vị trí có hàm ngụ những khoảng cách, được tạo ra từ hiệu quả của sự vận động giác quan, dự đoán và giả đoán. Anh không thấy hai đứa nhỏ, không biết chính xác vị trí ghế ngồi của tụi nó, nhưng anh đón bắt được suy nghĩ và cảm xúc của tụi nó. Điều đó làm anh đau khổ. Sự thật có được qua sự vận động giác quan, dự đoán và giả đoán luôn làm anh đau khổ.

Nhưng anh luôn biết cách cúi đầu chấp nhận sự thật mà không tìm cách bươi móc. Anh luôn là kẻ chấp nhận khôn ngoan và luôn sẵn sàng bỏ rơi phần nghi ngờ yếu đuối cho tên đao phủ mang tên số phận và thời thế. Chính anh cũng ngạc nhiên về trạng thái bốc đồng khi chấp nhận vai diễn nguy hiểm này, ngay trong thời điểm mọi con người khôn ngoan đều nhất nhất cẩn thận trong mọi quyết định để sinh tồn. Anh gạt bỏ cảm giác đau đớn và ân hận để phủ nhận suy

diễn, sự dần thân đêm nay là để nhận lấy phần trách nhiệm cho đứa con gái đầu lòng, để một ngày nào đó, anh đủ can đảm nhìn vào đôi mắt tối bùng mù loà của con.

Anh nghẹn ngào đưa muỗng cơm lên miệng nuốt phần cuộc sống cứng ngắt đang bắt đầu lên men thúi.

Ở ranh giới cuối cùng của sự tự do trong đêm chuẩn bị bước vào màn khủng bố đàn áp tự do, anh buồn bã chấp nhận rằng, quan điểm tự do của người này không giống quan điểm tự do của người khác, quan điểm tự do của thế hệ này không giống quan điểm tự do của thế hệ khác. Sự ép buộc quan điểm tự do vào khuôn khổ chỉ sanh ra thứ quái thai méo mó dị dạng mang tính khuôn khổ.

Đứa con gái ngồi phía dưới kia là con gái út do anh sanh ra.

Anh nhận ra tiếng nói thì thầm của nó, ngay khi nó rụt rè bước vô căn phòng này. “Ở đây tối quá.” Anh đã cố giữ đứa con gái út đừng bước theo vết xe đổ của đứa con gái đầu lòng, dạy cho nó chấp nhận và yên phận với thứ tự do được giới hạn trong khuôn khổ. Giờ đây, nó ngồi ở sau lưng anh, háo hức chia sẻ với anh khoảng không gian tự do nhỏ nhoi và thứ quyền hạn làm người thấp kém nhất là làm chủ thân thể mình, một thân thể không cần sự áp đặt và tồn tại của tư tưởng phản tỉnh.

“Đừng, đừng anh, khoan đã.” “Không, không ở dưới đó.” Nó rên rỉ chống đối nhưng rướn mình lên đón nhận sự đè bẹp.

Tại nó, những người trẻ tuổi hiện đại trong một góc thành phố đồ nát giữa chiến dịch giải tỏa và san bằng, không dần thân đòi thứ tự do thực thụ ảo tưởng, tại nó đang ung dung hưởng thụ tối đa thứ tự do thực dụng hiện hữu. Anh không thể so sánh tình trạng đứa con gái đang đong đưa trên dây treo cổ với đứa con gái đang bị đè nghiền trong vòng tay hoan lạc để cho rằng sự cưỡng bức trên sân khấu tồi tệ hơn sự cưỡng bức dưới sân khấu. Anh không có quyền so sánh khi phần mình đã xong xuôi với sự lựa chọn.

Anh luôn nghĩ rằng, cuộc đời anh đã xong xuôi với sự lựa chọn là thoả hiệp. Nhưng thứ niềm tin buồn nôn vẫn âm ỉ tồn tại trong đồng tro tàn của ý chí, bằng một cố gắng cuối cùng trước khi chết, nó bùng dậy đánh thức sự ngờ vực và tìm cách đẩy anh tới vực thẳm của sự lựa chọn không thoả hiệp. Anh nuốt cho xong muỗng cơm thiu cuối cùng, miễn cưỡng chấp nhận sự hiện diện không chia sẻ của ý chí cùng với sự báo tử, nhưng anh đàn áp nó bằng cách từ chối tham gia những phát động lương tri do chính nó gây ra. vở kịch đêm nay để tống tiễn một người bạn vào cõi chết chính là tấm thảm kịch mà anh đang tự tống tiễn mình vào cõi phân huỷ.

“Anh có yêu em không?” Anh chưa hề nói yêu em.” “Anh chỉ muốn cái đó.” Nó khóc thút thít vì ngờ vực và chống cự yếu ớt.

Anh sẽ diễn nốt vai diễn cuộc đời mình mà không để rơi nước mắt.

\*

Lúc này, thân hình thẳng con trai đã che kín khuôn mặt đứa con gái. Gã thấy buồn nhiều hơn là thất vọng. Vậy là thằng nhỏ đã từ chối cơ hội tìm hiểu tự do là gì. Đồng thời nó cũng thô thiển cướp luôn quyền tìm hiểu tự do của người khác. Hoá ra vở kịch tâm huyết của gã chẳng có chút tác động nào tới hai đứa nhỏ ôn dịch kia. Hoá ra cái chết của người khác đang lơ lửng trên sợi dây điện, phơi bày ngay trước mắt, không làm hai cái đầu trẻ trung từ bỏ suy nghĩ dâm ô.

Gã thấy buồn nhiều hơn là nóng giận. Bởi vậy mà gã chỉ đứng trong cánh gà thờ dài thườn thượt chứ không đi xuống bên dưới tống cho thằng kẻ cướp một bọp tai. Một kẻ đang tham gia vào vở kịch đấu tranh đòi tự do có tư cách gì đi tước đoạt tự do của người khác.

Gã thấy buồn nhiều hơn là hối hận. Câu hỏi từ nhiều ngày qua đã có một đáp số, dù là một đáp số buồn. Người ta sẽ làm gì trong đêm cuối cùng còn hiện diện ở thành phố quê hương? Nằm đắp mền ngủ chờ tới lúc bị gõ cửa và bị đưa đi hành quyết? Ngồi quán nhậu với vài thằng bạn chết nhất để kéo tụi nó vào những cuộc thăm vấn triền miên và những trò theo dõi dai dẳng?

Khi gã móc túi đưa anh những đồng tiền giấy cuối cùng, gã bắt gặp nỗi đau trong mắt người bạn già. Số tiền không đủ trả công cho một đêm diễn, nhưng đó là tất cả những gì gã còn có được. Anh nói: “Tao giữ giùm cho tới lúc mày quay lại.” Gã lắc đầu, không tin sẽ có ngày quay

lại thành phố này để nhận lại những tờ tiền chua loét mùi mồ hôi trong túi bạn. Nhưng gã cần anh đêm nay, một người bạn đồng hành để đi đến ranh giới cuối cùng của sự tự do. Những người bạn khác của gã đã lần lượt ra đi từ mùa hè năm trước. Bằng một cách này hay cách khác, bằng thẻ xác hay phần hồn, họ đã bị cưỡng bức phải rời khỏi thành phố quê hương. Anh là kẻ mà gã lưỡng lự mãi khi lựa chọn, bởi vì chính gã cũng không muốn phá vỡ cuộc sống yên ổn mà anh đang vun vén. Nhưng anh lặng lẽ gạt đầu, chấp nhận trò chơi nguy hiểm bằng một bộ mặt phẳng lì quái đản.

Cái radio bên góc trái cánh gà phát ra những tiếng mài dao xoèn xoẹt. Chỉ có gã mới biết, đó là tiếng mài dao, trong vở kịch Hồn Trinh Nữ. Nhưng cái radio cũ kỹ và cái đĩa CD lở loét chỉ còn có thể phát ra những âm thanh quái dị ngắt đều, nên đôi lúc gã cũng không rõ, đó là tiếng mài dao hay là tiếng cái ghế sắt cột kẹt theo nhịp thúc đẩy hung tợn của thằng bạo dâm. Ngay cả tiếng rĩ trong đêm cũng không rõ là tiếng chịu đựng đau đớn hay tiếng quy hàng nhục cảm của đứa con gái sấm vai đứng chờ bị treo cổ hay đứa con gái vào cuộc chấp nhận bị cưỡng đoạt. Cả hai thân mình cùng chao đảo mà không cưỡng lại cũng như không chống đối. Đoạn này không có trong kịch bản và hoàn toàn nằm ngoài khả năng đạo diễn của gã.

Một dòng máu đỏ chảy ra từ khố miệng cô gái làm gã sửng sốt. Cả dòng máu này cũng không có trong kịch bản. Nó từ đâu ra? Từ bọt tương cà chua lén ngậm trong miệng hay từ những cái chết có thật. Gã lo sợ nhìn kỹ cô gái. Mí mắt cô còn động đậy. Một kiểu diễn cương quái dị mà gã chưa tiếp xúc bao giờ, nhưng trong đêm nay gã lại xem đó là một hành động đấu tranh cương quyết.

Anh đã ăn xong đĩa cơm sườn, cầm dùi cui tiến về phía cô gái.

Cho tới lúc này, gã vẫn hy vọng, vở kịch bạo lực theo đúng kịch bản sẽ đánh động cảm xúc của hai đứa nhỏ trong cơn mê muội.

Cô gái đột ngột vùng vẫy cố hướng cái nhìn kinh hoàng nhìn về phía cửa ra. Cô muốn gào lên gọi ai đó, nhưng sợi dây điện vướng ngang cổ họng làm cô không kêu lớn được.

Cho tới cuối vở kịch, gã vẫn hy vọng, cái chết đau thương theo đúng kịch bản của cô gái sẽ thức tỉnh hai đứa nhỏ bằng tiếng gọi yếu ớt của lý trí.

Cho tới lúc gã bị trận mưa dùi cui giáng xuống, gã vẫn hy vọng hai đứa nhỏ sau cơn thoả mãn thể xác sẽ nghĩ về một thứ tự do khác.

Gã té xuống đập đầu vào bóng đêm.

*Tháng 3, 2012*

## Mùa cách mạng

Tháng chín năm con cọp, tôi vô lớp một. Ngày nhập học đầu tiên, tôi ôm cột nhà khóc ướt mềm bộ đồng phục mới. Cô giáo không có cây roi mây như chị Hai vẫn dọa, nhưng cô còn nghiêm khắc đáng sợ hơn cây roi mây. Tôi bị bắt ngồi im một chỗ, bị bắt nhận mặt chữ cái và bị bắt đánh vần ê a.

Tháng tư năm con mèo, thành phố được giải phóng, trường tiểu học tư thục của cô giáo được đóng cửa. Tôi được ở nhà chờ ngày chuyển sang trường phổ thông cơ sở, hẳn hoan nhận ra rằng, mình bỗng được giải phóng khỏi chuyện học hành nghiêm túc. Tôi được gọi đi theo phong trào thiếu nhi, được học những bài hát vỗ tay hoan hô, được tập nhảy chơi chơi điệu kết đoàn. “Kết đoàn, chúng ta là sức mạnh. Kết đoàn, chúng ta là sắt gang.”

Cuộc sống mới cuốn mọi người theo, mùa cách mạng bùng bùng khí thế, ai ai cũng bận rộn hót hải.

Ông bà ngoại bận xếp hàng cả ngày ngoài cửa hàng lương thực. Hễ nghe chòm xóm chộn rộn la lên, mấy ông bà già lập cập vác bao tải chạy. Ông bà ngoại thay nhau chen lấn đồ mồ hôi, hoảng hốt nghe những lời chửi rửa lạ tai, lập cập đẩy về nhà mấy bao khoai mì, khoai lang thúi.

Bà ngoại cặm cùi gọt rửa hai bao tải để còn được hai nồi khoai luộc. Phần không ăn được để ông ngoại bón cây.

Mẹ bận chạy tới chạy lui, tìm cách bán dần đồ đạc trong nhà. Mẹ ngồi lui cui gói bộ chén đĩa kiểu, để lén mang ra bán ở chợ trời. Mấy chú bộ đội thích mua về quê làm quà. Tôi hớn hờ khoe, cán bộ phụ trách đội vừa thông báo cho thiếu nhi, miền Bắc sẽ viện trợ cho miền Nam một triệu cái chén, một triệu đôi đĩa. Tôi chỉ biết đếm tới một ngàn, một triệu là con số vĩ đại. Mẹ àm ờ nghe rồi chắc lưỡi, dứt khoát gói thêm cái tô sứ vẽ hoa lan.

Ba được đi học tập cải tạo, hẹn chị em tôi mười ngày về. Tôi lằm nhằm đếm từng ngày. Ngày thứ mười, chị em tôi hớn hờ chạy ra, chạy vô đón ba. Đợi đến chiều, đợi suốt ngày hôm sau. Mẹ khóc. Mấy cô giáo bạn mẹ thậm thụt tới nhà, về mặt ai cũng lo lắng sợ sệt. Rồi họ ôm nhau sụt sịt khóc. Chị em tôi ngơ ngác khóc theo.

Hồ sơ học sinh của tôi được chuyển sang trường mới, tôi được xếp lộn vô lớp ba. Mẹ lo lắng chạy tới chạy lui, xin xét lại, xin cho tôi xuống bớt một lớp. Cô hiệu trưởng nói, công việc tiếp quản trường còn nhiều việc quan trọng hơn. Tôi được vô học chung lớp với con trai cô là vinh dự lắm. Con trai cô là học sinh giỏi của miền Bắc, sẽ kèm cặp những trường hợp cá biệt như tôi. Hoá ra tôi là học sinh cá biệt. Con trai cô tên Phú, lớp trưởng. Phú lớn hơn tôi hai tuổi, cao hơn cả cái đầu, hay néo tai bạn bè và hay hỉ mũi vung vãi. Các bạn trong lớp trò chuyện với nhau đều xưng tên. Phú nói, chỉ có bọn tiểu tư sản miền Nam mới xưng hô như thế. Phú lớp trưởng bắt mọi người gọi nhau là cậu, xưng tớ. Tôi kêu “cậu Phú” xưng tớ rồi phì cười, thấy mình giống đầy tớ nói chuyện với cậu chủ. Cậu Phú không cười mà chửi một tiếng kỳ dị rồi néo tai tôi. Cậu Phú hát lắm, hay nhất là bài “Lá Đỏ”. Cậu nai nịt gọn gàng, áo bỏ vô quần, vai vác cây chổi quét lớp, nhip từng bước hùng dũng. “Gặp em trên cao lộng gió. Rừng Trường Sơn ào ào lá đỏ.” Lớp tôi không ai vác chổi mà hát hay được như vậy.

Cậu Phú ở nhà thằng Đức, mặc áo quần thằng Đức, đeo cái cặp táp có hình con mèo của thằng Đức. Thằng Đức là bạn hàng xóm của tôi, gia đình nó ra đi hôm tháng Tư, vội vã tới độ không kịp tạm biệt bạn bè. Một lần đi ngang căn nhà có hồ cá kiếng, tôi đứng nhìn vô, mơ màng nhớ thằng bạn có cái răng sún hay cho tôi ăn kẹo. Kẹo dâu màu hồng, kẹo chanh màu vàng, kẹo cam màu... cam. Cậu Phú núp sau hàng rào dâm bụt ôm cây súng nhựa của thằng Đức, la lên the thé:

“Mật thám. Quân dân chiến sĩ ta, xông vào bắt tên phản động! Đoàn! Đoàn!”

Tôi hoảng quá co cẳng chạy tuốt về nhà.

Nhà trường hướng dẫn những học sinh cá biệt như tôi viết thư cho cha trong trại cải tạo. Tôi hăm hờ đọc đi đọc lại mẫu thư đã có sẵn, do cô hiệu trưởng phổ biến. Lá thư này hồi đó cậu Phú viết cho bố cậu ở chiến trường miền Nam. Cô hiệu trưởng dặn dò, thư viết đúng chủ trương thì thư mau đến, viết sai là thư đi mất tiêu luôn. Tôi khoe với cậu Phú:

“Cậu Phú ơi, tớ phải viết theo mẫu thư của cậu.”

Cậu nhún vai:

“Tớ cũng thế. Cũng phải chép lại cho đúng. Thư này do cô chủ nhiệm cũ của tớ đưa mẫu.”

Tôi an tâm chép lại nguyên xi lá thư của cô chủ nhiệm cậu Phú.

“Chiều hôm qua, con và các bạn trong chi đội Lê Văn Tám bơi thuyền qua sông gặt lúa cho hợp tác xã. Chúng con còn về thôn chăm nom, giúp đỡ các bà mẹ liệt sĩ neo đơn.”

Tôi lén bỏ tác phẩm của mình vô bao thơ của mẹ. Ba nhận được thư hoảng hốt hỏi âm.

“Gia đình mình chuyển nhà từ bao giờ? Sao không kể rõ? Sông đó tên gì? Rộng sâu ra sao?

Chèo thuyền sang có nguy hiểm không?”

Chẳng ai hiểu ba hỏi chuyện gì, chỉ có tôi vừa đọc thư vừa nhăn răng cười.

Mẹ vẫn táp tác chạy, buổi sáng chạy tới trường, buổi chiều chạy ra chợ. Tấm áo dài cất bỏ hai vạt thành áo bà ba, mẹ chẳng còn giống cô giáo. Đồ đạc trong nhà tôi chuyển dần sang nhà bà cán bộ ở đầu ngõ. Chiều nay, mẹ đưa tủ lạnh sang nhà người ta, lủi thủi chở về bao gạo. Góc nhà bếp trống trơn. Tôi nhìn khoảng gạch bông vuông vức còn chưa đổi màu, buột miệng hỏi:

“Bao giờ mình có tủ lạnh mới?”

Mẹ không trả lời, ôm mẹ chạy ra chợ bán nhu yếu phẩm. Quản lý chợ vây ráp, mẹ lại ôm mẹ chạy về nhà. Mẹ than, cô giáo thường chạy chậm nên hay bị bắt lăm. Trường mẹ có cô giáo bị bắt, phải viết kiểm điểm về tội phá hoại kinh tế.

Trong cư xá này có hai người nổi tiếng. Người thứ nhất là bà điên, hay đứng đầu chợ chải tóc. Tóc bà dài tới gót chân. Bà bán xôi nói, hồi đó bà điên đẹp lắm, bình thường lắm. Tại chồng bà tử trận nên bà mới hoá điên. Thỉnh thoảng bà điên cởi hết áo quần, leo lên nóc nhà bà bán xôi ngồi cười khóc ghê rợn. Người nổi tiếng thứ hai là bà Sáu bán thuốc bắc bây giờ được gọi là “bà Sáu Giải Phóng”. Bà Sáu Giải Phóng cũng có chồng tử trận nhưng bà mau chóng giác ngộ, cởi bỏ hết buồn thương, nhiệt tình ủng hộ chế độ mới. Tuy nổi tiếng sau, nhưng bà Sáu sáng chói hơn bà điên nhiều. Cả xóm thấy bà mặc áo nhung đỏ, quần sa tanh trắng, đeo kiềng vàng, quần khăn rằn nhảy lên sân khấu hát oang oang. Mùa thu rồi ngày hăm ba, ta đi theo tiếng kêu sơn hà nguy biến. Bà Sáu Giải Phóng kiếm đâu được cái nón tai bèo đội lên đầu đi ào ào, tác phong quân đội, oai thiệt là oai. Một đám con nít lóc nhóc chạy theo sau. Bà điên đứng xõa tóc ở đầu cổng chợ cũng liệng lược, bám theo đám con nít, vừa chạy vừa cười hí hí. Bà Sáu đi trước oang oang hướng dẫn, phân chia công tác cho đội thiếu nhi. Bà còn dạy thiếu nhi trong cư xá ca hát múa hoạt cảnh, vui thiệt là vui. Tôi được phân công bưng màu cho bà Sáu vẽ phong sơn khấu. Tôi đứng bưng màu suốt hai buổi chiều, quyết không run tay vì theo lời bà Sáu, đây là công tác cách mạng rất quan trọng. Bà Sáu nói, cả cư xá đang khẩn trương chuẩn bị đêm văn nghệ đầu tiên chào mừng sinh nhật Bác.

Buổi chiều diễn văn nghệ, mấy anh chị thanh niên đeo băng đỏ vắc gậy tầm vòng tới tận nhà lùa ông bà ngoại đi xem. Sân khấu ráp bằng bàn ghế học trò, dựng giữa sân trường tiểu học. Ông bà ngoại với quần chúng nhân dân kê dép ngồi dưới đất. Đội bảo vệ trật tự vây kín ở bên ngoài. Ai có muốn về cũng không dám. Tôi đứng sau tấm phong màn màu xanh của bà Sáu, vẫy tay lia lịa cho ông bà ngoại thấy. Tôi mặc cái váy xòe màu trắng, hàng viện trợ của Mỹ, hăm hồ chờ tới phiên mình ra sân khấu. Hôm đợt thử bà Sáu có nói, con nhỏ này hát không hay nhưng hát to khủng khiếp. Tôi khoái quá, càng quyết hát to để đạt thành tích. Bà Sáu vừa kêu tôi ra sân khấu là tôi lấy hết sức gào lên.

“Em là búp măng non. Em lớn lên trong mùa cách mạng.”

Tôi hát cho ông bà ngoại nghe. Tôi hát cho mẹ tôi ở nhà cũng phải nghe. Hát tới lạc giọng. Bà điên nghe tôi hát chắc là cảm động quá. Bà đột ngột nhảy lên sân khấu, xông vô ôm tấm hình Bác hun chùn chụt. Khán giả, ca sĩ đều la thất thanh. Là vì bà điên không mặc quần áo. Trắng loá dễ sợ lắm. Đội bảo vệ trật tự hốt hải cảm gậy tầm vòng xông lên vây bắt bà điên. Họ rượt bà chạy vòng vòng trên sân khấu. Người bà trơn tuột, ai vô cũng vuột. Bà khoái quá, ẹo qua ẹo lại, cười hí hí. Người lớn la ré lên: “Mấy đứa con nít nhắm mắt lại!” Tôi đứng ngay trên sân khấu chỉ nhắm mắt he hé, để còn nhìn thấy cảnh người ta rượt nhau. Bà điên vẫn ôm hình Bác, vừa chạy vừa hun chùn chụt. Bà Sáu lại la lên: “Mấy đứa con nít nhắm mắt lại.” Hoá ra mấy đứa nhỏ khác cũng đang nhìn lên. Tôi sợ lỡ thấy thì học ngu nên hoảng quá nhắm tịt hai mắt, nhưng rồi lại he hé mở ra nhìn. Một anh bảo vệ cũng nhắm mắt he hé, anh giật đại tấm phong sơn khấu chụp lên người bà điên. Mấy anh khác cũng nhắm mắt he hé xông vô quần chặt bà. Gậy gộc lăm lăm thiệt là ghê. Bà điên bị quần trong tấm màn xanh có vẽ hoa, tưởng là vùng vẫy ghê lắm, không ngờ bà khoái quá đứng im cười ngật nghẹo.

Mấy anh băng đỏ quần màn trời bà điên xong mới phát hiện ra chuyện động trời. Tấm hình cũng bị quần luôn trong đó. Bà Sáu là người la lên đầu tiên, bởi vì tấm màn của bà mà tấm hình cũng của bà. Bà Sáu la the thé, cởi màn trả lại cho tui, coi chừng... Bác. Bà điên đang sung sướng quần màn vẽ hoa, ôm hình Bác, đâu chịu cho ai cởi ra. Mấy anh vừa đụng tới, bà nhe răng đòi cắn, vũng vầy dử dội rồi lại khoái chí cười hí hí. Người ta đành phải giữ nguyên tấm màn trên người bà, đẩy bà đi ra cửa. Đám đông ở dưới chộn rộn, xô dép bỏ về. Bà ngoại nắm tay tôi lôi đi tuồn tuột. Bà Sáu mất tấm màn chạy tới chạy lui, la làng gọi khán thánh giả ở lại. Nhưng không ai ở lại. Tôi theo ông bà ngoại về, dọc đường cứ nhớ bà điên. Tôi chẳng học hành gì mà tới cuối năm cũng được lên lớp. Mẹ mừng quá, thôi than thở, thôi nghĩ tới chuyện xin cho tôi tuột lớp. Tôi cũng không thích tuột lớp. Học chung với tụi con nít thì chán chết.

Đám bạn thân của tôi trong xóm dần dà biến mất hết. Cư xá bây giờ chỉ còn ít người quen, những người mới lại nhiều thêm. Những căn nhà nhỏ xinh đẹp, có vườn hoa ao cá, bị vây kín mít bằng những tấm tôn, tấm bạt. Ở trong đó người ta cuốc xới lên trồng khoai mì khoai lang, đào ao cá tra, xây chuồng heo. Những người chủ mới chẳng bao giờ chào hỏi hay nở nụ cười. Những người cũ như gia đình tôi cũng co rút lại, cũng thôi luôn chào hỏi, thôi luôn nụ cười. Có hôm đi học về, tôi đứng bên đường, bàng hoàng nhìn người ta niêm phong cổng nhà đưa bạn hàng xóm. Một đứa bạn nữa lại theo gia đình trốn đi, sống chết ra sao, tôi không bao giờ biết được.

Lên lớp năm, học sinh bắt đầu được đeo khăn quàng đỏ. Thấy oai lắm. Cô hiệu trưởng nói, nếu các học sinh cá biệt rảnh phần đầu thì bố đừng sợ cũng mau được khoan hồng. Tôi nghe thông báo, gật đầu lia lịa. Quyết tâm phần đầu.

Năm con rắn, thiếu niên toàn quốc phát động phong trào “Em yêu đường sắt quê em.” Đội thiếu niên thành phố Hồ Chí Minh hăng hái hưởng ứng, đề ra mục tiêu cụ thể mang tên “Em làm kế hoạch nhỏ,” thu gom giấy vụn ve chai để mua xe lửa.

Buổi chiều đi học về, tôi hăm hở theo chi đội Lê Văn Tám vác bị gậy ra đi. Chi đội của tôi đào bới cả buổi chiều ngoài bãi rác tìm giấy vụn. Tin tức vừa đưa về trường, tin vừa đăng trên báo khăn quàng đỏ, có dũng sĩ kế hoạch nhỏ đạt thành tích nộp hơn 1000 kg giấy vụn. Tụi tôi hồ hởi, phấn khởi quá, lại gò lưng bươi rác.

Bà điên bị bắt mấy năm trước, từ hôm văn nghệ, bỗng nhiên lại lù lù chui ra từ ổ rác. Bà nhận ra tôi, khoái quá cười hệt hệt. Giọng cười của bà bây giờ khàn đặc. Tôi nghe người lớn xì xầm, bà điên bị tình nghi là CIA. Bà bị nhốt trong trại cải tạo, không hiểu sao lại mò về được. Nhà cũ của bà đã có chủ mới và một đàn heo. Bà ốm tong teo, đen đúa, xấu đi nhiều chứ không dễ coi như hồi đó. Mái tóc dài chỉ còn thưa thưa, lòng thòng dính vỏ chuối, lá chuối. Hàm răng rụng hết, đen thui thấy ghê lắm. Bà cũng lặn vò lượm rác bỏ bao phụ tôi, lượm lung tung, mảnh chai, chổi gãy, giẻ rách. Tôi la làng, bà ời, con chỉ cần giấy thôi. Bà điên cười hệt hệt, bỏ luôn túm cùi bắp mốc xanh vô bao tải. Tôi lếch thếch vác cái bao nặng chịch về nhà. Bà ngoại đang ngồi gọt khoai sùng la lên thất thanh, trời ơi, con nhỏ này hôi hơn đồng khoai mì thúí. Tôi gãi đầu, gãi cổ, gãi tai, gãi tới đâu ngứa tới đó. Tôi gãi mép, cười hi hi, ở ngoài bãi rác đâu chỉ có khoai mì thúí. Bà ngoại lôi tôi ra sàn nước chà rửa tới tróc da, cấm luôn chuyện đi moi rác.

Anh Mãng Non với anh Mỏ Lết trên báo Khăn Quàng Đỏ nói, không thể lùi bước vì khó khăn. Chị phụ trách đội nói, toa xe lửa dài lắm rồi, chỉ còn thiếu mấy cái bánh là chạy được. Tôi gãi đầu chạy ra chạy vô, không biết tâm sự với ai. Ai cũng bận việc. Tôi len lén ôm bao lủi vô nhà kho. Trong đó có đồng sách lớn đồng bụi. Tôi cầm cuốn sách bìa đỏ trên cùng, định xé từng tờ. Ánh sáng lọt qua khe cửa, soi lên trang mở đầu, dòng chữ viết tay ngay ngắn trang trọng hiện ra. “Xin hãy yêu quý sách.” Tôi xoa ngón tay lên đó, lẩm nhẩm đọc đi đọc lại. Đó là chữ viết của ba. Tôi hoảng quá, lật đặt mở những cuốn sách khác, trang đầu tiên nào cũng hiện ra một hàng chữ thẳng đều. “Xin hãy yêu quý sách.” Thiệt là lạ, có biết bao nhiêu là sách trong kho, chắc ba phải dành nhiều thời gian lắm để viết tỉ mỉ cho từng cuốn như vậy. Mẹ nói, đây là những cuốn sách người ta tìm để đốt đi. Sao không để giấy mua xe lửa mà lại đốt đi. Chiếc xe honda của ba cũng đóng đầy bụi, đứng lặng lẽ ở góc tường. Mẹ đã bán hết đồ đạc, chỉ còn cố giữ lại chiếc xe, chờ ba về. Tôi ngồi xuống sàn nhớ lại những ngày êm ấm. Những buổi chiều đi dạy học về, ba hay chở chị em tôi đi ăn phở Tàu Bay. Ba đi lâu lắm rồi, tôi bỗng sợ một lúc nào đó sẽ quên mặt ba. Cả mùi phở nóng tôi cũng quên mất từ bao giờ. Tôi chùi nước mắt, ôm cái bao không đi ra cửa.

Tôi vác bao giấy cũ moi được ngoài đồng rác tới trường. Chị phụ trách vui vẻ đặt mơ ước của tôi lên bàn cân. Kim chỉ... hai ký. Nước mắt tôi chực trào ra, phải cố gắng kinh khủng lắm mới không khóc. Chị phụ trách ghi vô sổ năm ký, đẩy tôi qua bên. Một đứa khác liền le te chiếm chỗ. Tôi trợn mắt đứng tần ngần phía sau, tưởng là nhìn lộn. Hay chị phụ trách ghi lộn. Một tháng sau, cả lớp tôi nhận được giấy khen. Đứa nào cũng thành chiến sĩ kế hoạch nhỏ. Tôi lẩm nhẩm đọc hoài hàng chữ đỏ ghi thành tích. Mười ký giấy vụn. Khoái quá. Mười ký. Ba sắp về rồi.



Lớp tôi chuẩn bị văn nghệ cho lễ kết nạp đội viên thiếu niên tiên phong. Đợt kết nạp này sẽ có năm đứa. Trong lớp, tôi xếp hạng năm chắc thế nào cũng được đeo khăn quàng. Buổi lễ kết nạp đội viên, tôi không nghe người ta kêu tên mình. Chị phụ trách nói:

“Em ngoan lắm, nhưng chờ đợt sau nhen. Lần này tiếc quá chỉ chọn năm bạn.”

Đợt sau, tên tôi vẫn không có.

Chị phụ trách vẫn nhiệt tình động viên: “Em chờ đợt sau nhen. Ráng phấn đấu thêm. Tiếc quá lần này...” Tôi đã lớn lên dần dần, đủ để nhận ra, chị phụ trách nói vậy mà không hề đỏ mặt.

Tôi rầu rĩ lắc đầu:

“Thôi, khỏi cần. Ba em sắp về rồi.”

Cậu Phú đứng kế bên cười ré:

“Ba nó để được về. Ba nó là nguy quân, nguy quyền, có nợ máu với nhân dân.”

Lời nói của cậu Phú làm tôi chảy nước mắt:

“Tưởng tụi mình là bạn nhau.”

“Mẹ tớ bảo, để tin được đứa nào, phải luôn cảnh giác với bọn phản động.”

Tôi co rúm người lại, lùi về phía sau. Lưng tôi đụng trúng cạnh bàn, không còn lùi thêm được.

Tôi phải đứng yên đó, tự nhiên thấy chật chội nóng nực gì đâu. Cả người tôi nóng hừng hực.

Nóng thấy ghê. Nóng hết chịu nổi. Tôi cúi đầu, bật phóng tới như cái hoá tiễn. Đầu của tôi húc

ngay vô bụng cậu Phú, thấy mềm mềm. Cậu té lăn quay ra đất, thét la rùng rợn. Chị phụ trách

chẳng việc gì mà cũng la lên ầm ĩ. Tôi hoảng hồn co cẳng chạy tuốt về nhà, giả bệnh nghỉ học

hai ngày mới dám quay lại trường.

Chuyện tôi húc con cô hiệu trưởng lẽ ra phải là một trọng tội, nhưng chẳng ai thèm quan tâm

tới, vì cậu Phú đánh lộn lung tung. Tôi với cậu chỉ giận nhau vài bữa rồi lại làm lành, nhưng từ

bữa đó không thấy cậu nhéo tai tôi nữa.

Ba tôi ra tù. Gia đình tôi chuyển về sống ở khu xóm đạo. Con nít xứ này không đeo khăn quàng

đỏ. Tụi nó bấu môi kêu mấy đứa đội viên thiếu niên tiên phong trong trường là mấy con cá thồn

bơn. Tôi hớn hờ cười theo, để lại sau lưng mình một mùa cách mạng tưng bừng. Quên cậu

Phú. Quên chuyện phấn đấu vô đội. Quên mấy bài hát tập thể của bà Sáu. Tôi để tóc dài, theo

bạn đi lễ nhà thờ, đọc kinh thánh như nước chảy.

Cuối năm học, tôi là học sinh tiên tiến. Thầy giáo chủ nhiệm nói:

“Em chuẩn bị tinh thần nghe. Tuần sau làm lễ kết nạp vô đoàn.”

Tôi giật mình:

“Trời. Đoàn gì? Em đâu có thích.”

Thầy giáo đang tức tối chuyện gì, bỗng la lên:

“Không nói nhảm. Đó là chỉ thị. Một trăm phần trăm học sinh tiên tiến phải là đoàn viên.”

12.2009